

Maurice Leblanc

ARSENÈ LUPIN

SA BẦY ĐỊA NGỤC



Arseøne Lupin Sa Baỹ Nũa Nguc

Tên Ebook: **Arsène Lupin Sa Bẫy Địa Ngục**



Tác Giả: **Maurice Le Blanc**



Thể Loại: **Trình Thám, Tiểu Thuyết, Văn học phương Tây.**



Dịch giả: **Doãn Điền**



Nhà xuất bản: **NXB Văn hóa – Thông tin**



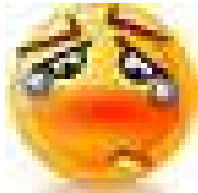
Số trang: **191**



Kích thước: 14,5x20,5 cm



Trọng lượng: 200.00gr



Ebook: <http://www.dtv-ebook.com>



Ebook được blog [Đào Tiểu Vũ](#) hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Mục lục:

[Giới thiệu:](#)

[MỘT : ÁM HIỆU TRÊN TƯỜNG](#)

[HAI : Chiếc nhãn cười](#)

[BA : Bóng kim đồng hồ](#)

[BỐN : SA BẦY ĐỊA NGỤC](#)

Giới thiệu:

Thủ đoạn - nhân hậu - lãng tử-bí ẩn. Rất đàn ông và cũng rất quý phái. Viên thám tử ngoài vòng pháp luật. Đó là Arsène Lupin - một đối tượng làm rung động bao trái tim người. Bao nhiêu năm qua đã rồi - mà sự mê hoặc của nhân vật rất đàn ông này cũng công cuộc khám phá những vụ án gay cấn, hiểm nguy của chàng vẫn chưa thôi mê hoạt công chúng. Arsène Lupin dường như là một kẻ bất khả chiến bại. Nhưng tại cuốn sách này chàng đã sa bẫy địa ngục. Hãy xem chàng xoay xử ra sao..

MỘT : ÁM HIỆU TRÊN TƯỜNG

- Lupin, kể cho tôi nghe điều gì về anh đi nào.
- Chà chà ! Anh muốn tôi kể cái gì chứ ? Người ta đã biết toàn bộ cuộc đời của tôi rồi cơ mà ! - Lupin ngồi lì xì trên chiếc ghế dài trong phòng làm việc của tôi, trả lời như thế.
- Chẳng có ai biết cuộc đời của anh đâu. Người ta biết là do lá thư nào đó của anh đăng trên những tờ nhật báo mà anh đã bị hút vào một việc nào đấy, rồi anh đã làm cho ai đấy phải liêu xiêu... nhưng vai trò của anh trong toàn bộ các vụ ấy, ngay nội dung của câu chuyện, quá trình thảm kịch diễn ra người ta đâu có biết.
- Quái chưa ! Chuyện rùm beng lợi lộc gì chứ.
- Chẳng có lợi lộc gì, thế quà biếu năm mươi nghìn phơ răng của anh cho vợ của Nicolas Dugrival (xem phần 4) ! Chẳng có một lợi lộc gì, cái cách bí ẩn mà anh đã đoán được điều khó hiểu của ba bức tranh đó (xem phần 3)!

- Mấy điều bí ẩn lạ lùng, hẳn thế - Lupin nói - Tôi giới thiệu với anh một đầu đề nhé: Bóng kim đồng hồ.

- Thế những thành công tuyệt vời của anh ? - tôi nói thêm - Và bí mật đằng sau những hành động tốt đẹp của anh ? Tất cả những câu chuyện ấy mà anh thường nói bóng gió trước mặt tôi như anh đã gọi là: Chiếc nhẫn cưới, cái chết rình rập ! v.v... v.v... những câu chuyện riêng tư muộn mẫn, Lupin đáng thương của tôi ạ !... Nào, can đảm lên nào ! Kể đi !...

Mấy vụ tôi vừa nhắc là thời kỳ Lupin đã nổi tiếng, thế nhưng anh chưa lao vào những trận đánh ác liệt ở thời kỳ trước những cuộc phiêu lưu lớn của "Chiếc kim rỗng và 813". Không hề nghĩ đến chiếm giữ những kho báu lâu đời hàng trăm năm của các vua chúa nước Pháp hoặc đến trộm cướp châu Âu trước mũi của hoàng đế nước Đức; anh chỉ bằng lòng với những trận đánh úp tằm thường và những lợi ích vừa phải hơn cho những cố gắng thường ngày trong chi tiêu; đều đặn làm điều xấu và cũng làm cả điều thiện bởi bản tính tự nhiên và bởi lối tài tử kiểu Đông - ki - sốt hay đùa cợt và hay động lòng thương của anh.

Vì anh im lặng nên tôi nhắc lại:

- Lupin, nào xin mời anh !...

Trước sự kinh ngạc của tôi, anh đáp lại:

- Ông bạn thân mến, ông lấy một chiếc bút chì và một tờ giấy ra đây.

Hoàn toàn vui vẻ, tôi nghe theo ngay với ý nghĩ là cuối cùng anh sẽ cao hứng và phóng túng đọc cho tôi một hai trang, còn tôi thì chào ôi. Tôi buộc lòng phải phản ứng ngầm với những lời giải thích rườm rà và những câu tán dương, đến chần ngấy. Anh hỏi tôi: - Anh xong chưa ?

- Tôi xong rồi

- Viết đi: 19-21 - 18-20- 15-21 - 20

- Thế nào ?

- Anh cứ viết đi, tôi bảo với anh thế mà.

Anh ngồi trên chiếc đi-văng, đôi mắt đảo ra phía cửa sổ mở toang, còn những ngón tay thì cuốn một điếu thuốc lá phương Đông.

Anh đọc:

- Viết đi: 9 - 12 - 6 - 1...

Anh dừng một tí, rồi lại đọc tiếp:

rồi sau một lát im lặng, anh đọc tiếp:

- 20-6.

Anh ta có điên không nhỉ ? Tôi nhìn anh, rồi dần dần tôi nhận thấy anh không còn có đôi mắt dừng dừng như mấy phút trước đây, mà đôi mắt của anh đã chăm chú và dường như đang theo dõi ở đâu đấy trong không gian một cảnh tượng có lẽ là lời cuốn anh.

Tuy nhiên, anh đọc với những cái ngắt quãng giữa mỗi con số:

- 21-9 - 18 -5 ...

Qua cửa sổ, người ta không thể chỉ ngắm nhìn được một mảng trời xanh lam về phía bên phải và mặt tiền của ngôi nhà đối diện, mặt tiền của toà nhà cổ mà các cánh cửa vẫn đóng như thường ngày. Ở đấy chẳng có gì đặc biệt. Theo tôi, không một chi tiết nào tỏ ra là mới mẻ giữa những cái mà tôi đã từng trông thấy từ nhiều năm nay.

- 12-5-4-1...

Rồi bỗng nhiên tôi hiểu... hay đúng hơn là tôi nghĩ là hiểu được. Bởi vì làm sao mà cho rằng một con người như Lupin rất có lý tính dưới vẻ mặt của sự mỉa mai lại có thể phí thì giờ về những trò trẻ con như thế ? Tuy nhiên không có sự nghi ngờ có thể xảy ra. Đây đúng là khi anh đếm những ánh phản chiếu đứt đoạn của một tia mặt trời lung linh trên mặt tiền đen sạm của ngôi nhà cổ ở độ cao của lầu hai.

- 14 - 7... Lupin nói với tôi.

Ánh phản chiếu biến mất trong vài giây, rồi đợt này đến đợt khác bằng những cái ngắt quãng đều đặn đập vào mặt tiền, rồi lại biến mất.

Theo bản năng, tôi đếm rồi tôi cao giọng nói:

- 5...

- Anh đã nắm được rồi à ? Chẳng mất gì ! Lupin cười khẩy.

Anh đi đến cửa sổ và nhô người ra như để nhận thấy chiều hướng chính xác mà tia sáng rọi theo. Rồi anh đến nằm lại trên chiếc tràng kỷ, nói với tôi:

- Đến lượt anh, bây giờ anh đếm đi...

Tôi nghe theo, không biết sao gã đàn ông quý quái ấy có vẻ biết được mình sẽ định làm gì. Và lại tôi không thể không thừa nhận rằng đây là chuyện khá lý thú, và sự đều đặn ấy của những đợt rọi chiếu ánh sáng trên mặt tiền, rằng những sự xuất hiện và biến mất ấy nối tiếp nhau như những tín hiệu của một ngọn đèn pha, nó có chút hấp dẫn và kỳ bí.

Chuyện ấy dĩ nhiên xảy đến từ một ngôi nhà ở góc phố mà chúng tôi đang có mặt, chính vì mặt trời chiếu xiên qua các cửa sổ của chúng tôi. Nó giống như một người nào đó lần lượt mở và đóng một cửa kính hay đúng hơn, là vui thích làm hắt trở lại những tia nắng bằng một chiếc gương soi kiểu bỏ túi.

Sau một lát, tôi kêu lên, hơi khó chịu:

- Đây là một thằng bé nghịch gương hắt bóng nắng.

- Cứ tiếp tục đi !

Thế là tôi đếm... và tôi ghi những con số nối tiếp nhau... Và ánh nắng tiếp tục nhảy múa trước mặt tôi, với một sự chính xác toán học thực sự.

- Rồi sau đó thì sao ? Lupin nói với tôi sau một lát im lặng lâu hơn...

- Thực tế, theo tôi, điều ấy đã kết thúc... Thế là đã nhiều phút mà chẳng có gì cả.

Chúng tôi chờ đợi, và, vì không có một tia sáng nào lung linh nữa trong khoảng không, tôi nói đùa:

- Tôi cho là chúng ta đã tốn biết bao nhiêu thì giờ. Chỉ có vài con số chúng ta thu thập được là ít ỏi, chẳng có nghĩa lý gì cả.

Không nhúc nhích trên chiếc ghế đang ngồi, Lupin lại nói:

- Ông bạn thân mến, ông hãy vui lòng làm ơn thay thế những con số trong dãy số bằng những chữ cái của vần a-b - c cho tương ứng khi đếm, có phải không nào ? Ví như chữ A thay số 1, chữ B thay số 2, chữ c thay số 3...

- Nhưng, thế là ngu ngốc.

- Hoàn toàn ngu ngốc, nhưng người ta làm nhiều việc ngu ngốc trong cuộc sống đấy. Một vấn đề nữa là...

Tôi đành phải làm cái việc ngớ ngẩn ấy và tôi đã ghi được những chữ cái đầu tiên: S_U_R_T_O_U_T. .

Tôi dừng lại ngớ ngác:

- Một từ - Tôi kêu lên, ngạc nhiên... - Đây là một từ được hình thành: surtout

- Tiếp tục đi, ông bạn.

Tôi ghi tiếp và những chữ cái sau đây cấu thành những từ khác nhau mà tôi đã lần lượt tách những từ này với những từ khác. Rồi tôi hết sức kinh ngạc, một câu hoàn chỉnh bày ra trước mắt tôi.

Sau một lát, Lupin hỏi tôi:

- Xong rồi chứ ?

- Xong rồi... ủa, có những lỗi chính tả..

- Ông đừng quan tâm đến cái đó, tôi yêu cầu ông... đọc chậm thôi.

Thế là tôi đọc câu chưa hoàn thành này mà tôi đưa ra đây như nó đã hiện ra trước mắt tôi:

- Surtout il faut fuir le danger, éviter les attaques, n'affronter les forces ennemies qu'avec la plus grande prudence, et..." (Nhất thiết cần phải trốn xa nguy hiểm, tránh xa những cuộc tấn công, chỉ đương đầu với những thế lực thù địch, bằng sự thận trọng lớn nhất và...) Tôi bật cười:

- Đấy kìa ! Ánh sáng chiếu đấy ! Chà ! Chúng ta loá mắt vì ánh sáng ! Nhưng thực ra, Lupin ạ, anh hãy thú nhận là loạt lời khuyên ấy được một bà nấu bếp đưa ra. Không trước anh lâu lắm đâu.

Lupin đứng dậy, không từ bỏ thái độ im lặng có vẻ coi thường của mình, rồi cầm lấy tờ giấy.

Sau đấy, tôi nhớ lại trong lúc ấy, tình cờ mắt tôi ngược nhìn chiếc đồng hồ treo. Nó chỉ năm giờ mười tám phút nhưng Lupin vẫn đứng, mảnh giấy trong tay và tôi có thể vô tình nhận thấy trên khuôn mặt rất trẻ của anh sự chuyển động khác thường ấy của sắc mặt, nó làm sai lệch sự quan sát tinh tế nhất và nó là uy lực to tát, là sự bảo vệ tốt nhất của anh. Bằng những dấu hiệu nào gắn bó với nhau để đoán nhận một bộ mặt biến đổi bất cứ lúc nào, dù có tô son trát phấn, để một nét mặt nhất thời giống như nét mặt của chính nó?... Bằng những dấu hiệu nào ? Có một dấu hiệu mà tôi biết, một dấu hiệu không thay đổi, đó là hai nếp nhăn nhỏ bắt chéo nhau hằn lên trên trán của anh khi anh tỏ ra quá cố gắng tập trung sự chú ý. Và chỉ trong khoảnh khắc ấy tôi đã thấy nét hằn nhỏ bắt chéo ấy rất rõ và sâu.

Anh đặt tờ giấy xuống, nói thầm:

- Đồ trẻ con !

Năm giờ ba mươi phút.

- Thế nào ? Tôi viết nhé, anh đã xong chưa đấy ? Chỉ hết mười hai phút !

Anh bước mấy bước từ phải rồi từ trái trong phòng, rồi châm một điếu thuốc lá và nói với tôi:

- Ông làm ơn điện thoại cho nam tước Repstein, báo cho ông ấy biết là mười giờ tối, tôi sẽ có mặt ở nhà ông ấy.

- Nam tước Repstein à ? Tôi hỏi – chồng của bà nam tước nổi tiếng phải không ?

- Phải.

- Nghiêm túc đấy chứ ?

- Rất nghiêm túc.

Tôi hoàn toàn ngạc nhiên, không thể nào cưỡng lại anh. Tôi đã mở danh bạ điện thoại ra và cầm ống nói. Nhưng ngay lúc ấy, Lupin ngăn tôi lại bằng một cử chi độc đoán. Anh tuyên bố, mắt vẫn dán chặt trên tờ giấy mà anh đã cầm lên.

- Thôi, đừng nói,.. báo trước cho ông ấy cũng vô ích...Có chuyện gì đó khẩn cấp, chuyện gì đấy rất kỳ cục làm cho tôi phải suy nghĩ... Tại sao câu này lại quý giá thế này, chưa xong à ? Tại sao câu này lại...

Anh vội vàng cầm lấy can và mũ.

- Ta đi thôi. Nếu tôi không nhầm thì đây là một việc đòi hỏi giải quyết một cách trực tiếp và ngay lập tức. Tôi tin là tôi không nhầm.

- Anh biết điều gì chẳng ?

- Cho đến lúc này tôi chẳng biết gì cả.

Trong cầu thang, anh khoác tay tôi và nói với tôi:

- Tôi biết những gì mà mọi người biết. Nam tước Repstein, nhà tư bản tài chính và là người chơi cá cược đua ngựa, năm nay con ngựa Etna của ông ta thắng con Derby d'Epsom, trong giải thưởng lớn Longchamp. Ngài nam tước Repstein, chủ ngựa, một nhà tài phiệt thành công đồng thời cũng được biết đến như là nạn nhân của vợ ông, một người đàn bà được nhiều người chú ý đến với mái tóc hoe, cách trang điểm và sự xa hoa. Bà ta đã trốn đi mười lăm hôm nay mang theo một số tiền là ba triệu lấy trộm của chồng và tất cả bộ sưu tập hạt kim cương, ngọc trai và đồ nữ trang mà công chúa Berny đã giao tiền cho bà nhờ mua. Từ hai tuần nay, người ta đuổi theo bà nam tước qua nước Pháp rồi đi qua châu Âu, điều dễ nhận thấy là bà nam

tước đã rắc vàng và đồ nữ trang lại sau lưng trên đường đi, bà ta tiêu như rác mà. Mỗi lúc người ta lại tưởng là đã bắt được bà. Ngày hôm kia ở Bỉ, viên cảnh sát quốc gia của chúng ta là Ganimard đã tóm được một nữ khách du lịch trong một khách sạn lớn với những bằng chứng không thể bác bỏ được. Tình hình đã sáng tỏ, cô ta là một nữ diễn viên bất tài rất quen thuộc, Nelly Darbal - còn về bà nam tước thì như thế là bất tích. Về phần mình, ông nam tước Repstein tặng một khoản tiền thưởng hai trăm nghìn phơ-răng cho người nào tìm thấy vợ của ông. Tiền còn nằm trong tay công chứng. Mặt khác, để bồi thường cho công chúa Berny, ông vừa bán chuồng ngựa đua, một khách sạn ở đại lộ Haussmann và lâu đài Roquencourt.

Tôi nói:

- Và tiền bán nhất định nhận vào chiều nay. Ngày mai, báo chí sẽ ồn lên là nữ hoàng Berny sẽ nhận được tiền. Nhưng thực ra tôi không thấy có sự liên quan nào về câu chuyện này mà anh vừa tóm tắt tuyệt vời, với câu nói bí ẩn mà chúng ta có đây...

Lupin không buồn trả lời tôi.

Chúng tôi đi theo đường phố nơi tôi ở. Đi được chừng một trăm năm mươi hoặc hai trăm mét thì anh từ vỉa hè bước xuống và bắt đầu xem xét một toà nhà, kiến trúc theo kiểu cổ, xem ra ở đây có thể chứa được nhiều người thuê nhà.

- Theo tính toán của tôi, anh nói, những tín hiệu phát ra từ đây, tất nhiên là qua cửa sổ còn mở kia, ở lâu ba phải không ?

- Phải.

Anh đi đến chỗ người gác cổng và hỏi:

- Một trong số người thuê nhà ở đây có quen biết với nam tước Repstein. cô có biết không ?

- Thế nào cơ ! A có - người đàn bà tốt bụng đáp - Ở đây có ông Lavernoux là Thư ký, người quản lý của nam tước. Còn tôi là người giúp việc nội trợ

cho ông ấy.

- Chúng tôi có thể gặp được ông ấy không ?

- Ngài muốn gặp ông ấy à ? Ông ấy ốm nặng, tội nghiệp cho ông ấy quá !

- Ốm à ?

- Đã mười lăm ngày nay rồi... từ cuộc phiêu lưu của bà nam tước. Ngày hôm sau ông ấy về nhà, lên cơn sốt rồi nằm liệt giường.

- Nhưng ông ấy dậy được chứ ?

- Ồ, cái đó thì tôi không biết.

- Sao lại thế ? Bà không biết à ?

- Không, bác sĩ của ông ấy cấm chúng tôi vào phòng của ông ấy, đã lấy lại chìa khoá của tôi rồi.

- Ai cơ ?

- Ông bác sĩ. Chính bác sĩ đến trông nom ông ấy cứ hai ba lần mỗi ngày... Này, ông ấy vừa ra khỏi nhà chữa đây hai mươi phút... một ông già có chòm râu xám, đeo kính, đáng lụ khụ... nhưng thưa ông, ông định đi đâu đấy ?

- Tôi lên trên đó, mời bà dẫn tôi lên - Lupin nói và đã chạy lại cầu thang - Có đúng là ở lầu ba, ở bên trái không ?

- Nhưng như vậy, đối với tôi là bị cấm đấy - người đàn bà tốt bụng phàn nàn, đuổi theo anh - vả lại tôi không có chìa khoá, vì ông bác sĩ...

Người trước, người sau, Lupin và người đàn bà leo lên ba lầu gác. Đến chiều nghỉ anh rút trong túi ra một chùm chìa khoá, và mặc cho bà gác cổng phản đối thế nào, anh cũng ấn chìa khoá vào ổ khoá. Cửa hầu như mở ra ngay tức khắc. Chúng tôi bước vào.

Ở cuối một căn phòng tối om. Chúng tôi nhận thấy ánh sáng lọt qua một khung cửa hé mở. Lupin nhào đến, và từ bậc cửa anh thốt lên một tiếng kêu:

- Chậm quá rồi ! Ôi, chết giẫm.

Bà gác cổng khuyu xuống gối, ngất xỉu.

Đến lượt tôi vào được trong phòng, tôi thấy một người đàn ông gần như trần truồng nằm trên thảm; hai cẳng chân co rúm, cánh tay quặt queo và khuôn mặt xanh xao. Một khuôn mặt gầy, xương bọc da. Trong khi đó cặp mắt có vẻ hoảng sợ, cái miệng thì co giật với một cái nhếch mép kinh khủng.

- Ông ấy chết rồi ! Lupin nói khi cấp tốc xem xét.

- Nhưng, như thế nào ? Tôi kêu lên - không hề có vết máu. J

- Có, có đấy - Lupin trả lời và chỉ lên chỗ ngực chiếc áo sơ mi hé mở - có hai ba giọt đo đỏ... này, người ta đã dùng một tay chịt lấy cổ họng, còn tay kia chọc vào tim. Tôi nói là chọc, vì thực tế không thấy vết thương. Chúng ta tin là cái lỗ của một cái kim dài chọc vào rất sâu.

Anh nhìn xuống đất, xung quanh xác chết không thấy gì đáng chú ý, chỉ có một chiếc gương soi kiểu bỏ túi. Bằng cái này, ông Lavernoux đã điều khiển làm cho những tia nắng nhảy nhót trong không gian.

Đến lúc này bà gác cổng mới bắt đầu rên rỉ và kêu cứu, Lupin nhảy đến, nắm lấy bà ta:

- Bà im ngay ! Hãy nghe tôi nói. Lát nữa bà hãy kêu. Bà nghe và trả lời cho tôi biết. Đây mới là quan trọng, ông Lavernoux có một người bạn trong phố này phải không ? Ở bên phải và ở cùng một phía chứ... người bạn thân thiết phải không ?

- Vâng.

- Một người bạn mà ông thường gặp tất cả các buổi tối ở quán cà phê và ông đã thường trao đổi những tờ báo có minh họa với ông ấy phải không ?

- Vâng.

- Tên ông ấy ?

- Ông Hargrove.

- Địa chỉ ?

- Số 92 của đường phố này.

- Hỏi bà một lời nữa: ông bác sĩ ấy có bộ râu xám và đeo kính mà bà đã nói, đến đây đã bao lâu rồi ?

- Không, tôi không biết ông ấy. Ông ấy đến vào buổi tối hôm ông Lavernoux lâm bệnh.

Không nói gì lâu hơn, Lupin lại kéo tôi xuống cầu thang, và một khi đã ở trên đường phố, anh quay về hướng bên phải, nơi chúng tôi đã đi qua căn hộ của tôi. Đi qua bốn số nhà xa hơn, anh dừng lại trước số nhà 92, một ngôi nhà nhỏ và thấp, tầng trệt do một người bán rượu chiếm dụng, lúc ấy đang hút thuốc lá ở bậc cửa, sau hành lang của lối đi. Lupin hỏi thăm có ông Hargrove ở nhà không ?

- Ông Hargrove đã đi vắng, có lẽ được nửa giờ rồi - người bán rượu trả lời - Có vẻ như ông ấy rất vội, tôi thấy ông ấy lên một chiếc xe hơi, một điều ít thấy.

- Thế ông không biết...

- Ông ấy đến đâu à ? Thực tế, quả là tôi không hay tò mò. Chỉ thấy ông ấy nói khá to với người lái xe: 'lên sở cảnh sát'

Lupin tự đi gọi một chiếc taxi rồi anh lại thay đổi ý định, tôi nghe anh lẩm bẩm:

- Ích gì. Ông ấy đã đi trước, lâu rồi...

Anh còn hỏi người bán hàng có người nào đến, sau khi ông Hargrove đã đi rồi không ?

- Có, một ông già râu xám, đeo kính lên phòng ông Hargrove; ông ấy bấm chuông rồi lại đi ngay.

- Tôi cảm ơn ông - Lupin chào rồi ra đi.

Anh bước chậm, có vẻ lo lắng, không nói với tôi lời nào. Anh tin rằng bài toán đối với anh dường như khá gay go và anh chưa thấy có gì sáng sủa

nhieu trong bóng tối dày đặc bao vây quanh mà anh phải tỏ ra thật vững vàng để đi tới.

Vả chẳng chính anh, anh đã thú nhận với tôi:

- Đây là những việc đòi hỏi trực giác nhiều hơn là suy nghĩ. Nhưng, việc này, chà, nếu như chú tâm vào làm, thì vất vả lắm đây !

Chúng tôi đã đến trên đại lộ. Lupin vào một phòng đọc, tham khảo rất lâu nhiều tờ báo bán cá nguyệt số sau. Thỉnh thoảng anh lẩm nhẩm:

- Đúng... đúng.. Dĩ nhiên đây chỉ là một giả thiết ! Nhưng nó giải thích tất cả. Thế mà, một giả thiết giải đáp cho tất cả những vấn đề, rất gần với một sự thật.

Đêm đến, chúng tôi ăn trong một quán ăn nhỏ, tôi để ý thấy nét mặt của Lupin linh hoạt lên dần dần. Cử chỉ của anh đã quả quyết hơn. Anh tìm lại được niềm vui sức sống. Khi chúng tôi ra đi, và suốt quãng đường khi chúng tôi đi trên đại lộ Hausmann đến chỗ ở của nam tước Repstein, anh lại trở thành Lupin của những phi vụ lớn, Lupin người đã quyết hành động và sẽ thắng trận.

Qua đến phố Courceltes một chút, chúng tôi đi chậm lại. Nam tước Repatein ở bên trái giữa phố này và ngoại ô Saint-Honoré, một ngôi nhà lớn gồm ba lầu mà chúng tôi có thể nhận thấy mặt trước được trang trí với những cột cari-a-tít, cột hình đàn bà.

- Dừng lại ? Bất thành linh Lupin nói.

- Chuyện gì thế ?

- Còn một bằng chứng nữa xác nhận giả thiết của tôi...

- Bằng chứng gì ? Tôi chẳng thấy gì cả,

- Tôi thấy ... thế là đủ ?

Anh dựng cổ áo lên, bẻ cụp vành mũ mềm xuống và thốt lên:

- Mẹ kiếp ! Cuộc chiến sẽ gay go. Ông đi ngủ đi, ông bạn thân mến ạ. Ngày mai tôi sẽ kể cho ông nghe cách giải quyết của tôi... nếu nó không làm tôi mất mạng đêm nay.

- Thế nào hả ?

- Này, này, tôi biết điều mình làm. Tôi phải đánh liều nhiều thứ lắm ! Trước tiên, sự bắt giữ của tôi, thế đã đủ tệ. Sau đấy, tôi chết, như thế tệ hại hơn ! nhưng...

Anh nắm mạnh vai tôi

- Có một việc thứ ba mà tôi liều, đấy là bỏ túi hai triệu... Và khi tôi lấy được số tiền hai triệu đầu tiên, người ta sẽ thấy những chuyện mà tôi có thể làm. Chào buổi tối tốt lành nhé, ông bạn thân mến và, nếu như ông không gặp lại tôi...

Anh ngân nga mấy câu của Musset:

Anh hãy trồng cây liễu bên hồ

Em yêu những cành xanh sướt mướt...

Ngay sau đấy tôi rời khỏi đó. Ba phút sau - tôi tiếp tục câu chuyện theo những điều Lupin kể lại vào ngày sau - Ba phút sau, Lupin gõ cửa lâu đài Repstein.

- Ngài nam tước có nhà không ?

- Có ạ - người quản gia đáp khi nhìn kỹ con người không mời mà đến này với một thái độ lạ lùng - nhưng ngài nam tước không tiếp khách giờ này.

- Ngài nam tước biết kẻ ám sát người quản lý Lavernoux của ngài chứ ?

- Chắc thế.

- Này, nhờ ông nói với ngài nam tước rằng tôi đến về một vụ giết người và không còn phút giây thừa nào đâu.

Một giọng nói vang lên từ trong nhà:

"Mời quý ông đó lên, Antolne."

Ngài nam tước nổi tiếng, là ông chủ của con ngựa Etna hay nhất của năm nay, cũng là ông chồng khốn khổ của bà phu nhân nam tước khét tiếng, là một người đàn ông rất là to cao, vai vuông. Khuôn mặt cạo nhẵn, có giọng nói ấm áp-vẻ mặt lúc nào cũng sẵn như cười nhưng không hề làm giảm nhẹ nét buồn trong ánh mắt. Ông mặc quần áo cắt may lịch sự, một chiếc ghi-lê nhung màu hạt dẻ và trên cà-vạt có gắn một viên ngọc trai mà Lupin ước tính giá trị rất lớn.

Ông dẫn Lupin vào phòng làm việc, gian phòng rộng, có ba cửa sổ, đầy các giá sách, và tủ nhiều ngăn màu xanh lá cây, một bàn giấy kiểu Mỹ và một tủ sắt. Rồi ngay lập tức, với sự nôn nóng khó giấu, ông hỏi.

- Ông biết điều gì phải không ?

- Vâng, thưa ngài nam tước.

- Về vụ ám sát ông Lavernoux đáng thương ấy ?

- Vâng, thưa ngài nam tước, và cả về phu nhân nam tước nữa.

- Có thể như vậy ư ? Nhanh lên, tôi van ông, mời ông kể đi...

Ông đẩy một chiếc ghế mời Lupin ngồi xuống. Anh bắt đầu nói:

- Thưa nam tước, tình tiết rất nghiêm trọng. Tôi sẽ kể ngay.

- Kể đi ! Kể đi..

- Này, ngài nam tước ạ, chỉ cần vài lời tôi xin nói đây, mà không phải mào đầu. Lavernoux được bác sĩ của mình chăm nom từ mười lăm hôm nay theo kiểu có thể nói là biệt lập. Chiều nay, Lavernoux đã... tôi nói như thế nào nhỉ ? ...Ông ta đã đánh tín hiệu. Có một số tiết lộ: nhờ những tín hiệu ấy, tôi đã ghi được một phần, bởi vậy, tôi đã tự đặt mình vào việc khám phá vụ này. Chính ông ta đã bị bắt quả tang giữa cuộc trao đổi liên lạc này và đã bị ám sát.

- Do kẻ nào, kẻ nào ?

- Người bác sĩ săn sóc ông ta.

- Tên gã bác sĩ ấy là gì ?

- Tôi không biết, nhưng một người bạn của ông Lavernoux là ông Hargrove có quan hệ mật thiết với ông Lavernoux nên chắc là biết ông ấy và cũng biết được ý nghĩa chính xác và đầy đủ của việc thông tin cho nhau, bởi vì không chờ đến đoạn kết, ông Hargrove nhảy lên một chiếc xe hơi và bảo lái thẳng đến cơ quan cảnh sát.

- Thế nào ? Thế nào ? Kết quả sau đấy ra sao ?

- Kết quả, thưa ngài nam tước, đấy là tòa nhà của nam tước đã bị bao vây. Mười hai viên chức lượn quanh dưới các cửa sổ của ngài. Ngay khi mặt trời lên, họ sẽ ập vào, nhân danh pháp luật gỡ cổ tên tội phạm.

- Tên ám sát ông Lavernoux trốn trong toà nhà này à ? Một tên đầy tớ của tôi phải không ? Không đâu, vì ông vừa bảo là một tay bác sĩ. ..

- Thưa ngài nam tước, tôi xin lưu ý ngài rằng trong khi chạy đến báo tin cho cảnh sát những tiết lộ của ông bạn Lavernoux của mình, ông Hargrove không biết bạn mình sắp bị ám sát. Việc báo tin của ông Hargrove nhằm vào việc khác cơ.

- Việc gì ?

- Sự biến mất của bà nam tước ! Điều bí mật mà ông ấy biết được qua sự truyền thông của ông Lavernoux.

- Sao ? Người ta biết rồi à ? Người ta đã tìm được bà bá tước ? Bà ấy đâu ? Thế rồi tiền bạc mà bà ấy đã ăn cướp của tôi ?

Ông nam tước nói với một sự kích thích đặc biệt, ông đứng dậy nói một cách cộc lốc với Lupin:

- Hãy đi đến cùng ông ạ. Tôi không thể chờ đợi hơn được đâu.

Lupin do dự, rồi lại nói chậm rãi:

- Chính là thế đấy... sự giải thích trở nên khó khăn... nếu đưa ra mà... chúng ta, xuất phát từ quan điểm hoàn toàn trái ngược nhau.

- Tôi không hiểu..

- Thế nhưng ngài cần phải hiểu, ngài nam tước ạ.. Chúng ta phải công nhận... có phải không - tôi, tùy thuộc vào những tờ báo, chúng ta công nhận với nhau rằng bà nam tước Repstein đã chia sẻ bí mật với tất cả những công việc của ông và bà ta có thể không chỉ mở tủ sắt này mà cả tủ sắt của sổ tín dụng Lyon nơi ông đã cất giữ tất cả cổ phiếu của ông.

- Vâng.

- Và đã mười lăm hôm, mọi buổi tối trong khi ngài còn ở câu lạc bộ, bà nam tước Repstein đã đổi tất cả những tín phiếu ấy mà không cho ông biết rồi ra khỏi đây với một túi du lịch đựng tiền bạc của ông cũng như tất cả những đồ nữ trang của Công chúa Berny ?

- Vâng.

- Rồi từ đấy, người ta không gặp lại bà nữa ?

- Không gặp.

- Quả là có một lý do tuyệt vời để cho người ta không gặp lại bà ấy nữa.

- Lý do gì ?

- Đấy là bà nam tước Repstein đã bị giết chết...

- Bị giết ?...Bà nam tước ?...Ông là thằng điên !

- Bị giết. Đêm hôm ấy, hoàn toàn đúng như thế.

- Tôi nhắc lại cho ông biết rằng ông là đồ điên ! Làm sao mà bà nam tước lại có thể bị giết được, bởi vì người ta đang đi theo dấu vết của bà, có thể nói là từng bước một phải không ?...

- Người ta đi theo dấu vết của người đàn bà khác.

- Người đàn bà nào ?

- Kẻ tòng phạm của tên giết người.

- Còn tên giết người ấy ?

- Chính hắn đã mười lăm hôm nay biết Lavernox đã phát hiện ra sự thật ấy do ông này đã làm việc trong tòa nhà này, nên hắn đã tìm cách giam giữ ông này tại nhà, ép buộc ông phải im lặng, dọa dẫm ông làm cho ông ta khiếp sợ. Cũng chính hắn đã bắt gặp Lavernoux đang thông tin với một người bạn, nên hắn đã lạnh lùng thủ tiêu ông bằng một nhát dao nhọn xuyên vào tim.

- Vậy là tên bác sĩ, phải không ?

- Đúng.

- Nhưng tên bác sĩ ấy là ai ? Kẻ hung thần độc ác ấy là đứa nào, cái tên quỷ quái ấy hiện ra và biến mất, giết chóc trong bóng tối mà không ai nghi hoặc ư ?

- Ngài không đoán được sao ?

- Không.

- Thế ngài có muốn biết không ?

- Có chứ, tôi cần biết. Nhưng ông nói đi nào ! Ông biết hắn đang trốn ở đâu chứ ?

- Vâng.

- Trong tòa nhà này ư ?

- Vâng.

- Chính hắn mà cảnh sát đang truy lùng phải không ?

- Phải.

- Hắn là ai ?

- Ông.

- Tôi ?...

Hắn chưa đầy mười phút, Lupin đã đối mặt với nam tước và cuộc đấu tay đôi bắt đầu. Lời buộc tội đã ném ra, chính xác, kịch liệt, khắ khe.

Lupin nhắc lại:

- Đúng là ông đã đeo một bộ râu giả và một cặp kính, cồng xuống như một ông già. Tóm lại, ông, nam tước Repstein và chính ông với lý do hợp cách mà không ai nghĩ đến, chính là ông chứ không phải là ai khác trừ tính, phối hợp toàn bộ âm mưu này, một vụ việc gần như không thể giải thích nổi. Trong khi chính ông, với vai tên tội phạm, kẻ đã giết bà nam tước để loại trừ bà và nuốt gọn nhiều triệu đồng cùng phối hợp với một người đàn bà khác; ông cũng là kẻ ám sát người quản lý của mình là Lavernoux để xoá đi một người làm chứng không thể bác bỏ được. Ôi ! Thế là tất cả đã trở nên sáng tỏ.

Suốt từ đầu cuộc nói chuyện, ông nam tước đi về phía người đang đối thoại, bồn chồn, không yên, dò xét từng lời. Ông đứng dậy nhìn Lupin như quyết định phải có việc cần giải quyết với một tên điên. Khi Lupin đã nói xong những lời phải nói của mình, ông nam tước lùi tại hai ba bước tỏ vẻ sẵn sàng nói vài lời, nhưng cuối cùng, ông lại không nói gì cả, rồi ông đi đến lò sưởi và bấm chuông.

Lupin không có một cử chỉ nào. Anh mỉm cười chờ đợi.

Ông nam tước nói với người quản gia:

- Anh có thể ngủ đi, Antoine; tôi sẽ tiễn ông đây.
- Thưa ngài, tôi có phải tắt đèn không ạ ?
- Cứ để phòng ngoài sáng.

Antoine rút lui và ngay lúc ấy ông nam tước lấy trong bàn giấy ra một khẩu súng ngắn rồi trở lại gần Lupin, dặt súng vào túi và bình tĩnh nói:

- Ông thứ lỗi cho, ông ạ. Sự thận trọng dè dặt này mà tôi buộc phải dùng đến, kể ra thì kì cục đấy, nhưng là để dành cho trường hợp ông là người điên. Không, ông không điên đâu. Nhưng ông đến đây với mục đích gì mà

tôi không rõ nguyên nhân và ông đã tung ra lời buộc tội chống lại tôi. Một lời buộc tội hết sức kinh ngạc. Tôi đã trải qua nhiều điều trong thời gian vừa qua và lời buộc tội kiểu đó không còn làm tôi bận tâm. Nhưng thật sự tôi rất tò mò muốn biết lý do.

Ông ta nói với một giọng xúc động và cặp mắt của ông có vẻ buồn buồn, nước mắt hơi rơm rớm.

Lupin rùng mình. Anh đã nhầm chẳng ? Giả thuyết mà trực cảm của anh gợi ý cho anh đặt trên một nền móng mỏng manh gồm những sự kiện nhỏ-Giả thuyết ấy là sai lệch ư ? Một chi tiết thu hút sự chú ý của anh: Qua lỗ khoét của chiếc áo ghi-lê, anh nhắc thấy mũi ghim cài ở cà-vạt của nam tước có độ dài khác thường. Hơn nữa cái thân của chiếc ghim bằng vàng hình tam giác, được cấu tạo giống như một mũi dao găm nhỏ xíu rất mảnh và tinh vi, nhưng đặc biệt lợi hại trong những bàn tay thành thạo.

Và Lupin tin rằng chiếc ghim cài cà vạt được trang điểm bằng viên ngọc trai tuyệt đẹp, một thứ đồ trang sức đắt tiền và không gợi nên một sự nghi ngờ nào, nó là vũ khí đã xuyên thủng trái tim ông Lavernoux tội nghiệp.

Anh thì thầm:

- Người thật quá ranh ma, ngài nam tước ạ.

Lão kia vẫn trầm tĩnh, lặng im như chẳng hiểu gì và giống như lão chờ đợi những lời giải thích mà lão có quyền được nghe. Và dù sao thái độ thản nhiên ấy đã làm cho Aisène Lupin phải bối rối. Anh tiếp tục nói: - Đúng, quá là ranh ma. Bởi vì hiển nhiên là bà nam tước chỉ có biết phục tùng lệnh của ngài khi bà đổi tín phiếu của ngài thành tiền với một lý do là để mua đồ nữ trang của công chúa. Và thật hiển nhiên là kẻ ra khỏi toà nhà của ngài với một túi du lịch lại không phải là vợ của ngài mà là một tông phạm, người bạn gái của ngài. Đúng thế, chính người bạn gái của ngài đã làm cho Ganimard tận tâm của chúng ta truy đuổi khắp châu Âu. Tôi thấy sự phối hợp thật đẹp làm sao ! Quá mạo hiểm cho người đàn bà ấy, vì chính mục ta là bà nam tước giả mà người ta đã chọn để thay chân bà nam tước. Và làm sao người ta lại đi tìm một người đàn bà khác. Vì ngài đã hứa một khoản tiền

thường hai trăm nghìn phơ-răng cho người nào tìm thấy bà nam tước đó sao ? Ôi ! Hai trăm nghìn phơ-răng để ở công chúng. Tài giỏi tuyệt vời làm sao ! Nó đã làm loá mắt cảnh sát ! Nó đã bịt mắt những người sáng suốt nhất. Một quý ông gửi hai trăm nghìn phơ-răng ở công chúng đã nói lên sự thật. Và người ta để yên cho ngài lặng lẽ chuẩn bị những việc nhỏ nhất của ngài, bán được chuồng ngựa đua và các toà nhà của ngài để ngài chuẩn bị cuộc chạy trốn ! Trời ! Thật là hài hước !

Ông nam tước không tỏ ý phản đối. Ông tiến đến gần Lupin và nói với anh vẫn với một thái độ điềm tĩnh như vậy.

- Ông là ai ?

Lupin phá lên cười:

- Tôi là ai thì có ý nghĩa gì trong trường hợp này chứ ? Hãy để cho tôi làm sứ giả của số phận lù lù hiện ra trong bóng tối, đem lại cho ngài sự thất bại và hủy diệt đấy.

Anh nhanh chóng đứng lên nắm lấy vai ông nam tước và văng ra một loạt lời lẽ:

- Hay là ngài muốn chạy trốn ư ? Ngài nam tước, hãy nghe tôi nói đây ! Những ba triệu của bà nam tước và hầu như toàn bộ nữ trang của Công chúa cùng với tiền của ngài đã nhận hôm nay về việc ngài bán chuồng ngựa đua và bán các bất động sản đang nằm trong túi của ngài hay trong két sắt kia. Ngài đã sẵn sàng để chạy trốn. Sau bức tường che tường kia đã có thể thấy rõ da của chiếc vali, các giấy tờ trên bàn làm việc của ngài đã được chuẩn bị đầu vào đấy. Đêm nay ngài sẽ sang nước Anh. Đêm nay, được cải trang chu đáo, không ai có thể nhận ra; tất cả mọi sự thận trọng của ngài đã được chuẩn bị kỹ lưỡng; ngài sẽ gặp lại nhân tình của ngài là người thay thế bà nam tước đã bị giết. Đây là Nelly Darbal, bất hạnh thay đã bị Ganimard tóm cổ ở Bỉ. Chỉ có một trở ngại không tính trước là cảnh sát lại nắm được thông tin do sự phát hiện của Lavernoux nên đột nhiên đã có mười hai viên chức đang đứng sẵn dưới cửa sổ của ngài. Ngài thất bại rồi... Nhưng không sao! Tôi sẽ cứu. Chỉ cần một cú điện thoại là đến ba hoặc bốn giờ sáng sẽ có hai

mười người bạn của tôi xoá bỏ cái trở ngại nho nhỏ đó, hít sạch mười hai viên chức và chúng ta sẽ chuồn khỏi đây không kèn không trống. Còn điều kiện, hầu như không gì cả, một khoản vô nghĩa đối với ngài thôi. Đó là chia phần mấy triệu và đồ trang sức – Sao ? Ngài thấy một vụ hời đấy chứ ?

Anh nghiêng người về phía nam tước và nói cộc lốc với một sức mạnh khó bề chống lại. Nam tước thì thầm:

- Ta bắt đầu hiểu rồi, đây là một vụ tổng tiền.

- Tổng tiền hay không, ngài cứ gọi như vậy nếu ngài muốn, lão già ngây ngô ạ, nhưng nhà người cần phải chịu điều ta đã quyết định. Đừng nghĩ rằng đến phút chót ta sẽ núng thẽ. Người đừng nói rằng: Đây là một quý ông biết sợ cảnh sát, hẳn sẽ phải nghĩ lại vào phút cuối. Hẳn chơi trò cao tay với hẳn, từ chối hẳn thì hẳn cũng bị còng tay cùng với ta, vào xà lim, một gông khá lâu và cả bộ sậu của hẳn cũng vậy, bởi vì chúng ta, cả hai đang bị vây đồn như những con ác thú”, nhằm đấy, ngài nam tước ạ. Ta luôn luôn có thể thoát khỏi những vụ thế này. Câu hỏi phải dành cho ngài mới đúng. "Túi tiền hay mạng sống, thừa đức ông, cả hai đều có phần, nếu không... nếu không, đoạn đầu dài ! Thế nào, được chứ ?

Bất thần, nam tước thoát ra, rút súng ngắn và bắn.

Nhưng Lupin đoán trước sự tấn công, vì rõ ràng nét mặt của nam tước đã mất sự tự tin và dần dần đành lại dưới một sự kịch phát chậm rãi của sự sệt và tức giận, một sắc thái hung dữ gần như thú tính báo hiệu sẽ nổi loạn bị nén lại khá lâu.

Hai lần nam tước bắn. Trước tiên, Lupin nhảy sang một bên. Rồi lao vào đầu gối của nam tước, ôm lấy hai cẳng chân của đối thủ. Kéo cho lão mất thăng bằng ngã xuống, nhưng với một cố gắng, nam tước thoát ra. Hai kẻ kinh địch ôm nhau ngang lưng và cuộc vật lộn trở nên quyết liệt, dã man, hoang dại.

Bỗng nhiên Lupin cảm thấy đau nhói ở ngực

- À ! Đồ vô lại ! Anh thốt lên - Đúng như với Lavernoux. Chiếc ghim cài... Anh cứng rắn lên một cách tuyệt vọng, kèm chế địch thủ, nắm chặt cổ họng của lão, thế là thắng lợi, hoàn toàn làm chủ.

- Đồ ngốc, nếu mày không nôn nóng lộ tẩy thì tao đã phải lùi bước rồi. Mày có bộ mặt của người quân tử, thẳng thắn thật thà đến thế ! Nhưng các cơ bắp gì mà rắn như vậy thừa đức ông ! Có lúc ta đã nghĩ mình ... nhưng, lần này, thế là xong !.. Nào, ông bạn tốt hãy đưa cái ghim đây và cười đi xem... Không đâu, đây là cái nhăn nhó, thế đấy... Ta bóp quá mạnh, có thể như thế, phải không ? Ngài nam tước sắp hắt hơi thở cuối cùng sao ? Không đâu ? Ngài sẽ bất tỉnh nhân sự, thưa ngài ? Vậy thì, hãy khôn ngoan... Tốt, một sợi dây nhỏ quanh hai cổ tay... Ngài cho phép chứ ?... Trời, sự đồng thuận nào tuyệt vời hơn giữa chúng ta ! Cảm động thật... Thực ra, ngài biết đấy, tôi rất có cảm tình với ngài... Còn bây giờ, người anh em thân mến, bây giờ tự chăm sóc lấy bản thân, và nghìn lần xin lỗi nhé.

Anh đứng hơi cúi người và bằng toàn bộ sức mạnh của mình, giáng một cú đấm tày trời vào mỏ ác, chỗ lõm giữa bụng của địch thủ, làm cho lão choáng váng không còn biết gì nữa.

- Thế đấy, thật là thiếu lô-gic đấy, ông bạn tốt ạ - Lupin nói - Ta đã đề nghị tặng lại ông bạn một nửa của cái của ông bạn. Giờ ta lấy tất.., nếu quả thực là ta có thể tìm được những điều ta muốn. Bởi vì đây là điểm chủ yếu. Xem nào, chuột giấu gạo ở đâu nào ? Trong két sắt chẳng ? Mẹ kiếp, thế thì gay đấy, may là ta có cả một đêm...

Anh bắt đầu lục hết túi quần, túi áo của bá tước, cầm một chùm chìa khoá, đầu tiên kiểm tra chiếc va-li giấu sau tấm trướng phủ tường. Không có những giấy ngân phiếu và đồ nữ trang. Anh đi đến chiếc két sắt.

Nhưng lúc này, anh dừng lại ngay: anh nghe có tiếng động đâu đó. Những tên đầy tớ ư ? Không thể. Chúng đang ở trên tầng mái, lâu ba. Anh nghe ngóng. Tiếng động từ dưới vọng lên. Thế là bỗng nhiên anh hiểu ra: các nhân viên cảnh sát đã nhận thấy hai tiếng súng, nên quyết định xông vào cửa chính mà không chờ lúc mặt trời mọc.

Anh nói:

- Mẹ kiếp ! Gay go nhỉ ! Thế là bây giờ các ông mãnh... và đúng lúc chúng ta định gặt hái kết quả do những nỗ lực gian khổ của mình. Nào. Nào. Lupin, rốt cuộc thì vấn đề là thế nào đây ? Mở được cái két sắt trong vòng hai mươi giây, mà phải biết được bí mật. Nhưng mà hơi cuống cuồng đấy phải không ? Chuyện vặt thôi mà. Có bao nhiêu chữ cái trong từ ấy nhỉ ? Bốn à ?

Anh vừa tiếp tục suy nghĩ vừa nói vừa nghe ngóng sự đi đi lại lại ở bên ngoài. Anh khoá hai lần cửa ở phòng ngoài, rồi trở lại két sắt.

- Bốn con số... Bốn chữ cái... Bốn chữ cái... Có cái quái gì có thể giúp ra được nhỉ ?... Một hướng dẫn nho nhỏ thôi.., ai cơ chứ ? Nhưng Lavernoux. Tất nhiên rồi, ông Lavernoux nhân hậu ấy ? Chính vì ông ta đã chịu đau khổ, có nguy cơ đến tính mạng đã đánh điện tín bằng tia sáng... Trời ơi ! Sao ta ngốc vậy. Đúng thế. Đúng thế. Chúng ta ở đây ! Mẹ kiếp ! Cái đó làm ta xúc động. Lupin mà sẽ đếm cho đến mười và ghìm bốt nhíp đập quá nhanh của tim mà lại. Nếu không, việc làm của mà sẽ khó khăn đấy !

Đã đếm đến mười, hoàn toàn bình tĩnh, anh quỳ xuống trước két sắt. Anh chú ý, cẩn thận xoay bốn cái núm. Rồi anh xem xét chùm chìa khoá, chọn một chìa, rồi chìa khác thử cho vào lỗ khoá, không vừa.

Đến chiếc chìa khoá thứ ba, anh thì thầm, vận may nằm trong số lẻ. Thẳng lợi rồi ! Vù vù ời, vù vù à, mở ra ngay !

Ổ khoá chạy trơn. Cửa két rung chuyển. Lupin kéo cửa két về phía mình và rút chùm chìa khoá ra.

- Các triệu đồng vào tay ta rồi - anh nói - nam tước Repstein ạ, ta tha thứ cho ngài.

Nhưng nhảy lùi lại sau một bước, anh nắc lên ghê sợ; đôi chân anh loạng choạng. Những chiếc chìa khoá chạm vào nhau trong bàn tay cuống cuồng của anh thành một tiếng lách cách đến thảm thê. Mặc kệ tiếng chuông cửa thúc giục, mặc kệ tiếng ầm ĩ bên ngoài, có đến hai mươi, ba mươi giây anh đứng lạng, mắt hoảng hốt nhìn hình ảnh rất khủng khiếp và ghê tởm: một cơ

thể đàn bà váy áo nửa kín nửa hở gập làm đôi trong két sắt, lèn chặt thành một đồng quá to... Bộ tóc màu hoe xõa xuống... và đầy người máu me... các khối thịt bắt đầu rữa ra, chỗ xanh chỗ tím.

- Bà nam tước - Anh lấp bắp - bà nam tước !... Ôi con quái vật !...

Bất giác, anh thức tỉnh từ sự đờ đẫn để thành linh nhổ toẹt vào mặt kẻ giết người, giộng gót chân liên tiếp vào người hắn:

- Này tên khốn nạn !... Này quân vô lại !... Với sự việc này, thì giá treo cổ chờ mày !...

Trong lúc này ở các lầu trên, có những tiếng kêu đáp lại lời gọi của các nhân viên cảnh sát. Lupin nghe rõ tiếng bước chân chạy xuống cầu thang. Đã đến lúc nghĩ đến việc rút lui.

Sự thực điều ấy làm cho anh không quá phiền muộn. Suốt thời gian nói chuyện với vị nam tước Repstein, anh có cảm giác địch thủ của anh tỏ ra rất bình tĩnh, có lẽ hắn có một lối thoát đặc biệt. Và chẳng, làm sao nam tước lại nhẩy vào cuộc chiến nếu không tin chắc rằng mình phải có cách thoát khỏi cảnh sát bao vây toà nhà ?

Lupin sang phòng bên. Phòng này mở cửa ra một căn vườn, ngay trong phút chốc khi các viên chức xộc vào, anh bước ra bao lơn và tuột dọc xuống theo ống xối. Anh đi vòng quanh toà nhà. Trước mặt có một bức tường bọc ngoài những lùm cây. Anh len vào giữa bức tường và những lùm cây, thấy một cánh cửa nhỏ có thể mở ra dễ dàng bằng một chìa khoá trong chùm khoá của anh. Từ đấy Lupin chỉ vượt qua một cái sân xuyên qua các căn phòng bỏ trống của một toà nhà cho thuê và chỉ vài khắc sau anh đã ở trên đường phố Taubourg - Saint Honoré. Dĩ nhiên như vậy, anh tin rằng, cảnh sát không thể nào dự đoán được có lối thoát bí mật này.

- Này, anh nghĩ như thế nào về nam tước Repstein ? - Lupin hỏi tôi sau khi đã kể cho tôi nghe những chi tiết của đêm bi thảm ấy. Chà ! Nhân vật bí ối biết chừng nào ! Mà vụ này dạy cho người ta sự ngờ vực những vẻ ngoài

đáng tin cậy ! Tôi thề với anh rằng con người ấy có dáng vẻ của mọi người đàn ông thực sự lương thiện đấy !

Tôi hỏi anh:

- Nhưng.. mấy triệu đồng ? Những đồ nữ trang của nữ hoàng ?

- Ở cả trong két. Tôi nhớ lại rất rõ là tôi đã nhìn thấy cả bó.

- Thế nào ?

- Không thể như thế !

- Quả vậy, đúng đấy. Tôi có thể nói với anh rằng tôi sợ các nhân viên cảnh sát, hay là đột ngột vì một cái cơ thật khéo léo tinh vi... Sự thật hết sức đơn giản... vì lạ thường nữa.., nó có mùi khó chịu quá !...

- Sao ?

- Đúng vậy, ông bạn thân mến ạ. Mùi hôi thoát ra từ cái két ấy, cái quan tài ấy... Không, tôi không thể... Tôi đã rất chóng mặt... Thêm một giây nữa, tôi ốm mất. Ngu ngốc không cơ chứ ? Này, thế là toàn bộ những gì mà tôi đã đem về từ cuộc viễn chinh của tôi là chiếc ghim cài cà-vạt. Viên ngọc trai, giá rẻ nhất cũng được năm mươi nghìn phơ - rãng... Nhưng dù sao tôi cũng thừa nhận với anh rằng tôi hết sức phật ý, tầm bậy thiệt !

- Một câu nữa nhé ? Cái bí mật của két sắt là thế nào ?

- Sao ?

- Làm thế nào mà anh đoán được ?

-Ồ ! Rất dễ. Chính tôi cũng ngạc nhiên là chưa nhớ đến điều đó sớm hơn.

- Tóm lại là gì ?

- Nó nằm trong bức điện mà Lavernoux tội nghiệp ấy tiết lộ.

- Thế nào ?

- Ông bạn thân mến, đó là những lỗi chính tả...

- Những lỗi chính tả à ?

- Chết thật ! Nhưng những lỗi ấy là cố ý đấy. Liệu có chấp nhận được không đối với một người thư ký ? Người quản lý của nam tước lại có những lỗi chính tả ? Khi ông viết chữ fuire thừa chữ e cuối cùng, attaque với độ một chữ t, enemie, cũng độ có một chữ n và prudance lại viết bằng chữ a. Như vậy, điều đó đã đập vào mắt tôi ngay. Tôi đã ghép những chữ cái ấy và thế là tôi có một từ ETNA, tên của con ngựa nổi tiếng.

- Thế riêng từ đó đã đủ chưa ?

- Tất nhiên ! Đủ để trước tiên tôi lao vào hướng nghiên cứu vụ việc Repstein mà tất cả những tờ nhật báo đã nói đến và sau đó làm nảy ra trong tôi giả thuyết: đây là từ của két sắt, vì một mặt Lavernoux biết cái vật rùng rợn chứa bên trong két và mặt khác nó tố giác vị nam tước. Và chính như vậy mà tôi cũng đã cho rằng Lavernoux có một người bạn ở cùng phố này. Họ đã cùng thường đến một quán cà phê chơi bởi đoán những bài toán và những câu đố bằng mật ước của những tờ báo có minh họa. Họ đã tìm cách trao đổi với nhau bằng cách đánh tín hiệu từ một cửa sổ này sang một cửa sổ khác
Tôi kêu lên:

- Thật đơn giản.

- Rất đơn giản. Và cuộc phiêu lưu một lần nữa chứng tỏ rằng trong việc tìm ra những vụ ám sát có cái gì đó cao hơn, quan trọng hơn là sự khám nghiệm, kiểm tra sự việc, cao hơn sự quan sát, nhận xét, cao hơn suy diễn, lập luận và những chuyện vớ vẩn khác. Tôi nhắc lại, đây chính là sự nhạy cảm. Sự nhạy cảm và trí thông minh... Và đối với Lupin thì không phải là khoe khoang mà sự thật là hẳn có cả hai đức tính đó. Hahaha !!!

HAI : Chiếc nhẫn cưới

Yvonne d'Origny ôm hôn đứa con trai của nàng và dặn dò nó hãy ngoan ngoãn:

- Con biết là bà nội d'Origny của con không thích trẻ con lắm. Mỗi lần bà con cho gọi con đến, con phải tỏ ra cho bà nội biết rằng con là một cậu bé biết nghe lời đấy.

Rồi nàng nói với cô bảo mẫu:

- Fraulein, nhất thiết cô phải đưa em nó về ngay sau bữa cơm chiều... ông còn ở đây không ?

- Thưa mợ, có ạ. Ông bá tước ở trong phòng làm việc ạ.

Ngay khi ấy, Yvonne d'Origny bước đến cửa sổ để nhìn thấy con trai của nàng ngay khi nó đang ở bên ngoài. Thực tế, sau một lát thẳng bé đã ra khỏi tòa nhà, ngừng đầu lên và gửi cho nàng những chiếc hôn như mọi ngày. Rồi Yvonne nhác thấy cô bảo mẫu nắm tay thẳng bé bằng một điệu bộ thô bạo. Nàng rất ngạc nhiên về cử chỉ khác thường đó của cô bảo mẫu. Nàng thò đầu thêm ra ngoài cửa sổ nhìn theo. Khi hai người đến góc đại lộ, bỗng nhiên một người đàn ông từ trên một chiếc xe hơi bước xuống và đến gần thẳng bé. Nàng đã nhận ra đấy là Beinart, người đẩy tờ trung thành của chồng nàng cùng nắm lấy tay kia của thẳng bé và cùng cô bảo mẫu bắt nó lên xe. Gã đàn ông ra lệnh cho tài xế chuyển bánh.

Tất cả diễn ra chưa lấy mười giây.

Yvonne hoảng hốt, chạy về phòng, lấy một chiếc áo rồi bước đến cửa.

Cửa đã khoá chặt và không có chìa khoá cắm sẵn trong ổ !

Nàng vội quay sang phòng khách.

Phòng khách cũng đã khoá kỹ.

Ngay lập tức, bóng dáng của chồng nàng va phải nàng, khuôn mặt tối sầm ấy không có một nụ cười rạng rỡ sáng bao giờ, cái nhìn tàn nhẫn ấy dù nhiều năm nay nàng đã cảm thấy biết bao hận thù và căm ghét.

- Chính ông ấy ! .. Chính ông ấy !. Nàng tự nhủ...- ông ấy đã bắt thàng bé Ôi ! Khủng khiếp.

Tay dấm, chân đạp, nàng xô vào cửa, rồi nhảy đến lò sưởi và bấm chuông, bấm điên loạn.

Ở lâu đài, từ cao đến thấp, cả toà nhà, tiếng chuông lanh lảnh rung lên. Những tên đầy tớ nhốn nháo, chạy đi chạy lại. Có thể nhiều khách đi đường đã tụ tập trên đường phố. Rồi nàng lại bấm chuông với một hy vọng cuồng nhiệt.

Có tiếng mở khoá, cánh cửa mở toang. Bá tước hiện ra ở bậc cửa phòng khách, sắc mặt của chàng đanh lại đến kinh khủng làm cho Yvonne bắt đầu run rẩy.

Chàng bước tới cách nàng năm, sáu bước. Bằng một cố gắng tột bậc, nàng thử cử động nhưng không thể nào nhúc nhích và thừa lúc đang tìm cách thốt lên vài lời thì chỉ có thể mấp máy được cặp môi, để phát ra những câu rời rạc. Nàng cảm thấy tuyệt vọng. Ý nghĩ về cái chết làm nàng hoang mang. Đầu gối nàng khuyu xuống, suy sụp, nàng rên rỉ: Bá tước nhào đến, nắm lấy cổ họng nàng.

- Câm mồm !.. Không được kêu... - chàng nói bằng một giọng khản đặc - như thế mới tốt cho cô.

Thấy nàng không chống cự lại, bá tước nới lỏng tay và rút trong túi ra những dải băng bằng vải dài ngắn khác nhau. Chỉ trong vài phút, người đàn bà đã bị trói hai tay dọc theo thân người và bị đặt nằm trên một chiếc ghế băng.

Bóng đêm đã tràn ngập phòng khách. Bá tước thắp sáng điện rồi đến trước một tủ bàn, nơi Yvonne thường sắp xếp thư từ của nàng ở đấy. Không thể mở tủ, chàng dùng một cái móc sắt nạy phá, dốc các ngăn kéo ra thành một đồng giấy tờ, tuồn vào trong một hộp bìa cứng rồi mang đi.

- Mất thời gian phải không ? - chàng cười khẩy – chỉ có những hoá đơn và những giấy tờ vô vị... Không có một chứng cứ nào phản lại cô... Thây kệ !...

Đừng hòng cản trở ta đây trông coi con trai của ta và ta thề có trời là ta không nhả nó ra đâu !

Khi bước ra, chàng gặp tên đầy tớ Rernard của chàng gần cửa. Hai người nói chuyện nhỏ với nhau; Yvonne đã nghe được mấy lời của tên đầy tớ nói với chàng: - Người thợ kim hoàn đã trả lời cho tôi. Ông ấy sẽ làm theo sự sắp xếp của tôi.

Bá tước đáp:

- Phải để chuyện đó đến đúng trưa mai. Mẹ tôi vừa gọi đây nói cho tôi rằng không thể đến trước được.

Sau đấy Yvonne nhận thấy có tiếng lách cách ổ khoá và tiếng bước chân đi xuống tầng trệt, nơi có phòng làm việc của chồng nàng.

Nàng hãy còn trơ ì rất lâu, đầu óc bải hoải với những ý nghĩ lờ mờ và mau lẹ thiêu đốt nàng như có những ngọn lửa lướt qua. Nàng nhớ lại cách đối xử xấu xa của bá tước d'Origny. Những hành động ngược đãi của chàng đối với nàng, những lời đe nẹt, những dự định ly hôn đã làm cho nàng dần dần hiểu ra rằng mình là nạn nhân của một sự phản bội thực sự. Khi những người đầy tớ theo lệnh ông chủ của họ đã nghỉ làm việc cho đến tối ngày hôm sau. Cô bảo mẫu theo lệnh của bá tước, đã đồng mưu với Bernard, bắt cóc con của nàng đi và thằng bé không trở về với nàng nữa. Nàng sẽ không bao giờ được thấy lại nó.

- Con ơi - nàng kêu lên - con trai của mẹ ơi !

Phần nộ vì nỗi đau. Thần kinh và cơ bắp căng thẳng, mỗi nhử, nàng đã cứng rần lên với một sự nỗ lực đột biến. Nàng kinh ngạc: bàn tay phải của nàng còn giữ được một chút thoải mái nào đó không trói buộc.

Thế là một hy vọng phi thường làm cho nàng kiên nhẫn, chậm rãi, bắt đầu tìm cách để tự giải thoát.

Việc này ắt phải lâu, mất nhiều thì giờ để đủ nói rộng nút buộc rồi sau đó lại phải mất nhiều thời gian khi bàn tay đã được giải tỏa để dần dần tháo gỡ dây

trói phía trên cánh tay ép sát vào nửa thân trên của nàng, rồi tháo gỡ dây trói mắt cá chân của nàng vào nhau.

Nhưng ý nghĩ về đứa con trai đã cố vũ nàng và khi chiếc đồng hồ treo điểm tám tiếng thì dây trói cuối cùng đã rời ra. Nàng đã tự do.

Vừa đứng lên được, nàng nhào ngay đến cửa sổ, xoay nắm đấm cửa với ý định kêu gọi người đi đường đầu tiên mà nàng trông thấy. Đúng lúc ấy, một nhân viên cảnh sát đang dạo trên vỉa hè. Nàng nhô người ra, nhưng không khí se lạnh của ban đêm phả vào mặt nàng làm cho nàng bình tĩnh hơn. Nàng nghĩ đến điều điểm nhục, đến cuộc điều tra, đến những cuộc hỏi cung, đến con trai của nàng. Lạy Chúa ! Lạy Chúa lòng lành ! Làm thế nào để chiếm lại được con nàng ? Bằng cách nào để tự thoát ra ? Với một tiếng động nhỏ, bá tước có thể đến bất chợt. Và ai biết được điều gì xảy ra trong một hành động điên rồ...

Nàng run lên, từ đầu đến chân, cảm thấy một nỗi lo sợ đột biến. Sự rùng rợn về cái chết xen lẫn vào trong đầu óc khốn khổ của nàng, vào ý nghĩ về đứa con trai của nàng, nàng ấp úng trong cổ họng nghẹn lại của nàng: - Cứu tôi ! Cứu tôi !

Nàng ngừng lại ngay, rồi lại nói rất nhỏ, nhiều lần: - Cứu tôi... Cứu... như chính những lời ấy làm thức tỉnh được trong lòng nàng một ý định, một hồi ức, một sự trông chờ. Sự cứu giúp đối với nàng lúc này không phải là một việc không thể được. Trong vài phút nàng vẫn còn mải mê trong một sự trầm tư sâu lắng đầy nước mắt và đây run rẩy. Rồi bằng những cử chỉ có thể nói như một cái máy, nàng đã với tay lên một giá sách treo phía trên tủ bàn, lần lượt nhấc ra bốn cuốn sách. Nàng lật từng trang rồi đặt lại tại chỗ. Cuối cùng đến cuốn sách thứ 5, nàng tìm thấy một tấm danh thiếp nằm giữa các trang và nàng đọc được hai từ nổi bật: Horace Velmont, ở phía dưới là địa chỉ ghi bằng bút chì: Câu lạc bộ phố Royate.

Và trí nhớ của nàng gợi lại cho nàng câu nói kỳ cục mà người đàn ông ấy nói với nàng vài năm trước đây ngay tại ngôi nhà này trong một buổi chiều dài: - “Nếu bao giờ có một hiểm họa đe dọa bà mà bà cần có cứu viện thì xin

bà đừng ngại ngần ném cái thẻ này của tôi để trong cuốn sách này vào thùng thư. Bất cứ giờ nào dù có trở ngại gì, tôi cũng đến ngay.

Với vẻ lạ thường, người đàn ông kia nói lên câu đó và ông đã gây nên ấn tượng của sự tin tưởng vững chắc, của sức mạnh, của quyền lực tuyệt đối, của sự táo bạo không thể khuất phục.

Bất thành linh, bằng một hành động bộc phát, một quyết định mạnh mẽ mà nàng không hề dự đoán hậu quả của nó; như một cái máy, nàng nhanh chóng lấy một chiếc phong bì, bỏ tấm danh thiếp vào trong, ghi lên hai dòng: Horace Velmont Câu lạc bộ phố Royale, rồi đến gần cửa sổ hé mở. Bên ngoài, người nhân viên cảnh sát đang tản bộ. Nàng ném chiếc phong bì, phó thác cho may rủi. Biết đâu mảnh giấy lộn này lại được nhặt lên như một bức thư bị lạc, đem đến bưu điện ?

Chuyện này sao có thể được, hành động đó nàng cảm thấy hoàn toàn phi lý. Thật điên rồ để nghĩ rằng lá thư sẽ đến đúng địa chỉ của nó và càng điên rồ hơn khi hy vọng rằng người đàn ông mà nàng kêu gọi lại có thể đến cứu nàng dù giờ nào, dù có trở ngại gì.

Thế rồi, thời gian trôi đi, thời gian buồn tẻ của những buổi tối mùa đông mà chỉ có xe cộ là phá vỡ sự im lặng của phố xá. Tiếng đồng hồ treo gõ nhịp không ngừng. Trong giấc ngủ chập chờn nửa thức nửa tỉnh làm cho người đàn bà trẻ uể oải đếm từng tiếng một, nàng cũng nhận ra một số tiếng động ở những lầu khác của ngôi nhà và đại thể nhận biết được chồng nàng đã ăn tối, đang bước lên phòng riêng, rồi lại đi xuống phòng làm việc của chàng. Nhưng tất cả những cái ấy đối với nàng dường như đơn điệu và sự chờ đợi của nàng như thể nàng không nghĩ gì hơn là nằm dài lên chiếc đi-văng dù trong trường hợp chồng nàng sẽ bước vào.

Mười hai tiếng chuông điểm nửa đêm... Rồi mười hai giờ rưỡi sáng... Rồi một giờ... Yvonne không nghĩ đến nữa, chờ đợi những sự việc sắp xảy ra và đối với những cái đó, tất cả sự chống lại đều vô ích. Nàng tưởng tượng đến con trai của nàng và cả nàng nữa như người ta tưởng tượng đến những con người ấy đã chịu nhiều đau khổ và họ không còn đau khổ nữa, họ ôm chặt

nhau bằng những cánh tay trù mẫn. Nhưng một cơn ác mộng đã giày vò nàng. Bỗng hai con người kia, người ta muốn giăng người nọ ra khỏi người kia và nàng có cảm giác ghê tởm, trong cơn mê sáng nàng đã khóc và nàng đã cầu nhàu...

Bằng một cử động, nàng đứng dậy. Chìa khóa vừa xoay trong ổ. Bị tiếng la của nàng thu hút, bá tước sẽ hiện ra. Yvonne đưa mắt tìm một vũ khí tự vệ. Nhưng khi cánh cửa đã bị đẩy ra, nàng kinh ngạc dường như cảnh tượng đang ở trước nàng là một điều kỳ diệu hết sức khó hiểu đối với nàng, nàng đáp ứng: - Ông... Ông..

Một người đàn ông mặc áo choàng, chiếc mũ cặp dưới nách đang bước tới phía nàng. Người đàn ông còn trẻ - tầm vóc mảnh dẻ, lịch sự, nàng đã từng quen biết. Đây là Horace Veimont.

- Ông ! Nàng nhắc lại.

Ông chào nàng và nói chậm.

- Tôi xin bà thứ lỗi cho. Thư của bà đến tay tôi hơi chậm.

- Có thể thế ư ? Có thể đây là ông... ông nghe lời cầu cứu của tôi...

Người đàn ông tỏ ra rất ngạc nhiên.

- Tôi đã chẳng hứa là phải đến theo lời gọi của bà đó sao ?

- Vâng - nhưng...

- Vậy thì, tôi đây ! Ông tươi cười nói.

Người đàn ông xem xét những dải băng băng vải mà Yvonne đã tháo ra tự giải thoát rồi gật đầu và tiếp tục việc kiểm tra của mình.

- Vậy đây là cách mà người ta đã dùng ư ? Bá tước Origny, phải không ? - Tôi cũng đã trông thấy ông ấy giam bà... Nhưng bức thư bà chuyển ?Ồ... qua cửa sổ này... Thật khinh xuất biết chừng nào khi không đóng nó lại.

Ông đẩy hai cánh cửa ra. Yvonne hết hoảng

- Nếu người ta nghe được ?

- Không có ai trong toà nhà. Tôi đã kiểm tra.

- Nhưng...

- Chồng bà đã đi được mười phút.

- Ông ấy ở đâu ?

- Ở nhà mẹ. Bá tước phu nhân d'Origny. 1

- Làm sao ông biết ông ấy đi ?

- Ôi rất đơn giản. Ông ấy vừa nhận được cú điện thoại báo tin là mẹ ốm. Như tôi đã dự kiến, ông Origny vội vàng đi ngay và có tên đầy tớ đi theo, vì chính tôi đã gọi điện thoại. Lúc này nhờ có chìa khoá riêng, tôi đã vào được đây - người đàn ông kể lại điều ấy rất tự nhiên cũng như người ta kể một mẩu chuyện ngẫu nhiên trong phòng khách. Nhưng bỗng dưng Yvonne lo lắng hỏi: - Vậy không phải như thế à ?... Mẹ ông ấy không ốm chứ ?... Trong trường hợp này, chồng tôi sẽ trở lại...

- Hẳn thế, bá tước nhận thấy người ta chơi xỏ mình, và chỉ đến bốn mươi lăm phút nữa là cùng...

- Ta đi thôi... Tôi không muốn ông ấy trông thấy tôi ở đây. Tôi phải gặp con tôi...

- Chờ một lát..

- Một lát ? ... Nhưng ông không biết là người ta bắt mất con tôi à ? Có thể người ta làm cho nó đau.

Sắc mặt cau lại, cử chỉ cuống cuồng, nàng tìm cách thúc giục Velmont, Với thái độ hết sức dịu dàng, ông buộc nàng ngồi xuống và cúi xuống trước nàng với một thái độ nghiêm trang, ông nói với giọng nghiêm túc: - Bà hãy nghe tôi và chúng ta đừng mất thì giờ mà mỗi phút bây giờ rất quý. Trước tiên bà hãy nhớ thế này:

Cách đây sáu năm chúng ta đã từng gặp nhau bốn lần... Và lần gặp thứ tư trong phòng khách của toà nhà này như tôi đã nói nhiều với bà... tôi nói như

thế nào nhỉ ? Vì quá xúc động, bà đã làm cho tôi cảm thấy rằng những lần đến thăm của tôi đã làm cho bà phật lòng. Từ đấy, tôi đã không gặp bà nữa. Nhưng, dù sao lòng tin của bà đối với tôi, bà đã giữ kỹ như bà đã giữ tấm thiệp mà tôi để lại giữa cuốn sách này và sáu năm sau, chính tôi chứ không phải ai khác đã được bà gọi. Lòng tin ấy tôi mong bà vẫn giữ. Cần phải nhất nhất nghe theo tôi. Cũng như tôi đến qua tất cả những trở ngại. Đúng thế, tôi sẽ cứu bà dù bất cứ tình huống nào...

Sự bình tĩnh của Horace Vermont, giọng nói khẩn thiết với những âm điệu chân tình làm cho người đàn bà trẻ dần dần yên tâm. Còn rất yếu, trước mặt người đàn ông này nàng lại nghiệm thấy một cảm giác bớt căng thẳng và an toàn.

- Bà đừng sợ gì cả - ông nói tiếp - bá tước phu nhân d'Origny ở cuối cánh rừng Vincennes. Cứ cho là chồng bà có tìm được một chiếc ô-tô, thì ông ấy cũng không trở về được trước ba giờ mười lăm phút. Mà bây giờ mới là hai giờ ba mươi lăm, tôi thề với bà đến ba giờ đúng chúng ta sẽ đi và tôi sẽ dẫn bà đến chỗ con trai của bà. Nhưng tôi không muốn ra đi trước khi được biết tất cả.

- Tôi phải làm gì ?

- Bà hãy trả lời tôi thật rõ ràng, chúng ta còn hai mươi phút nữa. Thế là đủ. Không quá đâu.

- Ông cứ hỏi đi.

- Bà có tin là ông bá tước có những dự định phạm tội ác không ?

- Không.

- Vậy là chỉ có vấn đề là con trai của bà thôi à ?

- Vâng.

- Ông ấy bắt cóc nó, chỉ vì ông ấy muốn ly dị bà và để lấy vợ khác, một người bạn cũ của bà mà bà đã đuổi khỏi nhà phải không ?...Ồ ! Tôi đề nghị bà hãy thật thà trả lời cho tôi biết, đừng vòng vo gì. Đây là những việc mọi

người đều biết, và sự do dự của bà cùng với sự ngại ngùng dẫn đo, tất cả phải được chấm dứt ngay từ bây giờ. Vì nó có quan hệ với con trai của bà. Vậy là chồng bà định cưới một người vợ khác ?

- Vâng.

- Người phụ nữ ấy không có tiền. Về phần mình, chồng bà đã bị sa sút không có một nguồn tài sản nào khác ngoài việc trông chờ vào khoản tiền trợ cấp của mẹ ông ấy là bá tước phu nhân d'Origny. Với lại những thu nhập của một sản nghiệp lớn mà con trai của bà được thừa kế của hai người chú của bà. Chính cái gia sản này chồng bà thêm nhỏ dãi nên ông ấy cố làm cho nó dễ dàng, hợp thức nếu con trai của bà được phó thác cho ông ấy trông coi. Muốn thế, chỉ có một cách là ly hôn. Tôi không nhầm đấy chứ ?

- Không.

- Cái gì đã ngăn cản ông ấy cho đến bây giờ, đấy là sự khước từ của bà chứ ?

- Vâng, kể cả sự phản đối của mẹ chồng tôi mà những ý thức tôn giáo phản đối ly hôn. Bá tước phu nhân d'Origny sẽ chỉ chấp nhận ly hôn trong trường hợp...

- Trong trường hợp nào ?

- Trường hợp mà người ta có thể chứng minh rằng đạo đức của tôi xấu xa, không xứng đáng...

Velmont nhún vai:

- Vậy thì ông ấy không thể có gì để chống lại bà và cũng như con trai của bà. Về phương diện luật pháp cũng như về mặt quyền lợi của ông ấy. Ông ấy vấp phải một trở ngại khó vượt qua được: đó là tiết hạnh của người vợ. Thế nhưng bỗng dưng một cái ông ấy bước vào cuộc chiến đấy.

- Ông muốn nói như thế nào ?

- Tôi muốn nói rằng nếu một người đàn ông như ông bá tước sau nhiều dẫn đo, do dự và mặc dù không có nhiều khả năng mà đã đánh liều lao vào một

cuộc phiêu lưu không chắc chắn thì ít ra ông ấy đã có hoặc ông ấy tin rằng mình đã có những vũ khí trong tay.

- Những vũ khí nào ?

- Nếu không thì ông sẽ không bắt đầu bằng sự bắt cóc con trai của bà.

Yvonne thất vọng.

- Thật khủng khiếp... Giá mà tôi biết được điều gì ông ấy có thể làm... điều gì ông ấy có thể bịa ra..

- Bà tìm kỹ đi... Bà nhớ lại những kỷ niệm của bà coi... này, trong chiếc tủ bàn mà ông ấy phá tung, không có một lá thư mà ông ấy có thể lấy cớ, trở mặt chống lại bà à ?

- Không có cái nào cả.

- Và trong những lời nói mà ông ấy đã nói với bà, những lời dọa nạt của ông ấy không có gì làm cho bà đoán được ư ?...

- Không.

- Thế nhưng... thế nhưng.. Vermont nhắc lại - phải có cái gì chứ ?...

Rồi ông lại nói:

- Ông bá tước không có một người bạn mật thiết nhất, để ông thổ lộ ư ?

- Không.

- Hôm qua có ai đến gặp ông ấy không ?

- Không có ai.

- Khi ông ấy trói bà và giam bà, chỉ có một mình ông ấy thôi à ?

- Lúc ấy thì có.

- Nhưng sau đấy ?

- Sau đấy, người đầy tớ của ông ấy đã gặp ông ấy gần cửa ra vào và tôi nghe họ nói đến một người thợ kim hoàn.

- Chỉ có thể thôi à ?

- Và đến một việc của ngày hôm sau, tức là ngày hôm nay đây, giữa lúc trưa, bởi vì bá tước phu nhân d'Origny không thể đến trước.

Velmont suy nghĩ:

- Sự nói chuyện ấy có một ý nghĩa, nó làm cho bà sáng tỏ về những dự định của chồng bà phải không ?

- Tôi không thấy thế...

- Đồ trang sức của bà để đâu ?

- Chồng tôi đã bán hết rồi.

- Không sót lại cái nào cho bà à ? Ngay cả một chiếc nhẫn cũng không ?

- Không. Nàng nói và đưa hai bàn tay ra, chỉ có cái nhẫn này thôi.

- Nó là chiếc nhẫn cưới của bà ?

- Nó là... nhẫn của tôi ...

Nàng ngừng lại, sững sờ. Velmont nhận thấy nàng đỏ mặt và anh nghe nàng ấp úng:

- Có thể như thế ư ?... Không đâu... Không đâu.. ông ấy không biết...

Ngay khi ấy Velmont thúc giục, hỏi dồn nàng, còn Yvonne lặng thinh, bất động, nét mặt lo âu. Cuối cùng, nàng hạ giọng trả lời:

- Đây không phải nhẫn cưới của tôi đâu. Một hôm, đã lâu lắm rồi, tôi đã làm rơi chiếc nhẫn từ trên lò sưởi của phòng tôi. Tôi đã để ở đấy một lát thôi và mặc dầu tôi tìm mãi nhưng không thấy. Tôi chẳng nói gì cả, tự đi thuê làm một cái khác... Đây, tôi đang đeo ở tay đây.

- Cái nhẫn thật kia có khắc ngày cưới của bà ?

- Vâng... 23 tháng mười.

- Còn cái này ?

- Cái này không khắc ngày tháng nào cả.

Anh cảm thấy ở nàng có chút do dự và bối rối. Tuy nhiên nàng tìm cách che giấu.

- Tôi van bà - anh kêu lên - bà đừng nên giấu tôi gì cả... Bà nên thấy rằng con đường chúng ta đã đi trong vài phút có phần logic và bình tĩnh. Chúng ta tiếp tục, tôi đề nghị bà cứ kể.

- Ông có chắc không - Nàng nói-có cần thiết không ?

- Tôi chắc là một chi tiết nhỏ cũng có cái quan trọng của nó và chúng ta gần đạt đến mục đích rồi đấy. Nhưng phải khẩn trương lên. Giờ phút nghiêm trọng lắm.

- Tôi chẳng có gì giấu diếm cả - nàng ngẩng đầu lên nói. Đây là thời kỳ thảm hại nhất và nguy hiểm nhất của đời tôi. Tôi nhục nhã ở nhà, ngoài thiên hạ thì tôi đã từng được nhiều nhân vật sẵn đón bằng những lời cảm phục, những lời cảm dỗ, những cạm bẫy như bất kỳ một người đàn bà nào bị chồng ruồng bỏ. Thế là tôi đã nhớ lại. Trước đám cưới của tôi, có một người đàn ông yêu tôi mà tôi đã đoán được là tình yêu ấy không đi đến kết quả và từ đấy chàng đã chết. Tôi đã cho khắc tên người đàn ông ấy vào nhẫn và tôi đã đeo cái nhẫn này như người ta đeo một cái bùa. Không có được tình yêu trong tôi đối với người đàn ông ấy chính là vì tôi đã là vợ của một người khác. Nhưng trong nơi sâu kín của tim tôi có một kỉ niệm, một mộng tưởng đã bầm tím, có gì đấy đã che chở tôi...

Nàng nói chậm rãi, không bối rối còn Vermont thì không nghi ngờ một giây nào mà nàng nói lên sự thật triệt để. Khi anh im lặng, nàng lại trở nên lo âu và hỏi anh: - Ông nghĩ chồng tôi như thế nào ?...

Anh cầm bàn tay nàng và nói trong khi xem xét chiếc nhẫn vàng:

- Ấn ngữ là đây. Tôi không hiểu như thế nào mà chồng của bà lại biết được sự đánh tráo. Đến giữa trưa, mẹ ông ấy sẽ đến. Trước những người làm chứng, y buộc bà tháo chiếc nhẫn bà đang đeo và như thế cũng là lúc ấy mẹ

ông đồng tình với ông việc ly hôn của ông, bởi vì ông ấy đã tìm ra được chứng cứ.

- Tôi sẽ thất bại - nàng rên rỉ - Tôi thất bại...

- Ngược lại bà được cứu giúp ! Bà đưa tôi chiếc nhẫn... và chiều nay, sẽ có chiếc nhẫn khác cho bà, một chiếc nhẫn sẽ có trước mười hai giờ trưa, nó khắc ngày 23 tháng mười. Như vậy...

Anh ngừng lại ngay. Trong khi anh nói, bàn tay Yvonne lạnh cóng trong bàn tay anh. Khi nàng ngược mắt lên, anh thấy nàng xanh xao, xanh xao như tàu lá chuối.

- Bà làm sao thế ? Tôi xin bà...

Người đàn bà quá đau buồn, quá thất vọng:

- Có điều... có điều... tôi chịu rồi. Tôi không thể nào tháo chiếc nhẫn này ra được ! Nó đã trở nên quá nhỏ... ông hiểu không ? Điều ấy không quan trọng và tôi không còn nghĩ đến nó nữa... nhưng ngày hôm nay... Bằng chứng ấy... lời buộc tội ấy.. Ôi sự tra khảo đến nhục nhã làm sao ! Ông xem này,.. Chiếc nhẫn đã thuộc về ngón tay của tôi ... Nó ăn sâu vào da thịt của tôi rồi. Tôi không thể, tôi không thể...

Nàng dùng hết sức để rút chiếc nhẫn, có nguy cơ toác da. Nhưng thịt của nàng đã phồng lên xung quanh nhẫn và chiếc nhẫn không nhúc nhích.

Môi nàng ấp úng, bực bội vì một ý nghĩ làm cho nàng khiếp sợ. - Tôi nhớ lại một đêm nọ... Tôi bị bóng đè.. Hình như có người nào đó đã vào trong phòng tôi và giữ chặt tay tôi. Tôi không thể nào thức dậy được. Chính là ông ấy ! Chính là ông ấy, ông ấy đã làm cho tôi ngủ mê đi, tôi tin như vậy... Ông ấy đã nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn... Và chiều nay ông ấy sẽ giật chiếc nhẫn này ra trước mặt mẹ ông ấy... Ôi ! Tôi biết tất cả... người thợ kim hoàn đó... Chính anh sẽ chặt đứt bàn tay của tôi... ông xem.. Tôi chết mất...

Nàng che mặt khóc. Nhưng trong sự im lặng, chiếc đồng hồ treo điểm một tiếng, rồi hai tiếng, lại một tiếng nữa và Yvonne bật đứng dậy.

- Kia rồi ông ấy sắp đến ! Ông ấy sắp đến... Đã ba giờ... Chúng ta đi thôi.
- Bà không đi đâu cả.
- Con trai tôi... Tôi phải gặp nó... Dem nó về với tôi...
- Nhưng bà có biết cháu ở không ?
- Tôi muốn đi !
- Bà sẽ không đi đâu hết ! Như thế là điên rồ.

Anh nắm hai cổ tay nàng - Nàng định giật ra. Velmont phải dùng đến phương pháp thô bạo để khăng lại sự khăng cự của nàng. Cuối cùng ông kéo bà đến chiếc ghế rồi áp bà nằm xuống và không để ý đến những lời than vãn của nàng và ngay lập tức lấy băng vải buộc cánh tay và cổ chân của nàng lại.

- Phải, ông nói - thật là điên rồ ! Ai đã giải thoát cho bà ? Ai đã mở cửa này ra ? Một kẻ tòng phạm à ? Lý lẽ nào chống lại bà và chồng bà đã dùng đến lý lẽ đó của mẹ mình sao ? Thế rồi, để làm gì ? Bà trốn, đó là chấp nhận ly hôn... và có bao giờ người ta mới biết được kết quả. Cần phải ở lại đây.

Nàng khóc nức nở.

- Tôi sợ... Tôi sợ... Chiếc nhẫn này làm bằng, trầy da tôi, ông phá vỡ nó đi... phá đi... Dem nó đi... Để người ta không tìm lại được...

- Thế người ta không thấy nhẫn ở ngón tay của bà nữa thì ai là người đã phá ? Vẫn là một tên tòng phạm, một tên tiếp tay... Không được, cần phải đương đầu với cuộc chiến và phải dũng cảm mới được vì chính tôi sẽ trả lời tất cả... Bà hãy tin ở tôi... Tôi trả lời tất... Tôi cần phải tìm cách giải quyết vấn đề bá tước phu nhân d'Origny và như thế làm chậm được việc giải quyết vấn đề của họ... Chính tôi phải đến lúc giữa trưa; đây là chiếc nhẫn cưới mà người ta sẽ giật khỏi ngón tay của bà... Tôi thề với bà như vậy... Và con trai của bà sẽ trở về...

Bị chi phối, trở nên dễ bảo, theo bản năng, Yvonne đã tự trao lại những băng trói để Horace Velmont trói nàng lại như trước.

Ông kiểm tra lại gian phòng để đảm bảo rằng không có một dấu vết nào chứng tỏ ông đã có mặt ở đây. Rồi ông lại cúi mình về phía người đàn bà và thì thầm: - Bà hãy nghĩ đến con trai của bà, dù có xảy ra như thế nào, bà cũng đừng sợ gì cả... tôi sẽ để mắt đến bà...

Nàng nghe tiếng ông mở, rồi đóng cửa phòng khách, rồi vài phút sau cả cửa ra phố cũng đóng.

Đến ba rưỡi, một chiếc ô tô dừng lại. Có tiếng mở cửa ở dưới rồi đóng sập lại ngay. Và hầu như sau đấy Yvonne nhận thấy chồng mình nhanh chóng bước vào, vẻ mặt giận dữ. Ông chạy đến phía nàng, tin chắc vợ còn bị trói, vồ ngay lấy bàn tay nàng, xem xét chiếc nhẫn. Yvonne ngất xỉu...

Khi tỉnh dậy, nàng không biết chính xác nàng đã ngủ bao nhiêu lâu. Nhưng ánh nắng ban ngày lọt vào phòng khách và khi cử động đầu tiên mà nàng đã làm được, nàng nhận ra là những băng trói đã bị cắt đi. Thế là nàng quay đầu lại phía chồng nàng đang đứng gần và nhìn nàng, nàng rên lên: - Con tôi... con tôi... tôi muốn thấy con tôi !

Chồng nàng đáp lại bằng một giọng mà nàng cho là giễu cợt:

- Con của chúng ta đang yên ổn. Và bây giờ cô không có liên quan gì đến nó cả. Chúng ta, người này đang ở phía trước người kia chắc là lần cuối cùng, nhưng lời giải thích mà chúng ta sắp có được là hết sức nghiêm trọng. Tôi cần báo cho cô là lời giải thích này sẽ xảy ra trước mặt mẹ tôi. Cô không thấy như thế là phiền phức chứ ?

Yvonne cố gắng che giấu sự bối rối của nàng và đáp:

- Không chút nào.

- Tôi có thể mời mẹ tôi đến được chứ ?

- Được, trong khi chờ đợi, cứ để mặc tôi - Tôi sẽ sẵn sàng khi bà đến.

- Mẹ tôi đang ở đây.

- Mẹ ông ở đây à ? Yvonne kêu lên, cuống cuồng và nhớ đến lời hứa của Horace Velmont.

- Ủ.

- Thế bây giờ chứ?... Anh muốn ngay lập tức ư ?

- Ủ.

- Tại sao?... Tại sao không là chiều nay?... Mai được không ?

- Ngày hôm nay và bây giờ, bá tước tuyên bố-Trong đêm nay xảy ra một việc khá kỳ cục mà tôi không hiểu lý do: ai đó đã bảo tôi đến nhà mẹ tôi với mục đích rõ ràng là làm cho tôi phải rời khỏi đây. Điều ấy làm cho tôi muốn tiến hành sớm sự giải thích này. Cô không muốn dùng một ít thức ăn gì trước đã ư ?

- Không, không.

- Vậy thì tôi đi mời mẹ tôi.

Ông đến phòng Yvonne. Nàng liếc nhìn đồng hồ treo tường, lúc ấy đã mười giờ ba lăm !

- Ôi, nàng thốt lên với một cái rùng mình ghê sợ.

Mười giờ ba lăm ! Horace Velmont không cứu nàng và sẽ không có ai trên đời này cứu nàng vì không có phép màu nhiệm nào có thể làm cho chiếc nhẫn vàng không ở trên ngón tay của nàng.

Ông bá tước trở lại cùng với bá tước phu nhân d'Origny và mời mẹ ngồi. Đây là một người đàn bà khô khan, xương xương, luôn luôn có biểu hiện chống Yvonne bằng những tình cảm thù địch. Bà cũng không hề hỏi han gì người con dâu của bà cũng như tỏ ra là bà phải thắng trong việc buộc tội.

- Ta tin rằng - phu nhân nói - thật vô ích để nói dài dòng. Bằng hai lời nói, con trai ta dám chắc là...

- Mẹ ạ, con không dám chắc - chàng bá tước nói - con khẳng định. Con khẳng định bằng lời lẽ mà cách đây ba tháng, suốt kỳ nghỉ hè, người thợ dệt thảm trong khi trải những tấm thảm trong phòng khách này và phòng ở đã

thấy chiếc nhẫn cưới mà con đã tặng cho vợ con trong một đường rãnh của ván sàn. Chiếc nhẫn ấy đây; ngày 23 tháng mười đã khắc ở mặt trong.

Bá tước phu nhân hỏi:

- Thế chiếc nhẫn mà vợ con đang đeo..

- Chiếc nhẫn ấy đó cô ấy đặt làm thay cho chiếc nhẫn kia. Theo chỉ dẫn của con, người đầy tớ của con Bernard sau nhiều ngày điều tra, tìm kiếm đã phát hiện ra ở vùng phụ cận của Paris nơi anh ta sinh sống, có một người thợ kim hoàn đã đánh chiếc nhẫn này cho vợ con, ông ấy hoàn toàn nhớ chính xác việc này, sẵn sàng làm chứng rằng người khách hàng thuê anh ta đánh nhẫn là một phụ nữ không yêu cầu khắc ngày tháng mà chỉ khắc vào đấy một cái tên. Anh ta không nhớ là khắc chữ gì nhưng người thợ cùng làm với anh trong cửa hàng thì nhớ. Được con viết thư báo trước cho anh này là con cần được anh phục vụ tại nhà. Hôm qua anh này đã trả lời là sẵn sàng đến đây và phục vụ theo yêu cầu. Sáng nay lúc chín giờ Bernard đã đến gặp anh ta và cả hai người đang chờ trong phòng làm việc của con.

Chàng bá tước quay về phía vợ:

- Cô đã sẵn sàng trao lại chiếc nhẫn cho ta chưa ?

Nàng nói:

- Ông biết rõ đấy, từ cái đêm mà ông đã thử lấy nó ra khi tôi ngủ mê mà không được thì tôi không tài nào tháo nó ra khỏi ngón tay của tôi.

- Trong trường hợp này, tôi có thể báo cho người này nói rộng ra được chứ ? Anh ta có những dụng cụ cần thiết.

- Vâng, nàng nói, giọng yếu ớt.

Nàng nhẫn nhục, cam chịu. Với cách thức này, nàng nghĩ tương lai nàng sẽ phải chịu điều điểm nhục, chịu đến sự ly hôn, đến đứa con phải giao cho người cha một khi bản án được công bố. Nàng chấp nhận cái ấy đồng thời nàng nghĩ là phải chiếm lại đứa con trai của nàng, nàng sẽ đi với nó thật xa đến cùng trời cuối đất, để hai mẹ con được sống vui vẻ, sum vầy.

Người mẹ chồng nói với nàng:

- Cô được nhẹ nhàng, Yvonne.

Yvonne sắp nhận lỗi với bà và xin bà che chở. Để làm gì cơ chứ ? Làm thế nào mà công nhận rằng bá tước phu nhân có thể tin tưởng nàng là trong trắng ? Nàng không đáp lại gì cả.

Và lại ngay lập tức, chàng bá tước trở vào theo sau là tên đầy tớ của chàng và một người đàn ông mang theo một chiếc túi dụng cụ dưới nách.

Bá tước nói với người đàn ông:

- Anh có biết vì sao mà thế này không ?

- Có – người thợ nói - một chiếc nhẫn đã trở nên quá bé, cần phải chặt.. Để thôi... Dùng kìm bấm một cái là xong.

- Thế thì anh kiểm tra đi, sau đó - chàng bá tước nói-sau đó anh xem xét nét chữ khắc ở bên trong có phải là của anh không ?

Yvonne quan sát chiếc đồng hồ. Đã mười một giờ kém mười. Dường như nàng nghe ở đâu đó trong toà nhà có tiếng ồn ào của những giọng nói đang cãi nhau, và không hiểu sao lúc ấy nàng lại hy vọng. Có thể là Velmont thành công. Những tiếng ồn ào lại xảy ra lần nữa, nàng nhận ra đấy là những người bán hàng rong đi qua dưới cửa sổ và đã đi xa.

Thế là hết. Horace Velmont không thể đến cứu nàng và nàng hiểu ra rằng muốn gặp lại con trai thì nàng cần phải hành động bằng chính sức lực của nàng vì những lời hứa của người khác chỉ là hảo huyền.

Nàng hơi lùi lại; nàng đã thấy trên bàn tay của nàng bàn tay của người thợ và sự tiếp xúc bí ối ấy làm cho nàng phẫn nộ. Người đàn ông lúng túng xin lỗi. Chàng công tước nói với vợ: - Nào, cô phải quyết định đi chứ.

Thế là nàng giơ bàn tay mảnh dẻ và run rẩy ra, người thợ nắm lấy, lật ngửa đặt lên bàn. Bàn tay hơi xò ra.

Yvonne cảm thấy cái lạnh giá của sắt thép, nàng mong mình bỗng dưng chết quách đi cho rồi, và nói đến cái chết, nàng lại nghĩ đến thuốc độc, giá như nàng mua được và như thế nó sẽ làm cho nàng xiêu dần đi mà không hay biết gì cả ?

Một thao tác rất nhanh. Bằng đường chéo xiên, hai lưỡi kìm nhỏ xíu bằng thép đã đẩy lòi ra thành chỗ hở và kẹp vào chiếc nhẫn. Một cố gắng khẽ nhưng hung bạo..

Chiếc nhẫn gãy ra, chỉ cần tách rộng hai đầu mối gãy để cho ngón tay ra khỏi nhẫn. Đây là động tác của người thợ đã làm.

Chàng bá tước reo lên đắc thắng:

- Xong rồi. Chúng ta sẽ xem... Chứng cứ là đây ! Chúng ta đều là nhân chứng...

Chàng nhón tay cầm chiếc nhẫn và nhìn chữ khắc. Một tiếng kêu sững sờ của chàng thốt lên. Chiếc nhẫn mang ngày tháng 23.10, ngày cưới của chàng.

Chúng tôi ngồi trên bồn đất ở Monte Carlo. Câu chuyện của anh đã kể xong, Lupin châm một điếu thuốc, bình thản phả ra một làn khói thành những vòng tròn đuổi nhau hướng lên trời xanh.

Tôi hỏi anh:

- Thế nào ?

- Thế nào cái gì ?

- Rồi ra sao nữa ? Kết cục của cuộc phiêu lưu ?

- Kết cục của cuộc phiêu lưu à ? Nhưng chẳng có kết cục nào khác cả.

- Nào... Anh đùa đấy à ?

- Tuyệt nhiên không. Kết cục như thế đối với anh chưa đủ sao ? Nữ bá tước đã được bảo toàn, ông chồng không có một mảy may chứng cứ chống lại

nàng, đã không được toại nguyện bởi người mẹ từ chối không chấp nhận sự ly hôn và đã trả lại đứa con cho nàng. Thế thôi. Từ đấy, ông ta xa rời khỏi vợ... và nàng đã sống vui vẻ với con trai của nàng, một thiếu niên mười sáu tuổi tráng kiện khôi ngô.

- Ở... ở nhưng nàng nam tước đó đã được cứu giúp bằng cách nào ?

Lupin cười ha hả:

- Ông bạn thân mến... có thể ông bạn có một địa chỉ nào đó để kể chuyện những chiến công của tôi, nhưng chà ! Cần phải đặt dấu chấm trên những chữ i. Tôi thề với ông rằng nàng bá tước không cần đến sự giải thích.

- Tôi không có một chút tự ái nào đâu - tôi cười, trả lời anh. Anh hãy đặt dấu chấm trên những chữ i đi.

Anh lấy một đồng năm phờ - răng và đặt nó trên lòng bàn tay rồi nắm lại.

- Cái gì trong bàn tay này ?

- Một đồng năm phờ - răng.

Anh mở bàn tay ra. Đồng năm phờ răng không còn đấy nữa.

- Ông xem. Dễ ợt. Một người thợ kim hoàn dùng cái kìm cắt cái nhẫn trên đó có khắc một cái tên, anh ta đưa cái nhẫn ra nhưng nó lại không phải cái nhẫn ấy mà là cái nhẫn khắc ngày hai mươi ba tháng mười. Đây là một trò ảo thuật đơn giản, tôi đã có sẵn chiếc nhẫn này trong đáy cái túi của tôi, cũng như bao cái khác. Mẹ kiếp ! Tôi đã làm việc sáu tháng với Pikmann.

- Nhưng...

- Người thợ kim hoàn là ai ?

- Đây là Horace Veimont. Đây là gã Lupin tử tế. Khi rời khỏi nàng bá tước lúc ba giờ sáng, tôi đã tận dụng mấy phút đồng hồ trước khi người chồng đến để xem xét phòng làm việc của ông ta. Tôi nhìn thấy lá thư của người thợ kim hoàn đã viết nằm trên bàn. Nhờ lá thư này mà tôi biết được địa chỉ của anh ta. Với vài đồng Luis, tôi đã thế chân người thợ, rồi tôi lại đến với

một chiếc nhẫn vàng gãy có khắc sẵn chữ. Áo thuật đầy mà, chàng bá tước chẳng biết gì hết.

- Tuyệt vời ! - Tôi kêu lên.

Đến lượt tôi, tôi nói thêm, có chút mỉa mai:

- Nhưng anh không tin là chính anh cũng đã bị lừa đấy sao ?

- Ồ, ai lừa nào ?

- Nàng nữ bá tước, chứ ai nữa ?

- Về cái gì ?

- Chà. Không biết là tên người được khắc trong nhẫn như một cái bùa... Cái con người ù lì tội nghiệp ấy yêu cô nàng và đau khổ vì nàng... Toàn bộ cái đó theo tôi là huyền hoặc và tôi cứ hỏi, nếu thật chính đấy là Lupin thì anh đã chẳng rơi vào giữa một cuốn tiểu thuyết ái tình thực sự... và không quá ngây thơ.

Lupin liếc nghiêng sang phía tôi.

- Không.

- Làm sao anh biết ?

- Nếu nàng bá tước không bộc lộ hết sự thật khi nói với tôi rằng nàng đã yêu người đàn ông ấy trước đám cưới của nàng và người ấy đã chết và nếu nàng âm thầm yêu người ấy trong tận đáy lòng nàng.. thì ít ra tôi cũng có được chứng cứ rằng tình yêu ấy là lý tưởng và nàng không nghi ngờ gì người ấy.

- Thế chứng cứ ấy là gì ?

- Đã được khắc vào chỗ lõm của chiếc nhẫn mà chính tôi đã cắt gãy ở ngón tay của nàng mà tôi còn đem theo đây. Đây. Nó đây. Anh có thể đọc tên mà nàng đã thuê khắc.

Anh đưa tôi xem chiếc nhẫn. Tôi đọc: “Horace Velmont”

Một lát im lặng giữa Lupin và tôi. Quan sát anh, tôi nhận thấy trên khuôn mặt anh có một sự xúc động hơi hơi u buồn...

Tôi lại nói:

- Tại sao anh lại quyết định kể cho tôi nghe câu chuyện này... mà anh thường nói bóng gió trước mặt tôi ?

- Tại sao à ?

Anh ra hiệu chỉ cho tôi thấy một người đàn bà còn rất trẻ đi qua trước mặt chúng tôi cạnh một chàng thiếu niên.

Người đàn bà nhắc trông thấy Lupin và cất tiếng chào.

- Chính nàng đấy - anh nói thêm - chính nàng và con trai của nàng.

- Vậy chị ấy nhận ra anh ?

- Nàng vẫn nhận ra tôi mặc dù tôi đã cải trang.

- Nhưng từ vụ cướp lâu đài Thibermesnil, cảnh sát đã nhận dạng cả hai cái tên Lupin và Horace Velmont.

- Đúng.

- Vì thế mà chị ấy biết anh là ai ?

- Đúng

- Và chị ấy chào anh ? Tôi kêu lên.

- Vậy anh có tin rằng đối với cô ấy, tôi là Lupin không ? Anh có tin rằng dưới con mắt của nàng, tôi là một tên trộm cướp, một tên lừa đảo, một tên vô lại không ?... Nhưng tôi sẽ là kẻ khốn khổ nhất của những kẻ khốn khổ, tôi đã kiệt quệ, dù thế nàng vẫn còn chào tôi.

- Tại sao ? Vì nàng đã yêu anh ?

- Thôi nào ? Đấy là một lý do thì đúng hơn. Nếu ngược lại thì nàng đã khinh miệt tôi rồi.

- Thế là thế nào ?

- Tôi là người đã trả lại con trai cho nàng.

BA : Bóng kim đồng hồ

Một quý ông có bộ ria màu xám. Khoác một chiếc áo rờ-danh-gót màu hạt dẻ, đội chiếc mũ rộng vành bước vào nhà tôi, ông ta nói ngay:

- Nhận được bức điện tín của ông, tôi vội vàng đến đây. Có chuyện gì thế ?

Nếu tôi không chờ Arsène Lupin thì chắc là không nhận ra anh ta dưới dáng vóc người lính già hưu trí đó.

- Chuyện gì à ? Tôi đáp lại – Ôi, chẳng có gì lớn lắm đâu, một sự trùng hợp khá kỳ quặc thôi. Anh vui lòng làm sáng tỏ giúp những việc bí ẩn như thế này dùm tôi chứ !

- Làm sao ?

- Anh phải khẩn trương đấy.

- Quá đúng, nếu công việc anh nói không đáng gì sao tôi lại phải bận tâm đấy. Thôi nào, thẳng vào việc đi !

- Thẳng vào việc à ? Thì nào, anh bắt đầu nhé ! Tôi yêu cầu anh ngó qua bức tranh nhỏ này. Tuần lễ trước tôi đã phát hiện trong một cửa hàng đầy bụi ở tả ngạn, tôi đã mua để lồng vào chiếc khung trang trí bằng hình hai lá cọ... Một bức tranh tòi.

- Rất tòi, quả thế - Một lát sau Lupin nói - nhưng đề tài thì tự nó không thiếu ý vị đâu... Cái góc này của mảnh sân cũ với cái đình tròn này có hàng cột kiểu Hy Lạp, chiếc đồng hồ mặt trời đây và cái bể với giếng thời Phục hưng mái sứt, các bậc lên xuống và chiếc ghế dài bằng đá của nó kia. Tất cả đều đẹp.

- Và xác thực - Tôi nói thêm – Tắm vải che, tốt hay xấu chưa bao giờ vén lên khỏi cái khung. Và lại ngày tháng đánh dấu còn đây... Này, ở phía dưới,

bên trái, những chữ số màu đỏ, 15 - 4 - 2, dĩ nhiên có nghĩa là 15 tháng tư 1802.

- Quả thế... quả thế.. Nhưng anh nói đến sự trùng hợp mà cho đến lúc này, tôi chẳng nhận thấy ..

Tôi lấy một chiếc ống nhòm trong góc ra lắp trên một cái giá ba chân và tôi chĩa về phía cửa sổ mở toang của một gian phòng đối diện với căn hộ của tôi ở phía bên kia đường phố. Rồi tôi đề nghị Lupin nhìn vào.

Anh khom người. Mặt trời, ở giờ này chiếu xiên vào gian phòng, trong đấy người ta nhìn thấy bàn ghế, đồ gỗ màu gụ rất đơn sơ, một chiếc giường lớn của trẻ em có rèm che bằng vải cờ-rờ-ton.

-Ồ ! – Bất thành linh Lupin nói - cùng một bức tranh như thế !

- Đúng, cũng như thế ! Tôi khẳng định - và ngày, tháng - Anh xem ngày tháng bằng chữ đỏ đấy chứ ? 15-4-2.

- Ủ, tôi thấy... và ai ở trong phòng ấy ?

- Một là người đàn bà... hay đúng hơn là một nữ lao công, buộc phải làm việc để kiếm sống... những việc khâu vá mới nuôi sống chị ta và đứa con của chị.

- Tên chị ấy là gì ?

- Louise d'Ernemont... Theo tôi biết thì chị ấy là cháu của một đại điền chủ bị lên máy chém dưới chế độ khủng bố.

- Cùng ngày với André Chénier - Lupin kết luận. Theo ký ức thời gian thì ngài Ernemont ấy rất giàu có.

Anh ngừng đầu lên để hỏi tôi:

- Câu chuyện lý thú đây... Tại sao anh lại chờ đến giờ mới kể cho tôi nghe ?

- Bởi vì ngày hôm nay là mười lăm tháng tư.

- Thế nào ?

- Thế này, từ ngày hôm qua tôi biết - nhờ chuyện bép xép của người gác cổng ấy mà - thì ngày 15 tháng tư chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống của Louise d'Ernemont.

- Không thể thế được !

- Trái với những thói quen của mình là ngày nào chị ấy cũng làm việc sắp xếp trật tự hai gian phòng trong căn hộ của chị, chuẩn bị bữa ăn trưa cho đứa con gái đi học ở trường làng về. . thì ngày 15 tháng tư chị lại cùng con gái ra đi lúc mười giờ cho đến xâm tối mới về. Việc đó đã nhiều năm dù thời tiết như thế nào cũng thế. Anh phải thừa nhận điều ấy là lạ thường. Cái ngày tháng mà tôi thấy ghi trên một bức tranh cũ tương tự, quy định việc ra đi định kì hàng năm của người chắt của nhà đại điền chủ d'Ernemont là bất di bất dịch.

- Lạ đấy... anh nói có lý - Lupin chậm rãi tuyên bố - không ai biết được là chị ấy đi đâu à ?

- Người ta mù tịt. Chị ta chẳng thổ lộ cho ai hay. Và lại chị ấy cũng ít nói nữa.

- Anh có chắc những thông tin của anh đưa ra là đúng không ?

- Hoàn toàn như thế và có những bằng chứng để nói rằng những tin ấy là chính xác. Đây là ...

Một cánh cửa mở ra phía trước cho đứa bé gái độ bảy tám tuổi ra đứng cửa sổ. Sau đấy một người đàn bà hiện ra đằng sau nó, khá cao, còn đẹp, có vẻ dịu dàng và sâu muện. Cả hai đã sẵn sàng; trang phục giản dị, nhưng ở người mẹ tỏ ra có lo lắng và vẻ lo âu.

Tôi nói thầm.

- Anh xem, họ sẽ ra đấy.

Quả vậy, sau một lát người mẹ nắm lấy tay con, rời khỏi căn phòng.

Lupin cầm mũ:

- Đi chứ ?

Một sự tò mò rất mãnh liệt lôi kéo tôi làm cho tôi không thể từ chối. Tôi bước xuống cùng Lupin.

Vừa ra đến đường phố, chúng tôi nhìn thấy người nữ láng giềng của tôi bước vào một hiệu bán bánh mì. Chị mua hai chiếc bánh đặt vào chiếc làn con của đứa bé, trong đó có lẽ đã có các thức ăn khác. Rồi cả hai người đi về phía đại lộ, thẳng đến quảng trường Ngôi Sao. Đại lộ Kléber dẫn họ đến lối vào đường Passy.

Lupin lặng lẽ bước đi với một sự lo toan dễ thấy. Còn tôi, tôi vui mừng là đã lôi kéo được sự quan tâm của anh. Thỉnh thoảng chỉ một lời nói của anh cũng đã bộc lộ cho tôi biết được dòng suy nghĩ của anh và tôi có thể nhận thấy được ẩn số hãy còn nguyên vẹn chưa hé mở đối với anh cũng như với tôi.

Nhưng Louise d'Ernemont rẽ xiên sang trái vào phố Raynouard, một phố cũ yên tĩnh, nơi Franklin và Balzac đã từng sống và nó được viền quanh bằng những ngôi nhà cổ và những căn vườn kín đáo làm cho ta có cảm giác như ở một tỉnh lẻ. Dưới chân sườn đồi của phố cũ nổi trội lên ấy là con sông Seine chảy qua và những con đường hẹp đổ xuống tận bờ.

Chính một trong những con đường hẹp và ngoằn ngoèo, và náo động ấy, người nữ láng giềng của tôi đã men xuống. Đầu tiên ở mé phải có một ngôi nhà, mặt trước quay ra phố Raynouard, rồi lại một bức tường mốc meo với độ cao thường gặp, có bó trụ và cắm mảnh chai tua tủa.

Đến chỗ giữa, một cái cửa tháp hình vòm cuốn trở qua tường. Luise d'Ernemont dừng lại ở đấy, mở ra bằng một chiếc chìa khóa rất lớn. Người mẹ và đứa con gái bước vào.

Lupin nói với tôi:

- Dù sao, người đàn bà ấy chẳng có gì che giấu cả, vì chị ta không quay lại lần nào...

Anh vừa nói xong thì có tiếng chân bước phía sau chúng tôi. Hai người hành khất già, một nam một nữ rách rưới, quần áo vá chằng như tổ đĩa đi qua không hề chú ý đến sự có mặt của chúng tôi. Người đàn ông móc tay vào chiếc đay của mình lấy ra một chiếc chìa khoá giống hệt như chìa khoá của cô láng giềng của tôi, rồi tra vào ổ. Cánh cổng đóng lại sau lưng họ.

Ngay lập tức, cuối con đường hẹp, có tiếng ô tô xích đỗ lại. Lupin kéo tôi đi xuống thấp hơn năm mươi mét vào một chỗ hẻm vừa đủ cho chúng tôi ẩn náu. Rồi chúng tôi nhìn thấy một phụ nữ duyên dáng đeo đầy đồ nữ trang, bế một con chó con trên tay, đang đi xuống. Người đàn bà ấy có cặp mắt đen lánh, cặp môi quá mỏng đỏ và làn tóc quá hoe vàng. Khi đến trước cửa, vẫn cùng một thao tác, cùng một chiếc chìa khoá như vậy. .. Nàng và con chó con biến mất.

- Sự thế bắt đầu trở nên vui nhộn đấy-Lupin cười khẩy - có thể những con người kia có sự trùng hợp nào đấy và có mối liên quan với nhau giữa người này với người khác chẳng ?

Lại lần lượt hiện ra hai người đàn bà đã có tuổi gầy còm, dáng vẻ trông khốn khổ và giống nhau như hai chị em ruột, rồi đến một người hầu phòng và một viên hạ sĩ lục quân, rồi một ông to lớn mặc áo ra-két vá và bẩn, rồi một gia đình thợ thuyền, tất cả đều xanh xao, ốm yếu, có vẻ như những con người không được ăn uống khi đói lòng. Những người mới đến, ai nấy đều có một cái làn hay một cái túi lưới mang theo đựng thức ăn.

- Đúng là một buổi pic nic - tôi kêu lên.

- Mỗi lúc một lạ lùng thật - Lupin nói-và tôi chỉ yên trí khi nào biết rõ điều gì xảy ra sau bức tường này.

Trèo lên tường, điều đó không thể được. Mặt khác chúng tôi thấy ở dưới tháp của con đường hẹp cũng như trên cao, dẫn đến hai ngôi nhà thì không có một cửa sổ nào mở ra phía tường vây quanh.

Chúng tôi cố tìm một cái mẹo nhỏ khi bất thành linh cánh cửa xích mở cho một đứa con của người lao động ụa ra. Thằng bé chạy lên tận phố

Raynouard. Sau vài phút nó trở về xách hai chai nước, đặt xuống đất để móc túi lấy ra chiếc chìa khoá to tướng.

Lúc này Lupin đã rời khỏi tôi và đi chậm từng bước dọc theo bức tường như một người đang đi dạo. Sau khi đưa trẻ vào trong tường vôi, đẩy cánh cửa lại, anh nhẩy đến rồi cắm mũi dao vào trong lẫy ổ khoá. Khi then khoá không còn bị kìm giữ nữa, một lực nhẹ đủ để cánh cửa hé mở. Lupin nói: - Thế là xong.

Anh thận trọng chui đầu vào, rồi trước sự ngạc nhiên của tôi, anh đã hoàn toàn lách cả người vào được. Tôi làm theo anh và đã nhận ra cách mười mét sau bức tường là một lùm cây thẳng vút lên như một tấm màn che, cho phép chúng tôi tiến lên mà không bị phát hiện.

Lupin đứng giữa lùm cây. Tôi đến gần và cũng như anh, rẽ cành của một cây thẳng. Thế là cảnh tượng bày ra trước mắt tôi hết sức bất ngờ, đến nỗi tôi không kìm giữ được một tiếng thốt lên. Trong khi đó, về phần mình Lupin đã chửi thề qua kẽ răng: - Mẹ kiếp ! Thật buồn cười.

Chúng tôi đã có trước mặt trong một không gian thu hẹp kéo dài ra giữa hai ngôi nhà không có cửa sổ, cảnh bài trí cũng giống hệt bức tranh cổ mà tôi đã mua ở một người bán sách cũ.

Cùng cảnh bài trí ấy thực ra, sát với bức tường thứ hai, cũng cái đình tròn kiểu Hy Lạp như vậy, phô ra hàng cột mảnh của nó. Chính giữa, cũng những chiếc ghế dài bằng đá cao hơn hẳn cái vòng tròn bốn bậc kéo xuống tận một cái bể có hai tấm lát mốc meo. Ở bên trái cũng một cái giếng như thế có mái phía trên bằng thép, trau chuốt công phu. Rồi rất gần, cũng cái đồng hồ mặt trời để lộ mũi tên theo kiểu của nó và cái mặt đá cẩm thạch.

Cũng cảnh bài trí ấy. Và điều lạ lùng hơn của cảnh tượng ấy là ký ức về thời gian ngày 15 tháng tư, và đây là ý niệm về cái ngày chính xác ấy, chúng tôi đã có mặt đúng vào ngày 15 tháng tư và có từ mười sáu đến mười tám con người rất khác nhau về tuổi tác, về thân phận và về phong cách đã chọn ngày 15 tháng tư để tụ tập lại ở cái xó hẻo lánh này của Paris.

Tất cả, ở cái giây phút mà chúng tôi trông thấy, bọn họ ngồi thành từng nhóm riêng biệt trên những chiếc ghế dài và những bậc tam cấp, đang ăn uống. Gần với người láng giềng của tôi và đứa con gái của chị là gia đình những người lao công và hai người ăn mày hợp lại trong khi đó người hầu phòng và người đàn ông mặc áo ra két cẩu bắn, người hạ sĩ lục quân và hai chị em gầy còm tập trung những lát thịt giăm bông, những hộp cá tầm và phô - mát của họ lại.

Bấy giờ đã là một giờ mười phút. Người ăn mày cũng như người đàn ông bắt đầu hút thuốc gần cái đình nóc tròn và những người đàn bà đến gặp họ. Kể ra những người ấy có vẻ quen biết nhau.

Họ ở khá xa chúng tôi đến mức chúng tôi không nghe được lời nói của họ. Tuy vậy chúng tôi thấy được cuộc chuyện trò của họ trở nên sôi nổi. Nhất là cô gái có con chó con lúc này được nhiều người săn đón, nói dông dài và làm những cử chỉ khích động con chó con để làm cho nó sủa lên dữ dội.

Nhưng bỗng nhiên có một tiếng thét và ngay lập tức những tiếng kêu la giận dữ, rồi tất cả, đàn ông và đàn bà hỗn loạn chạy đến cái giếng. Ngay lúc ấy một thằng bé con của người lao công từ đấy trời lên, thắt lưng bị móc vào một cái móc sắt buộc ở cuối một sợi dây thừng. Ba thằng nhóc khác quay tay kéo nó lên. Người hạ sĩ nhanh nhẹn lao đến và ngay lập tức người đàn ông to lớn và người hầu phòng nắm lấy nó, trong khi đó những người ăn xin và người chị em gầy còm đánh nhau với cặp vợ chồng lao công.

Trong vài giây không còn lại một chiếc áo sơ mi cho thằng bé. Chủ của quần áo, người hầu phòng chạy đến, bị người hạ sĩ đuổi theo giật mất chiếc quần cụt và chiếc quần lại bị một trong hai chị em gầy còm chiếm lại từ người hạ sĩ.

Tôi hoàn toàn ngơ ngác, thềm thốt lên:

- Chúng nó điên rồ hết cả rồi.
- Không đâu, không đâu - Lupin nói.
- Sao thế ? Anh hiểu được điều gì trong việc này à ?

Cuối cùng, sau một lát bàn cãi, Louise d'Ernemont tự cho mình là người hoà giải đã làm dịu được cơn náo loạn. Người ta lại ngồi xuống, nhưng có một sự phản ứng ở tất cả những con người bức dọc ấy, vì họ đã ngồi im và ít nói giống như căng thẳng, mệt mỏi.

Và thời gian trôi đi, sốt ruột và bắt đầu cùn cào vì đói, tôi phải ra ngoài tìm thức ăn tận phố Raynouard. Chúng tôi vừa chia nhau ăn vừa theo dõi từng diễn viên hài kịch khó hiểu đang trình diễn trước mắt chúng tôi. Mỗi phút dường như đè nặng lên bọn họ một nỗi buồn lớn dần lên và bọn họ có những thái độ nản lòng mỗi lúc một càng lừng xuống, mãi mê trong trầm ngâm, im lặng.

- Họ sẽ ngủ lại ở đây à ? Tôi thốt lên chần nản.

Nhưng mãi đến năm giờ, người đàn ông to cao mặc áo rakét cẩu bắn rút đồng hồ quả quýt ra. Người ta bắt chước ông và tất cả những chiếc đồng hồ của họ đã ở trong bàn tay. Họ có vẻ như lo âu chờ đợi một kết quả vô cùng quan trọng đối với họ. Sự việc không xảy ra bởi vì sau mười lăm, hai mươi phút người đàn ông cao lớn có một cử chỉ thất vọng, đã đứng lên và đội mũ.

Bấy giờ những tiếng khóc nổi lên. Hai người chị em gầy còm và vợ của người lao công quì xuống làm dấu thánh. Cô gái có con chó và người đàn bà ăn xin ôm nhau khóc sướt mướt; chúng tôi bắt gặp Louise d'Ernemont siết chặt con gái vào lòng với một cử chỉ buồn rầu.

- Chúng ta đi thôi - Lupin nói.

- Anh tin là buổi diễn này xong rồi à ?

- Ừ và chúng ta chỉ có thì giờ để chuẩn khỏi đây.

Chúng tôi ra đi không có trở ngại gì. Trên cao của đường phố Raynouard, Lupin quay sang bên trái để tôi ở ngoài, anh bước vào ngôi nhà đầu tiên, ngôi nhà cao hơn khu có tường vây.

Sau một lát nói chuyện với người gác cổng, anh gặp lại tôi và chúng tôi chặn một chiếc ô tô bắt nó dừng lại.

- 34 phố Turin - anh nói với người lái xe.

Ở số 34 của phố này, tầng trệt là văn phòng của công chứng viên và hầu như ngay lúc ấy chúng tôi được dẫn vào phòng làm việc của thầy Valandier, một người đàn ông đứng tuổi, nhã nhặn và tươi vui...

Lupin tự giới thiệu với cái tên là đại úy nghỉ hưu Janniot, ông muốn tậu đất xây một ngôi nhà vừa ý và người ta đã nói với ông về một mảnh đất gần phố Raynouard - Nhưng mảnh đất ấy không bán ! Thầy Valandier kêu lên.

- Ồ, người ta đã nói với tôi...

- Không, tuyệt nhiên không. Người công chứng viên đứng dậy và lấy một đồ vật trong tủ ra, đưa cho chúng tôi xem. Tôi ngạc nhiên. Đây cũng chính là bức tranh mà tôi đã mua và cũng là bức tranh như ở nhà Louise d'Ernemont.

- Nó có quan hệ đến mảnh đất mà bức tranh vải này thể hiện, bức tranh d'Ernemont như người ta thường gọi phải không ?

- Đúng thế. Người công chứng viên lại nói:

- Ồ, mảnh đất rào kín ở trong một khu vườn thuộc quyền sở hữu của người đại điền chủ d'Ernemont bị hành quyết dưới chế độ khủng bố (thời Cách mạng). Tất cả những cái có thể bán được thì những người thừa kế đã bán dần. Nhưng mảnh cuối cùng này thì để lại và sẽ để lại làm của chung. Nếu không thì...

Người công chứng viên bắt đầu cười.

- Nếu không thì thế nào ? Lupin hỏi.

- Đây là toàn bộ một câu chuyện khá lạ lùng, và lại, từ đó đôi khi tôi lấy làm vui thú đọc tập hồ sơ dày cộp này đây.

- Liệu có tò mò không đây ?

- Không chút nào, thầy Valandier tuyên bố.

Có vẻ như ông rất vui, trái với việc sắp xếp câu chuyện ông kể. Rồi không để chúng tôi đề nghị, ông bắt đầu:

- Ngay từ lúc đầu cuộc cách mạng, Louis Agrippa d'Ernemont với cái cố trở về gặp vợ và con gái Pauline của họ ở Geneve, ông đã đóng cửa khách sạn của mình ở ngoại ô Saint-Germain, thái hời đầy tớ rồi cùng con trai là Chalers và bà giúp việc trung thành đến ở ngôi nhà nhỏ của mình ở Passy, nơi không ai quen biết ông cả. Ông giấu mình ở đấy suốt ba năm và ông có thể hy vọng việc ẩn cư của mình sẽ không bị phát hiện. Cho đến một hôm, sau bữa cơm, ông đang ngủ trưa thì bà đầy tớ già vội vàng bước vào phòng ông thông báo cho ông rằng bà nhắc thấy một tốp tuần tra vũ trang ở cuối phố, hình như đang hướng về ngôi nhà nhỏ. Louis d'Ernemont khẩn trương chuẩn bị thì ngay lập tức bọn người có súng ống ập đến đập cửa, ông đã nhanh chóng ra cửa thông ra vườn và gọi con trai của ông bằng giọng hốt hoảng: - Giữ chúng nó lại... chỉ cần trong năm phút...

- Ba định trốn ư ? Ba có trông thấy các lối thoát của căn vườn đã bị canh gác không ?

Bảy tám phút sau ông ta trở lại, rất bình tĩnh trả lời các câu hỏi và không gây một trở ngại nào để đi theo những người đàn ông đó. Charles, con trai của ông mặc dù chỉ mười tám tuổi cũng bị dẫn đi.

- Việc ấy đã xảy ra ?.. Lupin hỏi.

- Việc ấy xảy ra ngày 26 tháng này mằm năm thứ II, có nghĩa là ngày...

Thầy Valatidier dừng lại, mắt liếc về phía tấm lịch treo tường, rồi ông kêu lên:

- Nhưng chính xác là ngày hôm nay. Chúng ta đang là ngày 15 tháng tư, ngày kỉ niệm người đại diện chủ bị bắt.

- Sự trùng hợp lạ lùng - Lupin nói - và sự bắt giữ này xét về thời đại có những hậu quả nghiêm trọng ư ?

-Ồ khá nghiêm trọng - người công chứng viên cười - ba tháng sau, bắt đầu vào tháng Thermidor, người con trai của ông đang ngồi tù và tài sản của họ bị tịch thu hết.

- Tài sản lớn lắm phải không ? Lupin hỏi.

- Thế đấy ! Chính xác là từ đấy sự việc trở nên phức tạp. Quả vậy, tài sản của ông ta rất lớn nhưng tịch thu không được bao nhiêu. Người ta nhận thấy rằng toà nhà ở ngoại thành Saint-Germain, tài sản biết rõ nhất trước cách mạng đã bán cho một người Anh cùng với các lâu đài và đất đai ở tỉnh cũng như tất cả đồ nữ trang, cổ phiếu và các bộ sưu tập của nhà đại điền chủ. Toà đốc chính xếp những cuộc điều tra tỉ mỉ, nhưng không đạt được một kết quả nào. Không tìm thấy dấu vết của những món tài sản đó.

- Ít ra cũng còn lại được ngôi nhà ở Passy chứ ? - Lupin nói.

- Ngôi nhà ở Passy đã bán với giá rẻ như bèo cho chính người đại diện của công xã, người đã bắt d'Ernemont; đó là Công dân Broquet. Công dân Broquet ở trong nhà, đóng hết cửa lại ngáng hết cửa đi, gia cố tường vách và cuối cùng khi Charles d'Ernemont được tự do, trình diện để đòi nhà thì ông ta đã đón tiếp bằng báng súng. Charles đệ đơn kiện, thua cuộc nên phải cam đoan một số tiền lớn. Tay Công dân rất khó chơi, đã mua ngôi nhà và có thể giữ ngôi nhà ấy cho đến khi chết nếu Charles không được chỗ dựa của Bonaparte. Ngày 12 tháng hai năm 1803 Công dân Broquet bỏ nhà cửa ra đi. Charles vui mừng đến nỗi vừa đi đến thềm của ngôi nhà mới giành lại được chưa kịp mở cửa, đã bắt đầu nhảy múa và ca hát. Có lẽ trí óc của ông ta đã bị đảo lộn dữ dội bởi tất cả những thử thách ấy, ông ta đã hoá điên Lupin cần nhắc:

- Quái thật ! Rồi ông ta ra sao ?

- Mẹ và chị Pauline của ông ta đã lấy chồng là người anh họ con cậu ở Genève - cả hai đã chết; bà đầy tớ già nhận trách nhiệm chăm sóc ông và họ cùng sống trong ngôi nhà Passy. Nhiều năm trôi qua, không có biến cố nào đáng kể, nhưng bỗng dưng năm 1812, một chuyển biến bất ngờ xảy ra. Ở cạnh giường ông Charles nằm chết, bà đầy tớ già đã tiết lộ những chuyện rất lạ trước hai người làm chứng mà bà mời đến. Bà nói rằng khi bắt đầu cuộc cách mạng, người đại điền chủ, ông Luis ấy, đã chuyển bao đựng vàng và bạc đến ngôi nhà Passy và những bao ấy đã biến mất trước khi ông bị bắt

giữ vài ngày. Theo lời kể trước đây của Charles d'Ernemont thì anh thừa kế những báu vật cha anh cất giấu trong vườn giữa cái đình mái tròn, cái đồng hồ mặt trời và cái giếng. Như là bằng chứng, bà đầy tớ già chỉ vào ba bức tranh hay đúng hơn là ba mảnh vải (vì những bức tranh không đóng khung) mà người đại diện chủ đã vẽ suốt thời gian ông bị cầm tù. Ông đã yêu cầu bà giao các bức tranh cho vợ của ông, cho con trai và con gái của ông. Bị cái mùi phú quý cám dỗ, Charles và bà vú đã giữ im lặng. Nhưng rồi vụ kiện đã nổ ra, việc chiếm lại ngôi nhà, hành động điên rồ của Charles, những cuộc tìm kiếm của cá nhân Charles và của bà đầy tớ già đều vô vọng. Những báu vật vẫn còn đấy.

- Thế là kho báu vẫn còn. Lupin cười khẩy.

- Vẫn còn đấy-thầy Valdndier nói - Trừ phi gã Công dân Broquet có lẽ đã đánh hơi được điều gì mà hãn chưa tìm được. Giả thuyết này rất ít có khả năng vì Công dân Broquet đã chết trong cảnh đói nghèo.

- Sao ?

- Thế là người ta lại tìm. Mấy đứa con của người chị gái Pauline từ Genève nhào về - người ta cho biết là Charles đã lén lút cưới vợ và đã có con. Tất cả những người thừa kế ấy đều bắt đầu vào việc.

- Nhưng Charles ?

- Charles triệt để sống cuộc đời ẩn cư. Không đi khỏi phòng của mình.

- Không bao giờ à ?

- Có chứ, thật ra có cái gì đấy thật lạ lùng, thật kỳ quặc trong cuộc phiêu lưu. Cứ mỗi năm một lần, do ý muốn vô ý thức thúc đẩy, Charles d'Ernemont đã xuống theo con đường mà cha của ông ta đã lần đi, xuyên qua căn vườn và ngôi xuống khi thì trên những bậc tam cấp của cái đình tròn mà ông đã thấy ở bức vẽ đây, khi thì trên thành giếng này. Đến năm giờ hai mươi bảy phút ông đứng dậy ra về, và cứ thế, cho đến lúc ông chết đột tử vào năm 1820,

không năm nào ông thiếu vắng cuộc hành hương khó hiểu ấy. Nhưng cái ngày ấy, ngày 15 tháng tư, ngày kỉ niệm cuộc bắt giữ...

Thầy Valandier không cười nữa, tự thầy cũng bối rối về câu chuyện thầy kể cho chúng tôi.

Sau một lát ngẫm nghĩ, Lupin hỏi:

- Thế từ khi Charles chết ?

Người công chứng viên lại nói với vẻ trịnh trọng:

- Từ thời ấy đã đến một trăm năm, những người thừa kế của Charles và của Pauline d'Ernemont tiếp tục cuộc hành hương 15 tháng tư. Những năm đầu, nhiều cuộc đào bới, khai quật tỉ mỉ đã được thực hiện. Không một tấc vườn nào, người ta không dò xét tìm kiếm. Không một hòn đất nào không được lật lên. Bây giờ thì đã hết. Vừa mới tìm kiếm xong, dù không có nguyên cớ gì, thỉnh thoảng người ta vẫn nhấc một tảng đá lên hay người ta thăm dò đáy giếng. Không thì người ta ngồi trên những bậc tam cấp của đỉnh tròn như anh chàng điên rồ, đáng thương và người ta chờ đợi. Và ông xem, đây là nỗi buồn của số phận họ. Từ một trăm năm nay tất cả bọn họ nối tiếp nhau, đời cha rồi đến đời con, tất thảy, họ đều thất bại. Mà rồi như thế nào nhỉ?... Sức mạnh của hy vọng. Họ không còn can đảm, không còn sáng kiến. Họ chờ đợi. Họ chờ ngày 15 tháng tư đến, họ chờ một phép lạ xảy ra. Cuộc sống, rồi kiếp khốn cùng lại chiến thắng họ. Các bậc tiền nhiệm của tôi và tôi, dần dần chúng tôi bán đi trước tiên là ngôi nhà, để xây lên một ngôi nhà mới ở nơi khác có lợi hơn. Rồi đến những mảnh nhỏ của căn vườn rồi đến những mảnh khác, nhưng cái góc ấy, họ thà chết hơn là chuyển nhượng. Duy nhất việc đó là mọi người nhất trí như Louise d'Ernemont người trực tiếp thừa kế của Pauline, như những người ăn xin, những người thợ, người hầu phòng, người nghệ sĩ nhào lộn của rạp xiếc v.v...; họ đại diện cho chàng Charles khốn khổ ấy.

Lại một sự im lặng mới. Lupin nói:

- Ý kiến của thầy như thế nào, thầy Valandier ?

- Ý kiến của tôi là chẳng có gì cả. Tin gì được lời nói của một bà vú già ốm yếu vì tuổi tác ? Quan trọng gì lại chú ý đến những ý ngông của một người điên ? Và lại nếu người đại diện chủ đã bán hết cơ nghiệp của mình đi, thì ông đừng nghĩ rằng cơ nghiệp ấy ấy sẽ tìm thấy lại được, phải không ? Trong một không gian chật hẹp như chỗ ấy người ta giấu một tờ giấy, một vật quý giá thì có lý, chứ không thể là kho báu được.

- Nhưng những bức tranh ?

- Vâng, tất nhiên. Nhưng không sao, chúng có phải là một bằng chứng đầy đủ đâu ?

Lupin cúi người trên bức tranh mà người công chứng viên đã lấy trong tủ ra và sau khi xem xét rất lâu, anh nói:

- Thầy đã nói ba bức tranh cơ mà ?

- Đúng, một bức là ở đây do những người thừa kế của Charles trao lại cho người tiền nhiệm của tôi: Louise d'Ernemont có một bức. Còn về bức tranh thứ ba, người ta không biết nó ra sao.

Lupin nhìn tôi và nói tiếp:

- Và mỗi bức tranh đều có ghi cùng một ngày tháng như nhau chứ ?

- Vâng, Charles d'Ermeniont đã ghi lúc ông ta đưa người đóng khung trước khi ông qua đời một thời gian ngắn... Cũng ngày tháng ấy, 15-4-2 tức là ngày 15 tháng tư, năm II theo lịch Cách mạng, và việc bắt giữ xảy ra hồi tháng tư năm 1794.

- Ô! Tốt lắm, tuyệt vời - Lupin nói - con số 2 có nghĩa là...

Anh còn ngẫm nghĩ một lát rồi lại nói:

- Xin hỏi một câu nữa, thấy đồng ý chứ ? Chưa bao ... giờ có ai tự đứng ra giải bài toán này à ?

Thầy Valandier nhún vai:

- Ông nói gì đấy ! Người công chứng viên thốt lên - nhưng đấy là nỗi đau của nghiên cứu. Từ năm 1820 đến năm 1843, một trong những vị tiền nhiệm của tôi, thầy Turbon đã mười tám lần được nhóm người thừa kế mời đến Passy. Bọn họ là những tên bịp bợm, những thầy bói bài tây, những kẻ cuồng tưởng đã hứa là tìm ra các kho báu của người đại điền chủ. Cuối cùng một qui ước được đề ra: bất cứ một người lạ nào muốn tiến hành những cuộc tìm kiếm, điều kiện tiên quyết là phải đặt một khoản tiền nhất định.

- Số tiền là bao nhiêu ?

- Năm nghìn phơ-răng. Trong trường hợp thành công, một phần ba của cải thuộc về cá nhân người phát hiện. Nếu thất bại, số tiền đặt phải ở lại với những người thừa kế được hưởng. Như vậy đấy, tôi yên tâm.

- Đây năm nghìn phơ-răng đây.

Người công chứng viên sừng sốt.

- Hử ? Ông nói gì ?

Lupin nhắc lại và rút năm tờ giấy bạc trong túi ra trải trên mặt bàn với thái độ bình thản:

- Tôi nói là tiền đặt năm nghìn phơ-răng đây. Đề nghị thầy cho tôi biên lai và nhờ gọi tất cả những người hưởng thừa kế đến ngày 15 tháng tư năm sau có mặt ở Passy.

Người công chứng viên hết sức lúng túng. Ngay cả tôi, dù thường thấy Lupin thay đổi bất ngờ nhưng tôi cũng khá ngạc nhiên.

Thầy Valandier hỏi:

- Ông nghiêm túc đấy chứ ?

- Hoàn toàn nghiêm túc.

- Thế nhưng tôi không giấu ông quan điểm của tôi. Tất cả những câu chuyện khó tin ấy không dựa trên một bằng chứng nào cả.

- Tôi không đồng ý với ý kiến của thầy - Lupin tuyên bố.

Người công chứng viên nhìn anh như nhìn một người đàn ông mà lý trí không thật tinh táo. Nhưng ông vẫn quyết định cầm bút viết một bản giao kèo trên trang giấy có đóng sẵn dấu, trong đó nêu lên số tiền đặt trước của viên đại úy nghi hưu Janniot và lời đảm bảo chi cho ông một phần ba giá trị của kho báu nếu ông tìm được.

- Nếu ông thấy cần thay đổi ý kiến-người công chứng viên nói thêm-tôi đề nghị ông báo trước cho tôi tám ngày. Tôi chỉ thông báo cho gia đình d'Ernemont vào giờ chót để không làm cho những người khốn khổ ấy hy vọng nhiều quá.

- Thầy có thể báo cho họ ngay ngày hôm nay, thầy Valandier ạ. Như vậy họ sẽ có một năm tốt hơn.

Chúng tôi chia tay với thầy công chứng. Ngay khi đã ở trên đường phố, tôi hỏi Lupin:

- Thế anh đã biết được điều gì rồi à ?

- Tôi hả ? Chẳng biết gì cả. Đúng thế, việc ấy làm cho tôi vui thôi.

- Nhưng đã có một trăm năm người ta tìm kiếm rồi cơ mà !

- Vấn đề là thời gian bỏ ra tìm kiếm ít hơn thời gian bỏ ra suy nghĩ, nhưng tôi lại có ba trăm sáu mươi ngày để suy nghĩ. Thế là quá rồi đấy, tôi sẽ cố quên việc này, nó hết sức bổ ích với tư cách của chính nó. Bạn thân mến, bạn hãy làm ơn nhắc tôi nhớ việc này, có được không ?

Trong những ngày tháng tiếp theo, tôi đã nhiều lần nhắc anh nhớ lại, tuy nhiên anh tỏ ra không coi đây là quan trọng. Rồi một thời gian dài tôi không có dịp gặp anh. Đây là thời kỳ anh đi xa, đến nước Arménie và biết được cuộc đấu kinh khủng mà anh tiến hành chống ông vua Hồi giáo độc ác; cuộc đấu kết thúc bằng sự sụp đổ của ông vua chuyên chế.

Tuy nhiên tôi đã viết thư cho anh theo địa chỉ anh cho và như thế, tôi đã có thể thông báo cho anh biết được một số tình hình có được xung quanh người nữ láng giềng của tôi. Louise d'Ernemont. Những tình hình ấy đã để lộ cho

tôi biết được mối tình của chị ta vài năm trước đây với một anh chàng rất giàu có còn yêu chị, nhưng do gia đình bắt ép đã phải ruồng bỏ chị. Tôi cũng biết được sự thất vọng của người đàn bà trẻ, cuộc sống can đảm của chị cùng đứa con gái của chị.

Lupin không trả lời một bức thư nào của tôi. Anh có nhận được thư của tôi không ? Nhưng thời hạn ngày tháng đã đến gần và tôi không thể tự hỏi có phải chính vì nhiều công việc mà anh tiến hành đã cản trở anh đến đúng hẹn cố định không ?

Thực tế sáng ngày 15 tháng tư đã đến, tôi đã ăn trưa xong, mà anh chưa có ở đây. Đến 12 giờ 15 phút trưa, tôi đi đến Passy.

Ngay lập tức, trên con đường hẻm tôi đã trông thấy bốn thằng nhóc, con của người thợ đang đứng trước cửa. Thầy Valandier được chúng báo cho biết, chạy ra đón tôi: - Chà, ông đại úy Janniot đấy à ? Thầy kêu lên.

- Ông ấy chưa có đây à ?

- Chưa, tôi đề nghị ông hiểu cho là người ta đang sốt ruột chờ ông ấy.

Quả vậy nhiều tốp đang chen chúc nhau quanh người công chứng viên. Tất cả những khuôn mặt mà tôi đã nhận ra không còn ủ ê và chần nản như năm trước.

Thầy Valandier nói với tôi:

- Bọn họ đang mong đợi và đấy là lỗi của tôi. Ông nghĩ như thế nào ? Ông bạn của ông đã để lại cho tôi một kỷ niệm như thế và tôi đã nói với những con người tử tế này bằng một lòng tinmà tôi không chứng tỏ được. Nhưng dù sao đấy là một hạng người thật nực cười, cái ông đại úy Janniot ấy...

Ông hỏi tôi và tôi cho ông biết về người đại úy, những dấu hiệu hơi phóng túng về anh. Những người thừa kế nghe mà lắc đầu.

Louise d'Ernemont lâm bâm:

- Nếu ông ấy không đến thì sao ?

- Chúng ta vẫn có năm nghìn phơ-răng để chia nhau cơ mà - người ăn xin nói.

- Quan trọng quái gì cái đó ! Lời nói của Louise d'Ernemont đã giội một gáo nước lạnh vào bầu không khí hồ hởi. Những bộ mặt trở nên cau có. Tôi cảm thấy một bầu không khí nặng nề đến kinh hoàng đè nặng lên chúng tôi.

Đến một giờ rưỡi, hai người chị em gầy còm ngồi xuống, ủ rũ. Rồi người đàn ông to lớn mặc áo ra-két cáu bẩn, đột ngột trách cứ ông công chứng viên.

- Đúng thế, thầy Valandier ạ, thầy phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Dù muốn hay không, thầy phải dẫn ông đại úy đến... Dĩ nhiên lại là một tên pha trò rồi.

Gã nhìn tôi bằng con mắt thiếu thiện cảm, còn người hầu phòng thì cáu gắt, tung ra những lời chửi thề cạnh khoé về phía tôi.

Nhưng đứa lớn tuổi nhất của mấy thằng nhóc con hiện ra ở cửa ra vào và nói to:

- Có ai đến kìa !... Một chiếc xe bình bịch !

Tiếng động cơ rú lên ở mé bên kia bức tường. Một người đàn ông cưỡi xe máy lao xuống con đường hẻm. Ngay lập tức, trước cửa lớn, anh ta hãm phanh, dừng lại, rồi nhảy ra khỏi xe.

Dưới lớp bụi phủ lên người như một cái vỏ bọc ngoài, ta có thể nhìn thấy quần áo của anh ta đở quạch, rồi chiếc quần xếp li thành nếp không phải là quần áo của một nhà du lịch, và cái mũ phớt của anh cũng chẳng phải màu đe, đôi giày cao cổ cũng chẳng còn lớp xi đánh bóng.

- Không phải ông đại úy Janniot rồi - người công chứng viên do dự chưa nhận ra đây là ai.

- Tôi đây - Lupin khẳng định, chìa tay ra cho chúng tôi - đúng là đại úy Janniot đây, có điều là tôi đã cạo râu rồi... Thầy Valandier ? Xin đưa biên lai của thầy đã ký đây.

Anh nắm cánh tay một thằng nhóc và nói với nó:

- Chạy đến bến xe, dẫn một chiếc ô tô đến phố Raynouard. Nhanh lên. Đến hai giờ mười lăm phút tôi có cuộc hẹn khẩn đấỵ.

Bằng một cử chỉ quyết đoán, đại úy Janniot rút đồng hồ quả quýt ra.

- Chà ! Mới hai giờ kém mười hai. Tôi còn mười lăm phút nữa. Lạy trời, tôi mệt muốn chết đượс ! Nhất là đang đói nữa.

Người hạ sĩ vội đưa cho anh mẫu bánh mì, anh cắn một miếng ngậп răng rồi ngồi xuống. Anh tỏ lời:

- Các bạn thứ lỗi cho. Tàu tốc hành Marseille trệс bánh giữa Difon và Laroche. Có chừng mười lăm người chết và nhiều người bị thương. Tôi thoát nạn. May là trong toa hành lý, tôi tìm đượс chiếc mô - tô này... Thầy Valandier, thầy vui lòng làm ơn giao lại cho chủ của nó giúp. Phiếu còn buộс ở ghi - đông, ồ ! Chú mày đã quay về à, nhóc con ? Ô tô ở đấỵ chứ ? Góc phố Raynoiuard ? Tuyệt vời !

Anh xem đồng hồ.

- Này! Này! Không có thì giờ để mất đầu nhé.

Tôi tò mò nhìn anh. Nhưng cảm xúc của những người thừa kế d'Ernemont đã rút kiệt đi thật mãnh liệt. Hẳn là họ không có lòng tin đối với đại úy Janniot như lòng tin của tôi đối với Lupin. Những khuôn mặt của họ nhợt nhạt và co dúm lại.

Đại úy Janniot chậm chạp đi sang bên trái, đến gần đồng hồ mặt trời. Bộ của đồng hồ đượс cấu tạo hình một người đàn ông, thần Atlas, nửa mình trên lực lưỡng ghé vai vác một cái mặt bằng bằng đá cẩm thạch mà thời gian đã bào mòn bề mặt của nó; người ta chỉ hơi nhận ra những vạch đánh dấu giờ đượс khắc lên đấỵ. Phía trên là một tượng thần Ái tình với đôi cánh giang rộng cầm một mũi tên dài làm Kim.

Người đại úy vẫn cúi xuống chừng một phút, cặp mắt chăm chú.

Rồi ông hỏi:

- Có ai, cho mượn con dao con được không ?

Tiếng chuông điểm hai giờ đầu đó. Đúng khi ấy trên mặt đồng hồ sáng rực ánh mặt trời, bóng của mũi tên in hình theo một vết rạn của đá hoa, cắt cái mặt đồng hồ gần như ở giữa.

Ông đại úy cầm con dao người ta vừa trao cho, mở ra. Bằng mũi nhọn, rất nhẹ nhàng, ông bắt đầu gạt cái hỗn hợp đất rêu và rế địa y lấp đầy vết nứt.

Ngay lập tức, cách mép đá chừng mười hai xen - ti - mét, ông dừng lại. Hình như con dao của ông gặp một vật cản. Ông dùng ngón tay trỏ và ngón cái gạt ra một vật nhỏ, ông xát vật nhỏ vào hai lòng bàn tay và đưa ngay cho người công chứng viên.

- Đây, thầy Valandier, có cái gì đây này.

Đây chính là một viên kim cương rất lớn, bằng một hạt phi, được gọt đẽo rất đẹp. Viên đại úy tiếp tục việc làm của mình. Hầu như ngay tức khắc, một lần nữa, ông dừng lại. Một viên kim cương thứ hai tuyệt đẹp và trong suốt như viên đầu tiên hiện ra.

Rồi viên thứ ba, và thứ tư.

Một phút sau, mũi dao của ông đã đi từ mép đến đầu kia của kẽ nứt và không phải khơi sâu thêm, tức là chỉ hơn một xen-ti - mét rưỡi, ông đại úy đã lấy ra được tất cả là mười tám viên kim cương cùng kích cỡ.

Suốt hơn một phút, không một tiếng động nào phát ra quanh cái mặt đồng hồ mặt trời, không một tiếng kêu nhỏ, không một cử động nào. Những người thừa kế hầu như sững sờ trong chốc lát như quên cả thở. Rồi người đàn ông to cao thâm thì: - Mẹ kiếp thật !

Và viên hạ sĩ rì rầm:

- Ôi ! Ông đại úy... ông đại úy !

Hai người chị em ngất xỉu. Cô gái có con chó quý sụp xuống cầu nguyện, còn tên đầy tớ thì lao đảo như người say rượu, gục đầu vào hai lòng bàn tay, và Louise d' Ernemont thì khóc ròn.

Khi yên lặng đã trở lại, người ta định cảm ơn viên đại úy Janniot thì họ mới nhận ra rằng ông đã đi khỏi đó.

Sau nhiều năm tôi mới có dịp hỏi Lupin nguyên do về việc này. Anh hứng thú trả lời tôi:

- Việc mười tám viên kim cương à ? Lạy Chúa, khi tôi nghĩ tới ba hay bốn thế hệ đồng loại của tôi đi tìm lời giải cho vấn đề ấy mà không được ! Mười tám viên kim cương vẫn còn đấy, chỉ dưới một lớp bụi mỏng.

- Nhưng làm sao mà anh đoán được ?...

- Tôi không đoán. Tôi suy nghĩ. Việc như thế liệu tôi có cần phải suy nghĩ không ? Ngay từ đầu việc ấy đập vào mắt tôi: toàn bộ cuộc phiêu lưu bị chi phối bởi một vấn đề chủ yếu, vấn đề thời gian ! Khi đang còn tinh táo Charles d'Ernemont đã ghi ngày tháng lên ba bức tranh.

Về sau trong cảnh ngu muội mà ông ta vật lộn, mỗi tia nhỏ của sự thông minh mỗi năm lại dẫn ông ta đến trung tâm của vườn cũ và cũng chính tia sáng ấy lại đưa ông ta ra khỏi đấy mỗi năm, ở cùng thời khắc, có nghĩa là lúc năm giờ hai mươi bảy phút. Cái gì đã điều chỉnh bộ máy rối loạn của trung tâm trí não ấy như thế ? Sức mạnh cao siêu nào làm cho người điên đáng thương ấy hành động ? Không còn nghi ngờ gì nữa, khái niệm do bản năng về thời gian mà đồng hồ mặt trời đã biểu thị trên những bức tranh của người đại diện chủ. Đó là chu kỳ quay vòng của trái đất xung quanh mặt trời trong một năm đã đưa Charles d'Ernemont trở lại căn vườn ở Passy vào ngày tháng nhất định. Và cũng là sự quay vòng trong ngày ấy đã đưa anh ta ra khỏi đấy vào giờ cố định, có nghĩa là giờ, hẳn khi ấy mặt trời bị che lấp bởi những vật chướng ngại nên không còn chiếu sáng được căn vườn ở Passy nữa. Nhưng toàn bộ cái đồng hồ mặt trời ấy chính là biểu tượng của sự quay vòng. Cho nên ngay lập tức tôi biết mình phải tìm ở đâu.

- Nhưng giờ tìm kiếm, làm sao anh xác định được ?

- Theo như các bức tranh, thì hoàn toàn đơn giản. Một người sống ở thời kỳ ấy như Charles d'Ernemont đáng ra phải ghi 26 tháng nầy mammals, năm II hay

là 15 tháng tư 1794 chứ không phải là 15 tháng Tư năm II. Tôi lấy làm kinh ngạc là không có ai nghĩ đến điều đó.

- Vậy con số 2 có nghĩa là hai giờ phải không ?

- Dĩ nhiên. Và thế là điều gì phải xảy ra ? Người đại diện chủ đã bắt đầu chuyển đổi tài sản của mình thành tiền vàng và tiền bạc. Và thêm vào đấy là sự thận trọng nữa. Với vàng và bạc đó, ông ta mua mười tám viên kim cương tuyệt đẹp. Ngạc nhiên khi thấy đội tuần tra đi đến, ông đã trốn vào vườn. Phải giấu những viên kim cương vào đâu ? Tình cờ, mắt của ông nhìn lên chiếc đồng hồ mặt trời. Đã hai giờ. Khi ấy bóng của mũi tên trùng vào thớ nứt của mặt đá cẩm thạch, ông tuân theo dấu hiệu của cái bóng, nhét sáu viên kim cương vào lớp bụi của kẽ nứt, rồi rất bình tĩnh trở lại. Tự mình phó mặc số phận cho bọn lính.

- Nhưng ngày nào cái bóng của mũi tên cũng đến hai giờ là chập với kẽ nứt của đá cẩm thạch chứ không phải chỉ có ngày 15 tháng tư.

- Anh quên rồi đấy, anh bạn thân mến. Anh nên biết rằng ông ta, Charles người thừa kế ấy, là một người điên và ông ta chỉ nhớ có ngày tháng ấy thôi, ngày 15 tháng tư.

- Được, nhưng vì anh đã hiểu được điều bí ẩn thì chuyện đó đối với anh là dễ. Sao từ một năm nay anh không đột nhập vào bên trong tường vây và lấy trước những viên kim cương đó đi ?

- Rất dễ và hẳn là tôi không do dự, nếu tôi không có quan tâm tới những con người ấy. Nhưng thực ra, những con người khốn khổ ấy đã làm cho tôi thương xót. Và lại, anh biết tên Lupin ngu ngốc này đấy: dùng một cái, hiện ra một cách tài tình, tốt bụng và làm cho đồng loại của hẳn phải ngạc nhiên trước cả trí tuệ và lòng nhân từ của hẳn, dù hẳn sẽ phạm phải tất cả những điều vô nghĩa lý nhất.

- Ô hay ! Tôi kêu lên - Điều ngu ngốc của anh không lớn đến thế đâu. Sáu viên kim cương tuyệt vời ! Đúng theo bản giao kèo mà những người thừa kế d'Ernemont phải vui vẻ tuân thủ !

Lupin nhìn tôi, rồi bỗng nhiên anh bật cười:

- Vậy anh không biết à ? Thật vớ vẩn, những người thừa kế d'Ernemont vui vẻ ư ?.. Nhưng ông bạn thân mến của tôi ơi, ngay hôm sau cái lão đại úy Janniot tử tế ấy có bao nhiêu là tử thù ! Ngày hôm sau hai chị em gầy còm và cái gã to cao, tổ chức cuộc chống cự lại. Bản giao kèo ư ? Không có một giá trị nào cả, bởi vì cái đó rất dễ để phản bác, khi không có một đại úy Janniot nào cả. "Ông đại úy Janniot ! Tên phiêu lưu ấy, hắn từ đâu ra ? Hắn ta kiện chúng ta thì hắn sẽ thấy.

- Louise d'Ernemont cũng thế chứ ?...

- Không, Louise d'Ernemont phản đối sự bội tín bỉ ổi đó, nhưng chị ta có thể làm được gì ? Và lại khi đã trở nên giàu có, chị ta đã gặp lại người chồng chưa cưới. Tôi không còn nghe nói đến chị ta nữa.

- Thế rồi sao nữa ?

- Thế rồi, ông bạn thân mến của tôi ạ. Tôi bị sa bẫy một cách hợp pháp; bất lực, tôi phải nhân nhượng, thoả hiệp và nhận về phần mình một phần khiêm tốn, một viên kim cương bình thường, nhỏ nhất và không được đẹp cho lắm. Nào, anh cứ dùng đủ cách để giúp đỡ đồng loại của mình đi !

Rồi Lupin càu nhàu giữa kẽ răng:

- Ôi ! Tôi thú nhận, chuyện ba láp ! Thật may sao khi những con người trung thực có được lương tâm và sự thoả mãn về nghĩa vụ đã làm !

BỐN : SA BÃY ĐỊA NGỤC

Sau cuộc đua, một làn sóng người ùa về lối ra vào khán đài, ép sát vào người Nicolas Dugrival. Ông nhanh chóng đưa bàn tay lên túi trong của áo vét - tông. Vợ ông nói với ông: - Ông làm sao đấy ?

- Tôi vẫn lo lo... cái số tiền này ! Cứ sợ là bị móc mất.

Bà nói thêm:

- Thế mà tôi không hiểu được ông. Có nên kè kè số tiền như thế trên người không ? Toàn bộ tài sản của nhà ta ! Thế mà chúng ta đã phải đổ mồ hôi sôi nước mũi mới kiếm được.

- Ôi dào ! Ai mà biết được ta có tiền trong ví này ?

- Nhưng có, có đấy - bà càu nhàu - này, cái thằng nhỏ, đầy tớ của chúng ta trả về nhà tuần trước chẳng biết là gì. Có phải không, Gabriel ?

- Đúng đấy, thím ạ - một chàng thiếu niên đứng cạnh đáp.

Vợ chồng Dugrival và đứa cháu Gabriel của họ được nhiều người ở khu trường đua quen mặt, hầu như ngày nào cũng gặp. Dugrival, vóc người to cao, nước da đỏ, có dáng vẻ của một người thích vui chơi; vợ của ông cũng đậm người, gương mặt dung tục, thường mặc chiếc váy áo bằng lụa màu mận chín đã sờn. Đứa cháu trẻ măng, thanh mảnh, nét mặt xanh xao, mắt đen, tóc màu hoe, hơi xoăn.

Đại thể gia đình ấy vẫn trụ vững trong hội làm ăn ở trường đua. Ngay cả Gabriel cũng chơi giúp chú mình, chăm sóc bầy ngựa ở bãi quây, thu thập những chỉ dẫn mách nước bên này, bên kia giữa những tốp giô-ke, kỵ sĩ, và những người coi ngựa đua, thường xuyên đi lại giữa khán đài và nhóm cá cược với nhau.

Một ngày nọ, vận may đã đến với họ; xóm giềng của Dugrival thấy chàng trai, cháu của ông, ba lần mang tiền về cho ông.

Đợt đua thứ năm kết thúc. Dugrival châm một điếu thuốc. Ngay lúc ấy, một người đàn ông mặc áo ra - két màu hạt dẻ, thắt đai lưng, dưới cằm có một chòm râu hoa râm đến gần ông và hỏi ông bằng giọng kín đáo: - Có phải người ta đã đánh cắp của ông không ?

Cùng lúc ấy người đàn ông đưa cho ông xem một chiếc đồng hồ quả quýt bằng vàng có cả sợi dây xích.

Dugrival giật mình.

- Đúng thế... đúng thế... đây là của tôi ... này, những chữ khởi đầu đều khắc... N.D... Nicolas Dugrival.

Và ngay khi ấy anh ép tay lên túi ngực áo vét tông với một cử chỉ kinh hãi. Chiếc ví vẫn còn nguyên.

- Ôi ! - Ông ngao ngán nói - tôi còn may... nhưng làm thế nào mà người ta có thể ? ... Ông có biết được thằng nhãi ranh ấy đâu không ?

- Có, chúng tôi đã tóm được hắn, đang ở trên bốt. Yêu cầu ông đi theo tôi, chúng ta sẽ làm rõ việc này.

- Ông là ai mà tôi có hân hạnh ?...

- Dalangle, thanh tra của cơ quan an ninh. Tôi đã báo cho ông Marquenne, sĩ quan hoà giải.

Nicolas Dugrival cùng với viên thanh tra đi ra, cả hai vòng quanh khán đài, hướng thẳng đến sở cảnh sát. Họ còn cách khoảng chừng năm chục bước thì viên thanh tra nghe một người nào đó nói với ông rất nhanh: - Tên ăn cắp đồng hồ đã ba hoa và chúng ta đang có hướng tìm ra toàn bộ một băng nhóm, ông Marquenne yêu cầu ông chờ ở chỗ cá cược và giám sát xung quanh lán số bốn.

Có đám đông trước quầy đánh cá cược với nhau và thanh tra Delangie đang cúi gắt:

- Thật ngu ngốc, chỗ hẹn gặp này... vả lại tôi phải giám sát ai đây ? ông Marquenne không bao giờ làm khác được...

Ông gạt ra những người đồn sát vào ông quá gần.

- Ái chà! Cần phải dùng khuỷu tay mà hích mới chen được và giữ chặt lấy ví tiền. Chính vì làm thế mà ông đã bị người ta véo bẹo vào người đấy ông Dugrival ạ.

- Tôi không hiểu...

- Ôi. Giá ông hiểu được vì sao các ông mãnh này hoạt động ! Chúng ta chẳng hiểu gì hết. Người này giẫm lên chân ông, người kia dùng gậy chọc vào mắt ông, còn người thứ ba thì đánh xoáy ví tiền của ông. Bằng ba cử chỉ, thế là xong... Tôi nói với ông thế, nhưng tôi cũng đã bị mất cắp đấy.

Ông ngừng lại và bằng một thái độ giận dữ:

- Mẹ kiếp, chúng ta sẽ không bị chết dí ở đây ! Hỗn độn quá thế ! Thế này thì không chịu nổi... ồ ! ông Marquenne ở kia đang ra hiệu cho chúng ta... Tôi đề nghị ông chờ một lát... và nhất thiết ông đừng động đậy.

Bằng cái hích vai, ông đã mở được một lối đi giữa đám đông. Nicolas đưa mắt dõi theo ông một lát. Đã mất hút, ông đứng tách ra một chút để khỏi bị xô đẩy.

Vài phút trôi qua. Đợt đua thứ sáu sẽ bắt đầu trong khi Dugrival nhận thấy bà vợ và đứa cháu đang tìm ông. Ông giải thích cho hai người là thanh tra Delangle đang bàn tính với viên sĩ quan hoà giải.

- Nhà vẫn còn tiền đấy chứ ? - vợ ông hỏi ông.

Ông đáp:

- Tất nhiên. Tôi thề với nhà nó là ông thanh tra và tôi không để cho người ta chen lấn đến gần.

Ông sờ vào áo vét - tông, nén một tiếng kêu, ập úng phát ra những âm tiết khó phân biệt trong khi bà Dugrival thì lo sợ, nói lúng búng:

- Làm sao thế, có chuyện gì rồi à ?

- Mất cắp... - ông rên rỉ - chiếc ví ... năm mươi tờ...

- Không đúng ! - Bà kêu lên - không đúng !

- Đúng, viên thanh tra, một tên lừa đảo... chính hắn...

Bà thốt lên những tiếng kêu la thực sự.

- Kẻ cướp ! Chúng nó đã cướp của chồng tôi ! ... Năm mươi nghìn phơ - răng, chúng tôi mất sạch ... Kẻ cướp.

Các nhân viên cảnh sát đã nhanh chóng vây quanh họ và dẫn họ đến sở cảnh sát. Dugrival hoàn toàn ngờ ngạc để cho người ta làm gì thì làm. Vợ ông tiếp tục gào thét tập trung đủ lời giải thích, tiếp tục vung ra những lời chửi rủa người thanh tra giả hiệu.

- Mong người ta truy tìm !... Thấy được nó !... Một cái áo ra - kết màu hạt dẻ.... Chòm râu nhọn... ôi ! Tên khốn nạn, nhưng điều hăn lừa đảo chúng tôi ! Năm mươi nghìn phơ - răng ... nhưng.... nhưng ông làm gì đấy, ông Dugrival ?

Nhảy chồm lên, bà ta lao đến người chồng của mình. Đã quá chậm ! Ông ta đã áp thái dương vào sát nòng khẩu súng ngắn. Một tiếng nổ vang lên, Dugrival ngã vật xuống. Ông đã chết !

Các bạn hăn không quên sự âm ỉ các tờ báo đã đưa tin về vụ này và họ đã nắm lấy cơ hội để ít ra là một lần tố cáo cảnh sát lơ là, mất cảnh giác và vụng về. Có thể nào chấp nhận được một tên móc túi đóng giả thanh tra để ăn trộm của người lương thiện giữa thanh thiên bạch nhật và nơi công cộng mà không bị trừng phạt không ?

Vợ của Dugrival nói chuyện với những nhà luận chiến bằng những lời than van và những lời chất vấn, phân bua và kết tội. Một phóng viên đã chụp ảnh trước thi thể của chồng bà trong khi bà giơ hai tay ra và thề sẽ trả thù cho người đã chết. Đứng gần bà, người cháu Gabriel cũng một khuôn mặt thù ghét. Anh ta cũng vậy, bằng vài lời giọng thấp, quả quyết và dữ tợn đã thề đuổi theo và nện trúng tên giết người.

Người ta miêu tả hai cô cháu ở khu trong rất tầm thường của phường Batignolles; họ thiếu thốn tiền bạc và mọi thứ nên một tờ báo thể thao mở một cuộc quyên góp tự nguyện để giúp đỡ.

Còn về Delangle bí ẩn, người ta chưa tìm thấy. Có hai người bị bắt rồi lại được thả ra ngay, người ta lao vào nhiều hướng truy tìm đã bỏ trống, đã kê ra nhiều cái tên nghi vấn và cuối cùng người ta làm nổi bật Arsène Lupin lên hàng đầu, với bức điện nổi tiếng của tên cướp lừng danh gửi từ Nữ Ớc sáu ngày sau khi sự việc xảy ra.

HÃY PHẢN ĐỐI BẰNG NHỮNG PHẦN NỘ CHỐN LẠI SỰ VỤ KHỔNG CỦA CẢNH SÁT BỊA RA TRONG TÌNH THẾ TUYỆT VỌNG. HÃY GỬI LỜI CHIA BUỒN CỦA TÔI ĐẾN CÁC NẠN NHÂN BẤT HẠNH VÀ BÁO CHO CHỦ NGÂN HÀNG CỦA TÔI LỆNH CẦN THIẾT ĐỂ CHO NĂM MƯƠI NGHÌN PHƠ - RẰNG ĐƯỢC TRAO CHO HỌ - LUPIN.

Trên thực tế ngay ngày hôm sau mà bức điện tín được công bố, một người lạ mặt gõ cửa nhà bà Dugrival và đặt một phong bì trên tay của bà. Phong bì đựng năm mươi tờ một nghìn phơ - răng.

Sự chuyển tiền bất ngờ này không làm dịu bớt những bình luận, nhưng một sự kiện khác xảy ra lại gợi lên một cảm xúc rất lớn. Hai ngày sau chính những người ở trong ngôi nhà của bà Dugrival và Gabriel bị đánh thức lúc bốn giờ bởi những tiếng kêu la kinh khủng. Người ta xô đến, người gác cổng mở cửa. Dưới ánh sáng lờ mờ của một ngọn nến của một người láng giềng đem đến, ông ta thấy Gabriel nằm thẳng cẳng, bị trói ở hai cổ chân và bị nhét giẻ vào mồm trong phòng của anh. Còn phòng bên cạnh, bà Dugrival có một vết thương ở ngực, máu me đầm đìa.

Bà lảm nhảm nói:

- Tiền bạc... người ta cướp sạch... Tất cả những tờ giấy bạc.

Rồi bà ngất đi.

Chuyện gì đã xảy ra ?

Gabriel kể. Và khi tỉnh lại, đã có thể nói được, thì bà Dugrival bổ sung thêm những lời của đứa cháu. Ngay khi bị đánh thức bởi hai tên đàn ông tấn công anh, một tên nhét giẻ vào miệng anh, còn một tên thì trói anh bằng dây thừng quấn cả người. Trong đêm tối anh không nhìn thấy những tên đó, nhưng anh nghe tiếng vật lộn của thím anh chống trả chúng. Bà Dugrival nói: cuộc vật lộn thật kinh khủng. Tất nhiên chúng nó biết được nơi cất tiền, do trực giác nào mà bọn cướp đi ngay đến cả cái tủ nhỏ đựng tiền ? Mặc dù bà chống cự kịch liệt, mặc dù bà kêu la, giằng xé, chúng đã vồ được tập giấy

bạc. Khi vung ra bà đã cắm vào vai một tên, hấn đâm dao vào ngực bà rồi cả bọn chạy thoát.

- Theo đường nào ?- người ta hỏi bà.

- Qua cửa ra vào của phòng tôi rồi sau đó, tôi nghĩ là chúng ra cửa phòng ngoài.

- Không thể được, người gác cổng bắt gặp chúng ngay.

Tất cả bí mật là ở chỗ này đây: làm thế nào bọn cướp lọt được vào trong nhà và làm thế nào chúng có thể ra được ? Không có một lối thoát nào cho chúng cả. Có phải một người thuê nhà không ? Một cuộc điều tra tỉ mỉ chứng tỏ điều phi lý của một giả thuyết như thế.

- Thế rồi sao ?

Viên thanh tra chính Ganimard được đặc biệt giao nhiệm vụ nhận rằng mình rất lúng túng trong việc này. Anh nói:

- Khổ nỗi là hành động như Lupin, nhưng không phải là Lupin... Không hẳn là có cái gì đó, có cái gì đó của sự lập lờ, của sự ám muội, vả lại, nếu đây là Lupin thì tại sao hắn đã cướp năm mươi nghìn phơ - rãng rồi lại gửi trả lại, rồi lại cướp lại ? Vấn đề khác làm cho tôi lúng túng: có nét gì giống giữa vụ cướp thứ hai này với vụ cướp thứ nhất ở trường đua ngựa ? Tất cả cái đó thật khó hiểu và tôi có cảm giác là việc này ít khi xảy ra nên việc tìm kiếm là vô ích. Về phần tôi, tôi đành bỏ.

Quan dự thẩm bị bám riết. Các phóng viên thì cố gắng để làm rõ những gì cho công lý. Một cảnh sát điều tra người Anh vượt qua eo biển đến. Một người Mỹ giàu có, người say mê điên cuồng những câu chuyện trinh thám, tặng một khoản tiền thưởng quan trọng cho người nào đem về được một yếu tố đầu tiên của sự thật. Sáu tuần lễ sau, người ta vẫn không biết gì về việc này. Công chúng đồng ý với ý kiến của Ganimard, còn ông dự thẩm thì chính mình đã chặn ngậy việc vật lộn trong bóng tối mỗi lúc một dày đặc vì thời gian.

Và cuộc sống cứ tiếp tục ở nhà người đàn bà goá.

Được người cháu tận tình chăm sóc, vết thương của bà chóng lành. Buổi sáng Gabriel để thím ngồi trong một chiếc ghế bành, gần cửa sổ của phòng ăn, làm công việc nội trợ rồi sau đó đi mua thức ăn và những đồ thiết dụng khác. Anh chuẩn bị làm bữa ăn trưa mà không cần nhờ sự giúp đỡ của bà gác cổng.

Mệt mỏi vì những cuộc điều tra của cảnh sát, nhất là bởi những lời chất vấn, hai thím cháu không tiếp đón ai cả. Bà gác cổng với những câu chuyện ba hoa đã làm cho bà Dugrival lo lắng và mệt mỏi cũng không được bà chấp nhận. Bà nghiêng người về phía Gabriel nói với anh ta mỗi khi anh đi qua trước hành lang.

- Cháu phải cẩn thận đấy, Gabriel ạ, người ta dò xét về thím cháu ta đấy. Có những người đang rình cháu, này, cháu ạ, ngày hôm qua chú của cháu còn bắt gặp một tên dòm ngó vào cửa sổ của cháu.

- Ôi dào ! Đấy là cảnh sát bảo vệ chúng ta đấy mà. Càng hay !

Nhưng một buổi chiều, lúc bốn giờ, ở cuối phố có một trận cãi nhau giữa hai người bán dâu tây bốn mùa. Ngay lập tức bà gác cổng đi xa khỏi hành lang để nghe ngóng những lời thoá mạ của các đối thủ tung ra cho nhau. Bà cảnh giác khi một người đàn ông trẻ, tầm vóc trung bình, mặc quần áo màu xám với kiểu may không chê vào đâu được lên vào trong nhà và nhanh chóng leo lên cầu thang.

Đến lầu ba, người ấy bấm chuông. Không có ai trả lời, anh ta lại bấm chuông lần nữa.

- Bà Dugrival ở đây phải không ? Y cất lời hỏi và ngã mũ chào.

Gabriel đứng trong phòng chờ trả lời:

- Bà Dugrival còn đau và chưa thể tiếp ai được.

- Tôi có câu chuyện rất cần để nói với bà.

- Tôi là cháu của bà ấy, có thể tôi sẽ truyền đạt lại.

- Được - gã đàn ông nói - Anh làm ơn nói với bà Dugrival rằng tình cờ tôi được cung cấp những tin tức quý về vụ cướp mà bà là nạn nhân của vụ cướp. Tôi muốn được xem xét căn hộ vì chính tôi nhận thấy một số chi tiết. Tôi rất quen những cách thức điều tra và sự can thiệp của tôi chắc chắn sẽ có lợi cho bà ấy.

Gabriel xem xét người lạ mặt một lát, suy nghĩ rồi tuyên bố:

- Như vậy thì tôi cho rằng thím tôi sẽ đồng ý. Ông chịu khó vào đi.

Sau khi mở cửa phòng ăn, anh né mình nhường lối cho người lạ mặt. Gã này bước đến thềm cửa, sắp bước qua thì ngay lập tức Gabriel giơ cao tay và bằng một động tác thô bạo, anh đâm một nhát dao găm lên vai phải của người lạ.

Một tiếng cười bật ra trong phòng.

- Trúng rồi ! - Bà Dugrival kêu to, nhòm lên khỏi chiếc ghế bành. Hoan hô, Gabriel ! Nhưng cháu nói đi, cháu không giết hẳn, tên cướp ấy à ?

- Cháu không tin, thím ạ. Lưỡi dao mỏng và cháu đã ghìm bớt nhát đâm.

Gã đàn ông lão đảo, hai bàn tay giơ ra trước, sắc mặt nhợt nhạt.

- Ngu thế ! - người đàn bà goá cười khẩy. Mày đã rơi vào bẫy... Đáng đời ! Đã khá lâu chúng tao chờ mày ở đây. Nào, tên khốn nạn, mày suy sụp rồi, như vậy làm mày bực mình, hả ? Tuy nhiên phải lịch sự. Tuyệt vời ! Trước tiên hãy quỳ một đầu gối xuống đất trước mặt bà chủ của mày, rồi đầu gối kia... điều mà người ta có giáo dục !... Rầm ! Bỗng người ta ngã vật xuống ! Ôi ! Chúa Giê - su, giá như ông Dugrival nhà ta có thể nhìn thấy hẳn như thế. Còn bây giờ, Gabriel, làm việc đi !

Bà về phòng mình và mở một cánh tủ gương trong đó treo những chiếc váy áo. Bà dòn tách chúng ra. Bà mở nốt cánh kia, nó tạo thành ở đáy tủ một lối đi thông sang một gian phòng bên cạnh.

- Gabriel, hãy giúp ta đem nó đi. Và cháu sẽ săn sóc hẳn hết mình nhé ? Bây giờ hẳn đáng giá nghìn vàng đấy.

Một buổi sáng, người bị đâm hơi tỉnh lại. Hắn căng mí mắt lên nhìn xung quanh.

Hắn đã ngủ trong một căn phòng lớn hơn phòng hắn bị đâm, một gian phòng có trang bị vài thứ, các cửa sổ treo rèm kín mít phủ từ trên cao xuống tận sàn nhưng vẫn đủ ánh sáng để hắn nhìn thấy Gabriel ngồi trên một chiếc ghế đang quan sát hắn.

Hắn thì thầm:

- Ô ! Chính mày, thành nhỏ, tao khen ngợi mày, con ạ. Mày có nhất đâm chắc chắn và sắc bén đấy.

Rồi hắn ngủ lại.

Ngày hôm ấy và những ngày tiếp theo, hắn thức dậy nhiều lần và mỗi lần hắn thấy nét mặt của chàng trai với đôi mày mỏng dính, hai con mắt đen lánh và lời nói răn rỏi.

- Mày làm cho tao sợ - người bị thương nói - Giá như mày đã thế hành hình tao thì tao đâu có làm cho mày khó chịu. Nhưng mà vui đùa đi ! Ý nghĩ về cái chết đối với tao dường như là điều buồn cười nhất thiên hạ. Còn như với mày, ông bạn thân mến, điều đó trở nên rùng rợn. Chà, tao rất muốn đánh giặc tiếp đây.

Nhưng Gabriel tuân lệnh của bà Dugrival; anh ta đã quan tâm chăm sóc hắn chu đáo. Người bị thương hầu như không còn bị sốt và đã bắt đầu uống được sữa và ăn cháo. Hắn đã lại sức và đùa cợt.

- Khi nào ta lại sức, ra được bên ngoài ? Chiếc xe con đã sẵn sàng chưa ? nhưng hãy đùa cợt đi, tên súc sinh ạ. Mày có dáng như một cây liễu rũ sắp phạm vào một tội ác. Nào, hãy nhoẻn cười với bố đi nào.

Một hôm, khi mới thức dậy, hắn có cảm giác bị gò bó, khó chịu. Sau khi cố gắng, hắn nhận thấy trong giấc ngủ, người ta đã trói chân hắn, nửa thân trên và hai cánh tay vào thanh sắt giường bằng sợi dây thép rất mỏng siết vào da thịt làm cho hắn không thể cử động được.

Hắn nói với người canh giữ hắn:

- À, lần này là trò chơi thực sự đây, con gà giò sẽ bị cắt tiết. Có phải mày mõ tao không, thiên thần Gabriel ? Trong trường hợp này, mong sao lưỡi dao cạo của mày phải sạch sẽ, ông bạn thân mến của tôi ạ ! Xin vui lòng diệt khuẩn nhé.

Nhưng lời nói của hắn bị ngắt lại bởi có tiếng ồ khoá lách cách. Cánh cửa trước mặt xịch mở và bà Dugrival xuất hiện.

Bà chậm rãi đến gần, kéo một chiếc ghế tựa và rút trong túi ra một khẩu súng ngắn, đặt lên mặt tủ đầu giường.

Người bị bắt giam thàn thì:

- Hừ, người ta tự cho là đang ở trong một rạp diễn kịch... Hồi thứ bốn... xét xử kẻ phản bội. Và chính là nữ giới thực hiện... bàn tay của ân huệ... Vinh hạnh biết bao ! Tôi chắc rằng bà không xuyên tạc tôi đâu.

- Ôi ! Bà biết không ?... Mẹ kiếp, có lẽ người ta đã đánh được hơi.

- Im đi Lupin.

Có cái gì đó trịnh trọng trong giọng nói của bà làm cho tên bị bắt xúc động, ép buộc nó im ỉắng.

Hắn quan sát hết người này rồi người khác, hai người canh giữ hắn, những nét béo phì, nước da đỏ hồng của bà khác hẳn với nét mặt éo lá của đứa cháu, nhưng cả hai người cùng có một thái độ quyết định khắt khe như nhau. Người đàn bà goá nghiêng người nói với hắn: - Mày đã sẵn sàng trả lời các câu hỏi của ta chưa ?

- Sao lại chưa ?

- Vậy thì nghe kỹ ta nói.

-Tôi hoàn toàn lắng tai đây.

- Làm sao mày biết Dugrival mang toàn bộ tiền của ông trong túi ?

- Một tên đầy tớ ba hoa...

- Một tên đầy tớ nhỏ phục vụ ở nhà ta phải không ?

- Vâng.

- Và chính mày, trước tiên ăn cắp đồng hồ của ông Dugrival rồi sau đó trả lại cho ông để gây cho ông lòng tin vào mày, đúng chứ ?

- Đúng.

Bà kìm nén một hành động tức giận.

- Ngu xuẩn ! Đúng thế, đồ ngu xuẩn. Tại sao mày tước đoạt của chồng tao, dồn ông ấy đến chỗ chết và đáng lẽ mày phải trốn biệt xứ đi thì mày lại giả là Lupin đang ở giữa Paris. Thế mày không nhớ rằng chính tao đã thề trước người đã khuất là tao phải tìm ra tên sát nhân ư ?

- Đúng là điều ấy đã làm tôi kinh ngạc - Lupin nói - tại sao lại nghi ngờ tôi ?

- Tại sao à ? Nhưng chính mày đã tự bán mình đấy thôi.

- Tôi à ?

- Dĩ nhiên... năm mươi nghìn phơ - răng.

- Này, sao thế ! Là một món quà tặng...

- Đúng, một món quà tặng mà mày đã ra lệnh bằng bức điện, gửi tiền cho tao để làm cho người ta tin rằng mày đang ở Mỹ trong ngày đua ngựa. Một món quà ! Thật đại dột ! Nghĩa là ý nghĩ của mày về việc giết hại con người khốn khổ ấy đã làm cho mày lo sợ. Vậy là mày công khai hoàn trả lại tiền cho người đàn bà goá, bởi vì có dư luận là mày phải làm rùm beng như chính mày là một tay diễn viên tồi. Tuyệt vời đấy ! Nhưng con người ngây ngô ơi, trong trường hợp này đáng lẽ không cần phải trả lại cho ta những tờ giấy bạc đã lấy cắp của Dugrival mới phải ! Đúng, tên ngu ngốc thậm tệ ạ, chính những tờ giấy bạc ấy chứ không phải là những tờ giấy bạc khác ! Dugrival và tao đều có những con số của những tờ giấy bạc. Và mày đã quá ngớ ngẩn gửi cho ta cả tập ! Bây giờ mày đã hiểu được cái ngu dốt của mày chưa ?

Lupin cười:

- Hớ hênh quá. Tôi không chịu trách nhiệm về việc ấy. Tôi đã ra những lệnh khác... nhưng dù sao tôi cũng có thể chỉ nhận một phần về tôi.

- Hừ, mày đã thừa nhận. Thế là đã biết rõ vụ cướp của mày và biết rõ cả cái mất của mày. Không cần phải tìm mày nữa. Tìm mày phải không ? Không, vụ này tốt hơn như vậy nhiều. Người ta không đi tìm Lupin, mà người ta làm cho hắn phải đến ! Đó là một ý kiến bậc thầy. Ý kiến của thằng nhỏ, cháu của ta cũng như của ta; có thể nó biết tường tận về mày qua sách vở đã viết về mày. Nó biết tính cách kỳ quặc của mày, nhu cầu kích thích trí tò mò của mày. Nó biết thói gàn dở của mày thích tìm kiếm trong bóng tối và làm sáng tỏ những điều mà người khác không làm sáng tỏ được. Nó cũng biết được kiểu lòng tốt giả dối này là của mày, biết được thói uỷ mị ngốc nghếch làm cho mày đổ nước mắt cá sấu trên những nạn nhân của mày. Và nó đã tổ chức trò hề ! Nó đã bày ra câu chuyện của hai tên cướp ! Vụ cướp lần thứ hai năm mươi nghìn phơ – răng ! Ôi tao thề có Chúa rằng nhát dao mà tao đã bị chém không làm cho tao đau đâu ! Và tao thề trước Chúa rằng thằng nhỏ, cháu tao và tao, chúng tao đã có những lúc chờ đợi mày, dòm ngó những tên đồng sự của mày lượn dưới cửa sổ của chúng tao để nghiên cứu địa hình. Và không nhầm, mày phải đến ! Bởi vì mày đã trả năm mươi nghìn phơ - răng cho người đàn bà goá Dugrival để không thể có chuyện mày thừa nhận bà Dugrival bị tước đoạt số tiền ấy. Mày phải đến bởi vì lòng tự kiêu vặt của mày và tính kiêu căng của mày. Và mày đã đến.

Người đàn bà goá có giọng cười chói tai.

- Hừ ! Có giỏi chơi nữa không ? Lupin của những tên Lupin ! Tay bậc thầy của những tay bậc thầy ! Không thể hiểu nổi và không thể bắt được một người như mày... Thế mà hắn bị sập bẫy do một người đàn bà và một thằng bé chẳng ra cho hắn chui vào... Tên Lupin bằng xương bằng thịt ấy đấy !... Tên bị trói chân, trói tay, không còn nguy hiểm bằng một con chim chiến chiến. Đấy ! Hắn đấy !... hắn đấy !...

Bà Dugrival run lên sung sướng. Bà bước về phòng bà bằng dáng vẻ của một con ác thú, không rời mắt khỏi nạn nhân của bà. Chưa bao giờ Lupin cảm thấy trong một con người chứa đầy lòng hận thù và tính hung bạo đến thế.

Bà nói:

- Mình khá là ba hoa đấy.

Bỗng dưng bà dẫn lòng, quay trở lại gần hẳn và bằng một giọng hoàn toàn khác, âm điệu trầm, bà nhấn mạnh.

- Lupin này, nhờ tìm thấy một số giấy tờ trong túi của mày, từ mười hai hôm nay, ta đã dùng thời gian cho có lợi, biết được tất cả những vụ việc, những mưu mẹo của mày, tất cả những cái tên giả của mày, toàn bộ tổ chức của băng nhóm mày, tất cả những chỗ mà mày đã ẩn náu ở Paris và những nơi khác. Chính ta đã đến một trong những nơi ấy, nơi bí mật nhất, nơi mày đã giấu những giấy tờ những sổ sách của mày và câu chuyện chi tiết và những hoạt động tài chính của mày. Kết quả của những sưu tầm của ta ra sao ? Không đến nỗi tồi. Đây là bốn tám séc rút ra từ bốn tập séc tương ứng với bốn tài khoản mà mày có trong các nhà băng dưới bốn cái tên khác nhau. Trên mỗi tài khoản ta ghi được số tiền mười nghìn phơ - rãng, nguy hiểm vô cùng. Bây giờ thì ký đi.

- Mẹ kiếp ! - Lupin nói mỉa mai - Đây thực sự là lời dọa phát giác, bà Dugrival trung thực ạ !

- Vì thế mà mày quát lên, hả ?

- Nó làm cho tôi sững sốt thôi.

- Và mày đã tìm được đối thủ ngang tầm mày chứ ?

- Đối thủ vượt quá tầm tôi đấy. Vậy là cái bẫy mà chúng ta gọi là cửa địa ngục, cái bẫy địa ngục mà tôi đã rơi xuống không chỉ chãng ra bởi một người đàn bà goá ham báo thù mà còn là bởi một nhà nữ công nghiệp xuất sắc mong muốn tăng thêm vốn của mình phải không ?

- Đúng thế.

- Tôi xin có lời khen ngợi. Và tôi nghĩ đến việc ấy, có phải là do tình cờ, ông Dugrival... phải không ?...

- Mà đã nói đến ông ấy ! Chung quy, tại sao mà giấu ông ấy ? Như vậy đỡ đè nặng lương tâm mà. Đúng, Lupin ạ, Dugrival đã làm việc trong cùng hội như mà. Chao ôi ! Với quy mô không lớn... Chúng ta là những kẻ bình thường thôi... một đồng ở đây, một đồng ở kia... một cái ví tiền của Gabriel do chúng ta gây dựng cho, nó đã xoáy được ở các cuộc đua từ bên này, bên kia... Và như thế, chúng ta đã tạo cho nó thành công tí chút - Tôi rất thích như vậy - Lupin nói.

- Càng tốt ! Nếu tao nói với mà như thế, chính là để cho mà biết rõ dù sao tao không phải là một người mới vào nghề và mà đừng có hy vọng gì cả. Một sự trợ giúp à ? Không. Căn hộ mà chúng ta đang ngồi đây thông với phòng của tao. Có một lối ra riêng biệt và không ai nghi ngờ gì cả. Đây là căn hộ đặc biệt của Dugrival. Ông ấy tiếp bạn bè ở đây. Ở đây có các dụng cụ làm việc, các đồ cải trang của ông ấy... điện thoại của ông ấy, cũng như mà có thể thấy đấy. Vậy làm chẳng có gì để hy vọng. Các đồng sự của mà thôi không tìm kiếm mà ở đây. Tao đã ném chúng vào một hướng tìm tòi khác. Mà gay rồi, đã bắt đầu hiểu được tình thế chưa ?

- Đã.

- Vậy thì ký đi.

- Thế khi tôi ký xong, tôi sẽ được tự do chứ ?

- Đúng vậy.

- Tôi chưa thật tin.

- Mà có sự lựa chọn à ?

- Thực sự như thế. Bà cho phép ?

Bà Dugrival mở trói tay phải cho Lupin rồi đưa cho hắn một cái bút và nói:

- Mà đừng quên rằng là bốn tấm séc mang bốn cái tên khác nhau và mỗi lần lỗi viết lại thay đổi.

- Bà đừng sợ gì cả.

Hắn ký.

Người đàn bà goá lại nói:

- Gabriel, mười giờ rồi, nếu đến giữa trưa, thím không có mặt ở đây thì chính tên khốn nạn này đã chơi khăm thím theo cách của hắn. Khi đó cháu hãy làm cho nó nhức óc. Thím để lại cho cháu khẩu súng ngắn mà chú của cháu đã tự kết liễu đời mình. Với sáu viên đạn, còn lại năm. Thế là đủ.

Bà vừa đi vừa hát lầm rầm.

Một lát im lặng khá lâu, và Lupin nói lầm bầm:

- Tôi không thể cho người ta hại tôi dễ dàng như thế đâu.

Hắn nhắm mắt lại trong chốc lát, rồi bỗng nhiên nói với Gabriel:

- Bao nhiêu ?

Và hình như Gabriel không nghe thấy, hắn nổi cáu:

- Này! Đúng rồi, bao nhiêu ? Mà trả lời đi chứ ! Chúng mình, cả hai đều có một nghề, tao ăn trộm, mày ăn trộm, chúng ta ăn trộm. Vậy chúng ta đã chín chắn để nhất trí với nhau. Thế nào ? Được chứ ? Chúng ta chuồn chứ ? Tao cho mày một chỗ trong băng nhóm của tao, một vị trí ngon lành đấy. Mày muốn bao nhiêu ? Mười nghìn nhé ? Hai mươi nghìn được không ? Quyết định cái giá của mày đi và đừng so đo nữa. Cái hòm đầy ắp đấy.

Hắn run lên tức giận khi thấy nét mặt thản nhiên của người canh giữ hắn.

- Ôi, nó sẽ không trả lời sao ! Để xem, thế nào, mày muốn nhiều hơn thế à, tên Dugrival ? Nghe đây, mày muốn giải thoát cho tao... Nào, trả lời đi !...

Nhưng hắn ngừng nói. Đôi mắt của chàng trai có vẻ hung dữ mà hắn đã thấy rất rõ. Hắn có thể hy vọng làm xiêu lòng được con người này không.

- Mẹ kiếp thật - hẳn nghiền răng - tao sẽ không chết ở đây như một con chó !
À ! Mà nếu tao có thể...

Hắn gồng người lên để làm đứt dây trói, một cố gắng đã làm hắn phải thốt ra một tiếng kêu đau đớn. Hắn ngã vật xuống giường, kiệt sức.

- Thôi đi - sau một lát, hẳn thì thầm - người đàn bà goá đã nói với hẳn ta rằng ta tồi lăm. Chẳng có gì.

Mười lăm phút trôi qua, rồi nửa giờ...

Gabriel đến gần Lupin, thấy hai mắt hắn nhắm nghiền nhưng hơi thở của hắn bình thường như một người đang ngủ. Nhưng Lupin nói với anh.

- Mà mày không tin là tao ngủ à, thằng nhỏ ? Không, người ta không ngủ trong giây phút này. Nhưng tao đành chịu... Cần phải tốt hơn phải không ? ... và lại tao đang nghĩ về chuyện gì sẽ tiếp theo... Đúng thế, tao có giả thuyết của tao về việc đó. Như mày thấy đấy, tao là người theo thuyết luân hồi và thuyết đào thải của linh hồn, nhưng giải thích cho mày hiểu thì lâu lắm... nào, nói đi chú bé, trước khi chia tay nhau nếu người ta giúp đỡ nhau có được không ? Không à ? Vậy thì, vĩnh biệt... Chúc khoẻ mạnh và sống lâu, Gabriel...

Hắn cụp mi mắt xuống, im lặng và không động đậy cho đến khi bà Dugrival đến.

Người đàn bà goá nhanh nhẹn bước vào trước mười hai giờ trưa một tí. Hình như bà ta bị kích động rất mạnh.

Bà nói với đứa cháu:

- Thím có tiền. Cháu đi đi. Thím gặp cháu trong ô tô ở bên dưới.

- Nhưng...

- Không cần đến cháu dứt điểm cho xong với hẳn. Thím sẽ tự đảm nhiệm lấy một mình. Thế nhưng trái tim nói với cháu như thế nào nhỉ ? Để thấy được sự nhẫn nại của một tên vô lại... hãy đưa dụng cụ đây cho thím.

Gabriel đưa cho bà khẩu súng ngắn và người đàn bà goá nói:

- Cháu đã đốt giấy tờ chưa ?

- Rồi ạ.

- Thôi được. Tức thì, tài khoản của nó sẽ được giải quyết nhanh, những phát súng có thể làm cho xóm giềng chú ý. Cần phải tìm được hai căn hộ không có người ở ?

Bà bước đến tận giường.

- Mà đã sẵn sàng chưa, Lupin ?

- Sự thiếu nhẫn nại có thể bị đốt cháy sao ?

- Mà không có ý kiến nào về việc tao sẽ làm à ?

- Không có...

- Vậy thì...

- Nhưng một lời thôi.

- Nói đi.

- Nếu tôi gặp được Dugrival ở thế giới bên kia thì tôi sẽ thay mặt bà cần phải nói gì với ông ấy ?

Bà ta nhún vai và dí nòng súng ngắn vào sát thái dương Lupin.

- Tuyệt vời đấy – hẳn nói - nhưng nhất thiết đừng run tay, bà tốt bụng của tôi ạ... Tôi thề với bà rằng như thế không làm cho bà có một khó khăn nào đâu. Bà xong chưa ? Chờ lệnh, phải không ? Một... hai... ba...

Người đàn bà goá ấn vào cò súng. Một tiếng nổ vang lên.

- Thế đấy, cái chết như vậy chứ ? - Lupin nói - Kỳ cục thật ! Tôi tưởng là nó khác hẳn với cái sống cơ đấy.

Một tiếng nổ thứ hai. Gabriel giật khẩu súng trên tay của người thím và xem xét.

- Ôi - anh ta nói - người ta đã lấy đầu đạn ra ... chỉ còn lại hạt nổ thôi...

Bà thím và anh cháu bối rối, đứng lặng im một lát.

- Có thể như thế à ? - bà ấp úng... Ai đã có thể... Một thanh tra ư ?... Ông dự thăm à ?...

Bà ngừng nói, rồi bằng một giọng bị nghẹt, bà lại nói:

- Này... có tiếng động...

Họ lắng nghe, rồi người đàn bà goá đi đến phòng ngoài. Bà trở lại, giận dữ, phần nộ bởi sự thất bại và bởi sự lo lắng mà bà ta đã sẵn có.

- Chẳng có ai cả... những người lảng giềng chắc đã ra hết ngoài... chúng ta có thời gian... À ! Lupin, mày cười hả... Con dao, Gabriel !

- Còn ở trong phòng ạ.

- Hãy tìm đi.

Gabriel vội vàng đi ra. Người đàn bà goá giẫm chân bực bội.

- Ta đã thề với ông ấy. Mày cũng phải chịu đựng như thế ông mãnh ạ !... Tao đã thề với Dugrival như thế đấy. Cứ mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều, tao lại thề... Tao lại quì xuống, quì xuống trước Chúa. Chúa nghe được lời tao. Đây là quyền của tao được trả thù cho người chết !... ồ ! Hãy nói đi, Lupin, tao có cảm tưởng như mày không cười nữa... Mẹ kiếp ! Nhưng dường như mày đã sợ. Nó đã sợ ! Nó đã sợ ! Ta thấy điều ấy trong mắt hăn, Gabriel đến đây, cháu của ta... cháu xem đôi mắt của hăn đi. Cháu xem môi của hăn. Hăn run... Đưa con dao đây, để ta cắm vào trái tim hăn trong khi hăn đang run... ôi ! Tên nhát gan !... nhanh, nhanh lên, Gabriel, đưa con dao đây.

- Không tìm được ạ - chàng trai tuyên bố. Anh vội vàng chạy đến, hoàn toàn hốt hoảng - con dao đã biến mất khỏi phòng của cháu ! Cháu chẳng hiểu ra làm sao nữa !...

- Càng hay ! Người đàn bà goá gần như phát điên, kêu lên - càng hay ! Ta sẽ tự ta giải quyết lấy.

Bà nắm lấy cổ họng Lupin và bóp chặt bằng cả mười ngón tay quắp lại. Bà siết chặt bằng cả bàn tay, móng tay, siết chặt đến tuyệt vọng, các đường gân nổi lên. Lupin thốt tiếng rên, buông xuôi, tuyệt vọng... Hắn đã suy sụp.

Bỗng nhiên có tiếng ầm về phía cửa sổ. Một tấm kính văng ra thành mảnh.

- Sao ? Chuyện gì thế ?- Người đàn bà goá ngao ngán đứng dậy, ấp úng.

Gabriel còn tái xanh hơn ngày thường, nói nhỏ:

- Cháu không biết... cháu không biết !...

Người đàn bà goá nhắc lại:

- Làm sao người ta lại có thể ?

Bà không dám cựa quậy trong khi chờ xem chuyện gì xảy ra. Có cái gì đó làm cho bà ghê sợ. Đây là ở dưới đất, xung quanh họ, không có một vật gì phóng ra, nhưng kính cửa vỡ là do va đập của một vật gì nặng và khá lớn; có lẽ là một hòn đá.

Sau một lát, bà tìm dưới gầm giường, dưới tủ.

- Chẳng có gì sắt - bà nói.

- Không, người cháu cũng tìm kiếm và nhận xét.

Người đàn bà goá ngồi xuống, nói tiếp:

- Tao sợ quá... hai cánh tay như không phải của tao nữa... kết liễu nó đi.

- Cháu cũng vậy... cháu sợ lắm.

- Thế nhưng... thế nhưng... - bà ấp úng – cần phải, ta đã thề...

Trong một cố gắng tốt cùng, bà quay đi lại gần Lupin, rồi bà nắm lấy cổ hắn bằng mười ngón tay cứng rắn của bà. Nhưng với Lupin nhìn chăm chăm nét mặt tái mét của bà, bà có cảm giác rõ ràng là không đủ sức lực để giết hắn. Đối với bà, hắn trở nên kỳ lạ, không thể đụng chạm được. Một sức mạnh huyền bí che chở hắn chống lại tất cả những cuộc tấn công, một sức mạnh đã

ba lần cứu hãn bằng những cách thức không thể giải thích được và tìm nhiều cách để đẩy xa hãn ra khỏi những cạm bẫy của chết chóc.

Bà nói với hãn bằng giọng thấp:

- Có lẽ mày đã coi thường tao !

- Thực ra, không coi thường tí nào cả. Ở địa vị của bà tôi sợ hãi lắm đấy.

- Tên vô lại, liệu hồn ! Mày tưởng người ta cứu mày phỏng... mà các bạn của mày ở kia hả ? Không được đâu, thằng bé buồn cười ạ.

- Tôi biết điều ấy. Không phải họ bảo vệ tôi. Chẳng ai che chở cho tôi cả...

- Thế nào ?

- Thế là, dù sao, có điều gì dưới đó lạ lùng, quái dị, kỳ diệu làm cho bà sờn gai ốc, người đàn bà tốt bụng ạ.

- Khốn nạn !... Rồi mày sẽ không còn cười được nữa đâu.

- Điều đó làm tôi ngạc nhiên đấy.

- Kiên nhẫn xem !

Bà lại suy nghĩ và nói với đứa cháu:

- Cháu sẽ làm gì đây ?

- Lại trói chặt cánh tay hãn lại, rồi chúng ta đi - người cháu trả lời.

Một lời khuyên hung ác ! Đó là xử phạt Lupin cái chết kinh khủng nhất, chết từ từ mà không được ăn uống gì.

Người đàn bà goá nói:

- Không, hãn có thể tìm được phương sách cuối cùng. Ta sẽ có cách tốt hơn.

Bà nhắc ống nói của máy điện thoại lên, khi đã có tín hiệu, bà nói:

- Làm ơn cho xin số 822.48

Và sau một lát:

- A lô... cơ quan an ninh đây à ?... Ông thanh tra chính Ganimard có đây không ? Sau hai mươi phút nữa à ? Tiếc quá !... Thôi vậy ! Khi nào ông ấy có ở đây, xin nói lại với ông ấy rằng, bà Dugrival..., vâng bà Nicolas Dugrival...

xin nói với ông ấy là tôi mời ông ấy đến nhà tôi. Ông ấy sẽ mở cánh tủ gương của tôi, và cái cánh cửa mở tủ đó ông ấy sẽ nhận thấy chiếc tủ che một lối đi thông từ phòng của tôi với hai gian phòng Khác. Trong một của hai phòng đó có một người đàn ông bị trói chặt. Đây là tên cướp, tên đã ám sát ông Dugrival. Ông không tin tôi à ? Ông cứ báo cho ông Ganimard. Chính ông ấy sẽ tin tôi. À ! Tôi quên mất tên của đối tượng... Arsène Lupin đây !

Rồi không nói thêm lời nào, bà treo ống nghe.

- Thế là xong, Lupin ạ. Thực ra, thực ra tao thích trả thù mày lắm ! Tao sẽ cười vỡ bụng khi theo dõi phiên xét xử vụ Lupin ! Cháu đi chứ, Gabriel ?

- Vâng, thím ạ.

- Vĩnh biệt, Lupin. Có thể chúng ta sẽ không gặp nhau nữa bởi vì chúng tao sẽ ra nước ngoài, nhưng tao hứa với mày là tao sẽ gửi kẹo cho mày khi mày đã ở trong nhà tù khổ sai.

- Kẹo sô - cô - la chứ, bà mẹ ! Chúng ta sẽ cùng ăn.

- Vĩnh biệt !

- Hẹn gặp lại.

Người đàn bà goá cùng đưa cháu đi ra để Lupin lại một mình bị xích trên tường.

Ngay lập tức hắn di chuyển cánh tay tự do của hắn để cố gắng tự thoát ra. nhưng với mưu đồ lần này, hắn hiểu ra là hắn không bao giờ còn đủ sức để làm đứt những sợi dây sắt trói hắn. Kiệt sức vì sốt và kinh hoàng, hắn có thể làm được gì trong hai ba mươi phút còn lại cho hắn trước khi Ganimard đến ?

Hắn không tính nhiều về những người bạn của hắn. Có chứ, ba lần hắn được cứu khỏi cái chết. Điều ấy dĩ nhiên là do những sự tình cờ kỳ diệu nhưng không phải là do một sự can thiệp của bạn bè. Nếu không họ không bằng lòng với những chuyển biến bất ngờ khó tin. Họ sẽ thực sự giải thoát cho hắn.

Không, cần phải từ bỏ hy vọng. Ganimard sẽ đến. Ganimard sẽ thấy hắn ở đấy. Điều ấy không tránh được. Đây là việc phải thực hiện.

Và triển vọng của sự việc kích thích hắn một cách đặc biệt. Hắn sẽ nghe được những lời mỉa mai cay độc của kẻ thù cũ của hắn. Hắn đoán trước được tiếng cười, ngày hôm sau báo đăng những tin tức không chắc chắn, những lời đồn là kẻ trộm thiên tài đó đã bị bắt không phải trong khi chiến đấu ở chiến trường, hay bởi một tiểu đội cảnh sát mà là bị người ta thu nhặt được trong điều kiện bị trói chặt, như một món đồ nào đấy. Thật quá ngớ ngẩn ! Và Lupin đã nhiều lần nhạo báng những người khác, nhận thấy tất cả những gì là nhục cười đối với hắn trong kết cục của vụ Dugrival, tất cả những gì là lỗ bịch để bị sa vào bẫy địa ngục của người đàn bà goá và với kết cuộc sẽ được tặng cho cảnh sát được "phục vụ" như một món ăn trên bàn, một đĩa thịt săn vừa nướng chín được ướp gia vị một cách khéo léo.

- Mụ goá chết tiệt ! – hắn càu nhàu - Mụ đã khéo léo bóp cổ ta theo một cách hoàn toàn đơn giản.

Hắn dỏng tai nghe ngóng. Có người nào bước trong phòng bên. Ganimard chẳng ? Không. Dù có gặp như thế nào, ông thanh tra cũng không thể đã có ở đây được. Và lại Ganimard không hành động theo cách ấy, không mở cửa êm nhẹ như người khác. Lupin nhớ lại ba lần có sự can thiệp kỳ lạ mà hắn được cứu sống. Hắn có thể thực sự được một người nào đó che chở cho hắn, chống lại người đàn bà goá và bây giờ có người nào cứu giúp hắn nữa không ? Nhưng người nào, trong trường hợp này ?...

Mà không, Lupin đã trông thấy người ấy, người lạ mặt cúi xuống sau giường. Lupin đoán được tiếng kìm nghiền vào những sợi dây sắt và từ từ

giải thoát cho hắn. Trước tiên là ở nửa thân trên, rồi hai cánh tay, rồi hai chân.

Rồi một giọng nói thốt ra với hắn:

- Cần phải mặc quần áo vào đã.

Rất yếu, hắn nâng được nửa người lên, đúng lúc người lạ đứng thẳng lên. Hắn cất tiếng hỏi nhỏ:

- Bà là ai ?

Và hắn hết sức ngạc nhiên.

Bên cạnh hắn, một người đàn bà mặc chiếc áo liền váy màu đen và đội một tấm khăn ten che khuất một phần khuôn mặt. Theo hắn nghĩ, người đàn bà này như hắn có thể nhận định thì còn trẻ, có tầm vóc duyên dáng và thanh mảnh.

- Bà là ai ? - hắn nhắc lại.

- Cần phải đi thôi... - người đàn bà nói - thời gian rất gấp.

- Tôi có thể làm gì ! ? - Lupin nói và thử gượng đứng lên một cách tuyệt vọng... Tôi không còn sức nữa.

- Ông uống cái này đi.

Người đàn bà rót sữa vào một cái tách đưa cho hắn. Chiếc khăn đăng ten hé ra, để lộ toàn bộ khuôn mặt.

- Chị ! Chính chị... hắn ấp úng. Chính là chị ở đây à ?... Chính chị ở đây à ?...

Hắn kinh ngạc nhìn người đàn bà này, những đường nét phô ra giống như đường nét của Gabriel, một sự giống nhau hết sức ấn tượng, tinh anh, cân đối, có cùng nước da xanh nhạt, cái miệng răn rỏi và đáng ghét. Chỉ có một người anh trai và một người em gái sinh đôi mới giống hệt nhau đến thế. Không nghi ngờ gì nữa, đây chỉ là một người. Và không thể tin nổi, chỉ trong một lát, Gabriel đã giấu mình trong bộ quần áo của một người đàn bà.

Lupin thì ngược lại, gã có cảm giác sâu sắc rằng người đàn bà này đang ở gần hẳn và chàng thiếu niên đã đuổi theo hẳn bằng lòng thù oán và đã đâm hẳn một nhát dao găm lại chỉ là một người đàn bà. Để cho sự tập luyện tiện lợi hơn nữa của nghề nghiệp họ, vợ chồng Dugrival đã tập cho người con gái này hoá trang thành một chàng trai. - Chị... chị... - hẳn nhắc lại - Có ai nghi ngờ không ?

Người đàn bà rút dung dịch đựng trong một chiếc lọ thuỷ tinh nhỏ vào tách:

- Ông uống thuốc bổ này đi.

Hắn do dự, nghĩ đến thuốc độc.

Người đàn bà nhắc lại:

- Chính tôi đã cứu ông đấy.

- Và, quả thế, quả thế... hẳn nói... Chính chị đã tháo đầu đạn súng ngắn ?

- Đúng.

- Chính chị đã giấu con dao ?

- Đây, nó nằm trong túi của tôi đây.

- Và chính chị đã đập vỡ kính cửa lúc thím của chị bóp cổ tôi ?

- Chính tôi đã dùng cái chặn giấy trên bàn ném ra đường phố.

- Nhưng tại sao ? Tại sao ? - Hẳn hỏi.

- Uống đi.

- Vậy chị không muốn để tôi chết ư ? Nhưng tại sao lúc đầu chị đâm tôi ?

- Uống đi.

Hắn nốc cạn tách bằng một hơi, không biết được lý do vì đâu mà hẳn có được lòng tin đột ngột.

- Mặc áo xông vào... nhanh lên - chị ra lệnh và rút lui về phía cửa sổ.

Hắn nghe theo, nhưng chị ta trở lại gần hắn vì hắn đã ngã xuống một chiếc ghế, kiệt sức.

- Cần phải đi, phải như vậy, chúng ta chỉ có một chút thì giờ... Ông hãy tập trung toàn bộ sức lực.

Chị hơi cúi xuống cho hắn dựa vào vai của chị, rồi chị dìu hắn đến cửa và đến tận cầu thang.

Còn Lupin thì bước đi, như người ta đi trong giấc chiêm bao, giấc chiêm bao kỳ dị mà đã xảy ra những chuyện rời rạc nhất trên đời và nó là phần may mắn tiếp theo của cơn ác mộng kinh khủng mà hắn đã sống từ hai tuần nay.

Nhưng một ý nghĩ lướt qua trong đầu hắn. Hắn bật cười.

- Ganimard đáng thương ! Sự thực, ông ta không được sự may mắn. Ta sẽ cho đúng hai xu để được chứng kiến vụ sự bắt giam của ta.

Sau khi xuống khỏi cầu thang, nhờ người đàn bà đồng hành đã đỡ hắn với một nghị lực phi thường, hắn đã thấy mình ở trên đường phố trước một chiếc xe hơi. Người đàn bà đã dìu hắn lên xe.

- Nổ máy đi - chị nói với người tài xế.

Bên ngoài thoáng gió và nhờ có vận động làm cho hắn ngây ngất, Lupin mới nhận thấy đường đi và những việc xảy ra lưu lại dấu vết của hắn. Hắn lấy lại sự tỉnh táo; trong một nơi an toàn của hắn, được một tên đầy tớ trông coi do người đàn bà trẻ chỉ dẫn.

- Anh đi ra đi - chị nói với người đầy tớ và chị cũng rời khỏi đấy. Hắn níu nếp áo của chị giữ lại.

- Không... không... trước tiên cần phải giải thích cho tôi đã... Tại sao chị lại cứu tôi ? Chính thím của chị không biết chị trở lại chứ ? Nhưng tại sao chị cứu tôi ? Vì thương hại phải không ?

Người đàn bà im lặng, nửa người trên vươn thẳng, đầu hơi ngửa ra sau, vẻ mặt bí ẩn và cứng rắn. Thế nhưng hắn tin rằng thấy được đường nét của khoé miệng chị ít biểu thị sự tàn ác hơn là nổi đấng cay. Cặp mắt của chị,

cặp mắt đẹp và đen để lộ nét ưu tư. Và Lupin không còn hiểu nổi đã có trực cảm lờ mờ về những gì xảy ra ở chị. Hắn cầm tay chị, chị gạt đi với một cái giật nảy mình của sự nổi loạn mà hắn đã cảm thấy sự căm ghét hầu như sự ghê tởm. Vì hắn nản nì, nên chị đã kêu lên: - Hãy để mặc tôi !... Hãy để mặc tôi !... ông không biết là tôi ghê tởm ông ư ?

Họ nhìn nhau một lát. Lupin chưng hửng; chị rùng mình và đầy bối rối; nét mặt tái tái của chị hoàn toàn nhuộm một màu đỏ hồng khác thường. Hắn dụi dàng nói: - Nếu chị ghét cay ghét đắng tôi thì cần phải để tôi chết đi còn hơn... Điều đó dễ lắm, tại sao chị không làm như vậy ?

- Tại sao ? Tại sao ư ? Không biết tôi có biết không ?... Nét mặt chị cau lại. Chị nhanh nhẹn đưa hai bàn tay lên bưng mặt và hắn nhìn thấy hai giọt nước mắt lăn qua kẽ tay. Hắn cảm động muốn nói lên những lời triu mến, như nói với một người em gái nhỏ bé khi người ta muốn an ủi và cho những lời khuyên tốt và đến lượt lại cứu cô, kéo cô ra khỏi cuộc sống rủi ro mà cô đang cam chịu.

Nhưng những lời như thế thật vô lý nếu hắn nói ra và hắn không còn biết nói gì khác nữa. Bây giờ hắn đã hiểu được toàn bộ cuộc phiêu lưu và hắn đã có thể gọi người đàn bà trẻ đến đầu giường người bệnh, chăm sóc người đàn ông mà nàng đã đâm bị thương, khâm phục lòng can đảm và tính vui vẻ của chàng, gắn bó với chàng và say mê chàng dĩ nhiên bằng sự nhiệt thành do bản năng. Mặc dù với những lúc hận thù và tức giận, nàng đã ba lần cứu chàng khỏi cái chết.

Và tất cả những cái ấy là hết sức lạ lùng, hết sức bất ngờ, một sự ngạc nhiên như thế đã làm cho Lupin lúng túng đến nỗi lần này hắn không giữ chị lại khi chị đi giật lùi ra cửa và không rời mắt khỏi hắn.

Chị cúi đầu, hơi mỉm cười và đi khuất.

Đột nhiên hắn lắc chuông gọi.

- Mày đi theo người đàn bà kia - hắn nói với một tên đầy tớ... - Mà thôi, hãy ở lại đây... Dù sao, như thế vẫn tốt hơn...

Hắn hãy còn suy ngẫm khá lâu. Hình ảnh người đàn bà trẻ ám ảnh hắn. Rồi hắn hồi tưởng lại trong tâm trí toàn bộ câu chuyện lạ lùng, cảm động và bi thảm này mà hắn đã sắp phải khuyu xuống. Rồi hắn cầm một chiếc gương trên bàn soi mặt rất lâu, hài lòng là mình đã trải qua những cơn đau đớn và kinh hoàng nhưng nét mặt không đến nỗi phải xấu đi. Hắn thầm thì: - Thế này còn đẹp trai chán !

NĂM: Chiếc choàng lụa đỏ

Sáng hôm nọ, vừa ra khỏi nhà theo giờ thường lệ, thanh tra chính ngạch Ganimard đến pháp đình. Ông để ý thấy trường luyện ngựa khá lạ lùng, có một người đi trước ông dọc theo đường phố Pergolése.

Cứ khoảng năm, sáu mươi bước, người đàn ông mặc quần áo tối tân ấy, đội chiếc mũ rơm mặc dù đang ở tiết tháng mười một, lại lúc cúi xuống không rõ để buộc lại dây giày hay để nhặt lại chiếc gậy đánh rơi hay vì một nguyên cớ gì khác. Và mỗi lần như thế, ông lại móc trong túi ra và lén lút đặt một mẫu vỏ cam lên mép vỉa hè.

Thật kỳ quặc, dĩ nhiên trò tiêu khiển trẻ con không ai để ý, nhưng đối với Ganimard vốn là một người quan sát tinh tế nên không thờ ơ, bỏ qua sự việc lạ lùng như thế. Ông quyết định theo dõi gã đàn ông.

Tuy nhiên, trong lúc con người ấy quay về bên phải theo đại lộ Grande - Arnée, viên thanh tra bắt gặp gã ra hiệu cho một thằng nhóc chừng mười hai tuổi đang đi dọc những ngôi nhà bên trái.

Quá đầy hai mươi mét, gã đàn ông cúi xuống, vén gấu quần lên, và một mẫu vỏ cam lại đánh dấu nơi gã đi qua. Chính ngay lúc ấy, thằng nhóc dừng lại, dùng một mẫu phấn vẽ hình chữ thập màu trắng trong một hình tròn lên bức tường của một ngôi nhà gần đấy.

Cả hai tên ấy tiếp tục cuộc đi dạo của chúng. Một phút sau, chúng lần lượt dừng lại. Gã lạ mặt nhặt một chiếc ghim băng trên đường và để rơi một mảnh vỏ cam và thành ranh con lại vẽ lên tường của ngôi nhà khác một vòng tròn, bên trong cũng một hình chữ thập bằng phấn trắng.

- Chết giẫm - Viên thanh tra chính ngạch làu bàu nghĩ: chúng báo tin... quý quá thật. Hai tên kia có mưu mô gì nhỉ ?

Hai người "khách" xuống đại lộ Friedland và ngoại ô Saint - Honoré mà không đi theo đường nào khác. Lại một sự việc xảy ra đáng chú ý nữa:

Với khoảng cách gần như đều đặn, sự thao tác kép ấy lặp lại một cách máy móc. Nhưng rõ ràng là "người đàn ông vỏ cam" chỉ thực hiện việc làm của mình khi đã chọn ngôi nhà cần phải đánh dấu; mặt khác thẳng nhóc con chỉ đánh dấu ngôi nhà đó sau khi đã quan sát sự ra hiệu của kẻ đồng hành.

Sự phối hợp ăn khớp và xảy ra bất ngờ trước con mắt của viên thanh tra làm cho ông hết sức quan tâm.

Đến quảng trường Beauvau, gã đàn ông ngập ngừng. Rồi dường như quyết định dứt khoát, gã vén gấu quần lên, rồi hai lần bẻ gấu quần xuống. Thế là thẳng lỏi con ngòi xuống mép vỉa hè đối diện với người lính đang đứng gác ở Bộ Nội vụ, cầm hòn đá đánh dấu hai vòng tròn, trong mỗi vòng tròn là một hình chữ thập.

Ngang với điện Elyseé, vẫn với cách thức ấy. Nhưng, trên vỉa hè mà người lính gác dinh Tổng thống đang chậm rãi bước từng bước một lại có những ba dấu hiệu thay cho hai dấu hiệu lần trước.

- Như vậy là thế nào nhỉ ? - Ganimard thầm thì. Mặt ông tái đi vì cảm xúc và dù sao ông cũng nghĩ đến kẻ thù muôn thuở của mình là Lupin như ông thường nghĩ mỗi khi có một tình tiết bí ẩn phô bày ra...

- Điều ấy muốn nói lên cái gì nhỉ ?

Chỉ một tí nữa thôi là ông tóm lấy cổ và tra hỏi hai người "khách" lạ. Nhưng ông đã quá khéo léo để không phạm phải một sự ngu xuẩn như thế. Và lại,

người "đàn ông vỏ cam" đã châm một điếu thuốc lá và tên oắt con cũng cầm một đầu mẩu đến gần để xin lửa.

Chúng đã trao đổi vài lời với nhau, ngay khi ấy, thẳng lời chìa ra cho kẻ đồng hành của nó một vật gì đấy mà ít ra viên thanh tra ngờ ngờ là một khẩu súng lục nằm trong bao. Cả hai cùng cúi xuống cái vật ấy và rất nhiều lần, gã đàn ông quay mặt về phía bức tường và đưa tay vào túi làm một điệu bộ như thế lên đạn.

Ngay sau khi việc ấy xong xuôi, chúng quay trở lại, đi theo phố Surène, còn viên thanh tra thì bám sát chúng gần đến nỗi có thể suýt làm cho chúng chú ý. Ông đã trông thấy chúng vào dưới cổng của một ngôi nhà cổ mà tất cả các cánh cửa đều đóng kín, trừ các cửa ở lầu ba và lầu trên cùng.

Ông lao theo sau lưng chúng. Ở cuối cổng xe, ông nhìn thấy ở tận cùng của một khoảng sân rộng cái biển hiệu của một người thợ sơn ngành xây dựng và bên trái, trên cao cái lồng của một cầu thang.

Ông leo lên và ngay từ lầu một, ông vội vàng leo nhanh hơn, ông đã nghe có tiếng động lục đục ở trên cao như những tiếng đập, tiếng nện.

Khi ông đến thềm nghỉ cuối cùng thì cửa đã mở, ông bước vào, lắng tai nghe trong giây lát và nhận thấy tiếng động của một cuộc đánh vật, ông chạy đến tận gian phòng phát ra tiếng động, dừng lại ở ngưỡng cửa, thờ hồn hển và sửng sốt khi thấy gã "đàn ông vỏ cam" và thẳng ranh con đang nện ghế xuống sàn ván.

Trong lúc ấy, một nhân vật thứ ba từ một phòng bên bước ra. Đây là một người đàn ông trẻ, chừng hai mươi tám đến ba mươi tuổi có chòm râu xén ngắn, đeo kính và khoác một chiếc áo vét - tông mặc trong nhà lót lông cừu, có dáng như một người nước ngoài, người Nga.

- Chào Ganimard - người ấy lên tiếng.

Rồi nói với hai người kia:

- Cám ơn các bạn và xin khen ngợi các bạn về kết quả đã đạt được. Đây là phần thưởng đã hứa.

Anh ta trao cho chúng một tờ giấy bạc một trăm phờ răng, đẩy chúng ra ngoài rồi đóng cửa lại.

- Tôi xin lỗi ông, người bạn già - anh nói với Ganimard - Tôi cần nói chuyện với ông... một điều cần thiết khẩn cấp.

Anh chìa bàn tay ra cho ông, và viên Thanh tra vẫn bàng hoàng, nét mặt bị méo xệch đi vì tức giận, nên anh kêu lên:

- Có vẻ như ông chưa hiểu... Thế nhưng rất rõ ràng... Tôi có một việc khẩn cấp cần gặp ông... ồ, có phải thế không ?...

Làm ra vẻ phải trả lời một sự từ chối, anh nói:

- Không đâu, ông bạn già ạ, ông nhầm rồi. Nếu tôi viết thư hoặc gọi điện cho ông, chắc là ông không đến... hay là ông sẽ đến với nhiều người nữa. Nhưng tôi lại muốn gặp một mình ông thôi, thế là tôi đã nghĩ ra chỉ có cách phái hai con người tử tế kia đến đón ông là gieo vỏ cam và vẽ chữ thập trong những vòng tròn; tóm lại, là vạch một con đường dẫn ông đến tận đây. Này, sao ông có vẻ ngơ ngác vậy ? Có chuyện gì thế ? Có thể là ông không nhận ra tôi à ? Lupin ... Arsène Lupin... ông moi óc, nhớ lại đi... Cái tên ấy không gợi lại cho ông một điều gì sao ?

- Đồ súc sinh - Ganimard thốt ra giữa những kẻ răng nghiến ken két.

Có vẻ như Lupin lấy làm tiếc và bằng giọng nói thân tình, anh kêu lên:

- Ông giận đấy à ? Quả thế, tôi đã nhìn thấy điều đó trong đôi mắt của ông... Vụ Dugrival, phải không ? Tôi sẽ phải chờ đợi cho đến khi ông đến để bắt tôi ?... Mẹ kiếp, ý định đó có xuất hiện đấy ! Tôi thề với ông, mặc dù một lần khác...

- Đồ vô lại - Ganimard lầm bầm.

- Và tôi là người tin rằng đang làm cho ông vui ! Thật thế, tôi tự nhủ: "ông Ganimard quyền quý và tốt bụng này; đã lâu lắm chúng ta chưa được gặp

nhau, ông ấy sẽ nhiệt thành ôm hôn ta”.

Ganimard chưa nhúc nhích, nhưng có vẻ như đã hết sức sờ. Ông nhìn xung quanh, nhìn Lupin, tự nhủ mình một cách minh bạch rằng mình sẽ không ôm hôn hẳn, quả vậy, rồi ông tự kèm chế, giơ tay xách một chiếc ghế và ngồi xuống như chính ông bất thành linh quyết định nghe địch thủ của mình nói. Ông bảo: - Nói đi... và đừng có tầm phào. Ta rất vội đấy !

Lupin nói:

- Đúng thế, chúng ta nói chuyện. Không thể mơ có một nơi nào yên tĩnh hơn. Đây là một toà nhà cổ của công tước Rochelaure, không bao giờ ở cả, đã cho tôi thuê lâu này và đã đồng ý cho một người chủ thầu tranh ảnh làm nơi vui chơi cho đại đa số những người bình thường. Tôi có vài ba chỗ ở tương tự, khá tiện lợi. Ở đây, mặc dù bề ngoài của tôi là một kẻ hào phóng nước Nga, tôi là ông Jean Dubreuil, cựu Bộ trưởng... ông hiểu không, tôi đã chọn một nghề hơi bề bộn để không ai chú ý...

- Anh muốn gì, để tôi còn phải đi ? Ganimard ngắt lời.

- Quả có thể. Tôi thì hơi ba hoa mà ông lại vội, ông thứ lỗi cho. Việc này không lâu đâu... năm phút thôi... Tôi bắt đầu đây... Một điều gì - gà nhé ? Không à ? Tuyệt vời. Tôi cũng không nốt.

Anh cũng ngồi xuống, vỗ vỗ trên bàn, hoàn toàn suy ngẫm và bày tỏ:

- Ngày 17 tháng mười năm 1599, một ngày đẹp trời, ấm áp và vui vẻ... ông theo rất sát tôi chứ ?... Vậy là ngày 17 tháng mười năm 1599... Xét cho cùng có phải hoàn toàn cần thiết để ông leo lên tận nơi ngự trị của Henri IV không ? Không, ông không phải bị chi phối về lịch sử của nước Pháp và tôi đánh liều làm cho ông nhầm lẫn ý định. Vậy chỉ cần ông biết rằng, đêm qua lúc một giờ sáng có một người chở xuồng qua dưới nhịp cầu cuối cùng của chính chiếc cầu Pont - Neuf này ở phía tả ngạn, đã nghe được tiếng rơi của một vật gì đấy ném từ trên cầu xuống trước chiếc xuồng của ông. Rõ ràng vật ấy đã chìm xuống dòng sông Seine. Con chó của người lái xuồng xỏ ra sữa và khi người lái xuồng đến, ông nhìn thấy con chó của mình lắc lắc một

mẫu giấy báo để gói vật gì đấy trên mồm của nó. Ông lượm những thứ còn lại không bị rơi xuống nước đem về ca bin. Sự xem xét tỏ ra bổ ích đối với ông và vì người đàn ông này có quan hệ với một người bạn của tôi nên ông ấy đã báo cho tôi biết. Sáng nay, người ta đánh thức tôi, kịp thời nói cho tôi biết sự việc và giao cho tôi những vật thu lượm được. Chúng ở đây này.

Anh chỉ những thứ xếp trên bàn. Trước tiên là những mẫu rách của một số báo. Sau đấy là một lọ mực lớn bằng pha - lê có nắp đậy dính với một mẫu dây buộc. Có một mảnh nhỏ thủy tinh vỡ, rồi một thứ bìa cứng dễ uốn, gập lại làm giẻ lau. Và cuối cùng có một mảnh lụa đỏ màu hồng điều, đầu mút là một quả tụy cũng cùng một thứ vải như thế và cùng màu sắc.

- Ông bạn tốt của tôi, ông xem những vật chứng này đi - Lupin lại nói – Hẳn là bài toán phải giải sẽ dễ dàng hơn nếu chúng ta có được những vật chứng khác mà con chó ngớ ngẩn đã làm tung toé mất. Tuy nhiên, theo tôi thì chúng ta có thể xoay sở được nếu biết suy xét và có óc thông minh, và chính đấy là những đức tính tài giỏi của ông. Ông nghĩ sao ?

Ganimard không tỏ ý phản đối. Ông đành chịu những lời ba hoa của Lupin, nhưng sự trang nghiêm của ông buộc ông không đáp lại một lời nào, ngay cả một cái gật đầu có thể thay cho sự đồng ý hay sự phê phán cũng không.

-Tôi thấy rằng chúng ta hoàn toàn có cùng ý kiến – Lupin nói tiếp không tỏ ra để ý đến sự im lặng của viên thanh tra chính ngạch. Và như vậy, tôi thâu tóm lại bằng một câu cuối cùng là sự việc như những mảnh vụn tang chứng đã kể hết. Tối hôm qua, khoảng giữa chín giờ và mười giờ hai giờ đêm, một cô gái đáng vẻ kì quặc do dao đâm bị thương rồi sau đấy bị bóp cổ đến chết. Thủ phạm là một quý ông quần áo lịch sự, đeo kính một mắt, thuộc giới đua ngựa, trước đó đã cùng với cô gái ấy ăn ba chiếc bánh lòng trắng trứng và một bánh kem màu cà phê.

Lupin châm một điếu thuốc lá, rồi nắm lấy ống tay áo của Ganimard:

- Thế nào, điều ấy làm ch ông sững sờ đấy, thanh tra chính ngạch ạ. Ông hãy tin rằng trong lĩnh vực suy đoán kiểu cảnh sát, những chuyện phi thường nhờ tới tiên tri đều cấm kị lạm dụng. Ông phạm sai lầm đấy, thưa ông –

Lupin tung hứng với những lời suy diễn như một cảnh sát điều tra trong tiểu thuyết – Những bằng chứng của tôi ư ? Rõ ràng và quá dễ.

Rồi anh lại nói, lần lượt chỉ những vật mà anh chứng minh:

- Vậy thì tối hôm qua sau chín giờ, mảnh báo ấy mang ngày tháng của hôm qua và lời chú là “báo buổi chiều”; (và lại ông có thể xem đây, dính vào giấy là một mảnh băng màu vàng, dưới đó người ta gửi những số báo của người đặt mua, những số báo chỉ đến nhà theo chuyển thư lúc chín giờ), vậy là sau chín giờ, một người đàn ông ăn mặc chỉnh tề (xin ông vui lòng ghi nhận rằng mảnh thủy tinh nhỏ này biểu thị trên một vành của 16 khuyết tròn của một cái kính một mắt và chiếc kính một mắt là một đồ dùng thực chất là quý phái), một người đàn ông ăn mặc chỉnh tề bước vào một cửa hàng bánh ngọt (đây là thứ bìa cứng rất mỏng hình chiếc hộp mà người ta còn thấy dính một chút kem của bánh lòng trắng trứng và của bánh kem láng mà người ta xếp vào đó theo thói quen).

Có cái gói của mình, người đàn ông đeo kính một mắt gặp lại người trẻ tuổi này mà chiếc khăn choàng lụa màu hồng điều đủ chỉ ra những dáng vẻ kỳ quặc, đã gặp lại người trẻ tuổi và với những lý do lạ lùng, lúc đầu ông ấy đâm cô gái bằng nhiều nhát dao rồi dùng chiếc khăn choàng lụa siết chặt cổ của cô ấy (ông thanh tra chính ngạch, ông hãy dùng kính lúp xem, ông sẽ thấy những vết đỏ sẫm hơn trên lụa; đây này những dấu hiệu của một con dao lam vào vải, và kia kia dấu của một bàn tay vấy máu năm vào vải). Thủ phạm đã phạm vào tội ác và để không lưu lại một dấu vết nào đằng sau mình, hắn đã rút trong túi ra: 1-Tờ báo mà hắn đã đặt mua, (ông đọc nhanh mẫu báo này đi) là một tờ báo về những cuộc đua ngựa mà ông sẽ dễ dàng biết tên báo là gì. 2-Một cái dây, đúng là dây roi (và hai chi tiết này chứng minh cho ông thấy, có phải không, là gã đàn ông ấy quan tâm đến các cuộc đua ngựa và chính hắn đã tự mình chăm sóc ngựa của hắn). Rồi sau đó, hắn thu gom những mảnh vụn của chiếc kính một mắt của hắn mà dây đeo đã bị đứt trong khi vật lộn. Hắn đã dùng kéo để cắt (ông xem những nét xơ của kéo cắt thì rõ); hắn cắt đi phần vấy bẩn của chiếc khăn choàng, còn phần kia chắc là để lại trong bàn tay co quắp của nạn nhân. Hắn vo tròn mảnh bìa

cứng của người bán bánh ngọt lại. Hãn cũng đã để một đồ có thể tổ giác vào mà, từ đây, chắc là đã tuột xuống sông Siene, như con dao. Hãn gói toàn bộ bằng tờ báo, dùng dây buộc lại, cho cả lọ mực pha lê này vào cho nặng. Rồi hãn chuồn khỏi. Một lát sau, cái gói rơi xuống xuống của người thủy thủ. Thế đấy. Trời ! Tôi phát sốt lên được, ông cứ nghĩ về cuộc phiêu lưu của mình à ?

Lupin quan sát Ganimard để biết được kết quả bài thuyết trình của mình đã tác động đến viên thanh tra ra sao. Ganimard không từ bỏ thái độ lạng thình của mình.

Lupin cười.

- Thực ra ông đã sửng sốt. Nhưng ông đã ngờ vực: "Tại sao tên Lupin ma quái này lại chuyển cho ta sự việc này mà không giữ lại cho hãn để rượt theo tên giết người và để phanh phui hãn ra, nếu có vụ cướp ?". Dĩ nhiên câu hỏi hợp lô-gíc đấy. Nhưng mà... có một cái" nhưng mà" : tôi không có thì giờ. Giờ này, công việc của tôi đã ngập đầu. Một vụ cướp ở Luân đôn, một vụ khác ở Lausanne, một vụ đánh tráo trẻ con ở Marseille, một việc cứu nạn cho một cô gái mà cái chết đang rình rập xung quanh cô ta, tất cả cùng một lúc đổ xuống tay tôi. Thế là tôi tự nhủ: Giá mà tôi chuyển giao công việc này lại cho ông Ganimard tài giỏi này có tốt hơn không ? Bây giờ công việc đã gỡ ra được phân nửa rồi; ông ấy có khả năng hoàn thành tốt. Và tôi còn có việc gì để phục vụ ông ấy ! Ông ấy sẽ có thể nhận ra !"

Nói ra phải làm ngay. Lúc tám giờ sáng, tôi phái con người vỏ cam đến đón ông. Chín giờ thì ông căn câu và đã đến đây, hoàn toàn "năng động".

Lupin đứng hãn dậy. Anh hơi cúi xuống trước viên thanh tra và nói với ông, những cặp mắt nhìn thẳng vào nhau:

- Chấm hết. Câu chuyện kết thúc. Chiều nay chắc là ông biết được nạn nhân... Là vũ nữ ba lê, lại là ca sĩ tiệm cà-phê nhạc. Mặt khác, có cơ may là kẻ tội phạm đang ở gần vùng cầu Pont-Neuf hay đúng hơn là đang ở bên tả ngạn. Cuối cùng thì đây là những vật bằng chứng. Tôi biếu ông đấy, ông cố làm đi. Tôi chỉ giữ lại mẫu khăn choàng này thôi, nếu ông cần khôi phục lại

chiếc khăn choàng nguyên như cũ thì ông hãy mang đến cho tôi mẫu kia, mẫu khăn mà cơ quan tư pháp đã tháo ở cổ của nạn nhân, ông trao nó cho tôi trong vòng một tháng, đúng vào ngày này, có nghĩa là ngày 28 tháng 12 sau, vào lúc mười giờ. Ông chắc sẽ tìm được tôi. Nhưng ông đừng ngại: Tất cả cái đó là nghiêm túc, ông bạn tốt của tôi ạ. Tôi xin thề với ông như vậy. Không có một chuyện đùa nhỏ nào đâu. Ông có thể cứ thẳng mà tiến. À ! Mà này, một chi tiết quan trọng. Khi nào ông bắt tên đeo kính một mắt ấy, phải cẩn thận; hấn thuận tay trái đấy. Tạm biệt chúc may mắn !

Lupin xoay một vòng, đến cửa, mở ra và biến mất ngay trước khi Ganimard chưa kịp nghĩ nên quyết định như thế nào. Nhảy bật lên, viên thanh tra nhào theo, nhưng ông nhận thấy ngay rằng quả đấm cửa ở ổ khoá, ông không biết do máy móc của nó nên không xoay được.

Ông cần phải có mười phút để vặn ốc ổ khoá này và mười phút khác để tháo ốc ở cửa phòng đợi. Khi đã lao xuống hết ba lầu gác, Ganimard không còn một chút hy vọng để đuổi kịp Arsène Lupin nữa.

Và lại ông không nghĩ đến chuyện này. Lupin gợi lại cho ông một cảm giác kỳ cục và phức tạp mà ở đây có sự lo sợ, sự thù oán, một sự khâm phục không chủ tâm và cũng là trực giác lờ mờ rằng ông không bao giờ với tới một địch thủ như thế, bất kể mọi cố gắng của ông, mặc dù mọi kiên trì và những tham vọng của ông. Ông đuổi theo anh vì bốn phận và cũng vì lòng tự trọng, nhưng với sự lo sợ không ngớt bị lừa phỉnh bởi cái tên bịp bợm đáng sợ, và bị nhạo báng trước một công chúng luôn luôn sẵn sàng để cười về những rủi ro của ông.

Đặc biệt, câu chuyện chiếc khăn choàng đỏ theo ông là rất đáng ngờ. Hơn nữa, một mặt hẳn là lý thú, nhưng không thể có thực; không đáng tin ! Nhưng nhìn bề ngoài cũng thế, sự giải thích của Lupin có vẻ lô - gic, mà lại hơi trái ngược với một sự xem xét nghiêm ngặt.

- Không - Ganimard tự nhủ - toàn bộ cái đó, chính là chuyện tầm phào... một mớ tạp nhạp những giả định và giả thuyết không dựa trên cái gì cả. Ta không thuận theo !

Khi ông đến số 36 của bến cảng Orièvres, ông hoàn toàn quyết định coi việc xảy ra là không có.

Ông lên trực nhật ở cơ quan An ninh. Ở đấy, một đồng nghiệp của ông nói với ông:

- Anh đã gặp sếp chưa ?

- Chưa.

- Lúc này ông ấy hỏi anh đấy.

- Thế à ?

- Ủ, anh đến gặp ông ấy đi.

- Ở đâu ?

- Phố Berne... Một vụ ám sát xảy ra đêm vừa rồi...

-Ồ ! Thế nạn nhân ?

- Tôi không rõ lắm... một nữ ca sĩ ở tiệm cà - phê ca nhạc, tôi cho là như vậy.

Ganimard chỉ thầm thì:

- Quái nhỉ !...

Hai mươi phút sau, ông ra khỏi xe điện ngầm rồi đi thẳng đến phố Berne.

Nạn nhân rất được quen biết trong giới sân khấu dưới biệt danh là Jenny Saphia, ở một căn hộ bình thường ở lầu hai. Thanh tra chính ngạch được một nhân viên cảnh sát hướng dẫn, trước tiên qua hai gian phòng rồi vào một phòng mà ở đây đã có các quan viên phụ trách việc điều tra, đã có người đứng đầu cơ quan An ninh, ông Dudouis và một thầy thuốc pháp y.

Mới liếc mắt qua, Ganimard đã rùng mình, ông nhác thấy xác của một người đàn bà trẻ nằm trên một chiếc ghế đi - văng, hai bàn tay co quắp nắm chặt một mảnh lụa đỏ. Vai lộ ra bên ngoài áo cánh khoét cổ, bị hai vết thương

máu đã đông lại xung quanh, nét mặt hầu như tím đen, cau lại, biểu lộ một sắc thái của sự ghê sợ tột cùng.

Người thầy thuốc pháp y vừa làm xong việc khám nghiệm, ông tuyên bố:

- Kết luận bước đầu của tôi rất rõ ràng. Nạn nhân, trước tiên bị đâm bằng hai nhát dao găm, rồi bị thắt cổ. Chết do ngạt thở là chắc chắn.

- Quái thật ! Ganimard nghĩ, ông nhớ lại những lời nói của Lupin, sự gợi lại của anh về tội ác...

Ông dự thẩm phát biểu:

- Nhưng ở cổ không có một vết bầm máu nào.

- Việc thắt cổ có lẽ bằng chiếc khăn choàng lụa này - người thầy thuốc tuyên bố - nạn nhân đã khoác chiếc khăn, hai bàn tay của cô ấy đã giữ chặt lấy nó để chống đỡ và còn sót lại một mẫu này.

- Nhưng tại sao chỉ sót lại có một mảnh này - người thẩm phán hỏi - Thế thì phần kia của chiếc khăn như thế nào, ở đâu ?

- Phần kia có thể bị vấy máu nên thủ phạm đã lấy đi. Có thể nhận thấy rõ việc làm rách khăn do vôi vữa dùng kéo cắt nên đã có những vết xơ của vải.

- Quái nhỉ ! Ganimard nhắc lại lần thứ ba giữa các kẽ răng. Tên Lupin chó má này đã thấy được tất cả những gì khi những cái ấy chưa phơi bày ra.

Ông thẩm phán hỏi:

- Thế nguyên nhân của vụ ám sát ? Các ổ khoá bị phá, tủ, hòm bị xáo tung, ông đã có những tình hình gì chưa, ông Dudouis ?

Người đứng đầu cơ quan An ninh đáp:

- Chỉ ít thì tôi cũng đã có thể đưa ra một giả thuyết do những lời khai của bà giúp việc. Nạn nhân, về tài năng thì bình thường thôi, nhưng được nhiều người biết đến là do sắc đẹp của cô ta. Cách đây hai năm, cô có một chuyến đi du lịch ở nước Nga. Khi trở về, người ta thấy cô có một viên ngọc sa - pha rất đẹp, dường như do một nhân vật của triều đình tặng cô. Từ ngày ấy

người ta gọi cô là Jenny Saphia. Cô đã rất tự hào về món quà ấy mặc dù cô không đeo, vì cô thận trọng. Có thể giả thuyết rằng việc cướp viên ngọc là nguyên nhân xảy ra vụ ám sát được không ?

- Nhưng bà giúp việc biết được nơi cất giấu viên đá ấy chứ ?

- Không, không ai biết cả, và sự lộn xộn của gian phòng này chứng tỏ rằng chính thủ phạm cũng không biết.

- Chúng ta sẽ hỏi người đàn bà phục vụ phòng – ông dự thẩm đề xuất.

Ông Dudouis kéo viên thanh tra chính ngạch về phía mình và nói:

- Ông có vẻ hoàn toàn buồn cười thật đấy, Ganimard ạ. Chuyện gì vậy ? ông có nghi ngờ điều gì phải không ?

- Thưa sếp, chẳng có gì cả đâu.

- Không sao. Chúng ta cần phải có một việc khác ở cơ quan An ninh. Đã có nhiều tội ác kiểu như thế này mà tác giả của vụ án không bị phát hiện. Lần này chúng ta cần phải bắt cho được tội phạm, và phải nhanh chóng.

- Khó đấy, sếp ạ.

- Phải như thế ! Hãy nghe tôi nói đây, Ganimard. Theo người đàn bà phục vụ phòng thì Jenny Saphia có một lối sống rất giờ giấc, đã một tháng nay thường tiếp khách sau khi ở nhà hát về, tức là đến mười giờ rưỡi, chỉ có một gã ở lại đến khoảng nửa đêm thôi. "Đấy là một người đàn ông lịch thiệp: ông ấy muốn kết hôn với tôi", và lại người đàn ông lịch thiệp ấy hết sức thận trọng để không bị ai trông thấy, đã dựng đứng cổ áo lên và bẻ quặp vành mũ xuống khi ông ta qua túp nhà của người gác cổng. Còn Jenny Saphia, ngay trước khi ông ấy đến thì lánh xa bà hầu phòng của cô. Đấy là khi người đàn ông ấy đến gặp.

- Hẳn ta không để lại một dấu vết nào à ?

- Không có dấu vết nào. Hiển nhiên là chúng ta đang giáp mặt với một tên láu lỉnh rất nặng ký. Hẳn đã chuẩn bị trước cho tội ác của hắn và đã thực hiện tội ác đó với tất cả những khả năng có thể mà không bị trừng phạt. Việc

bắt giữ được hắn sẽ làm cho chúng ta rất vinh dự. Tôi đang nghĩ tới ông đấy, ông Ganimard ạ.

- Ôi, Sếp định giao cho tôi à ? - viên thanh tra trả lời. Rồi, chúng ta sẽ thấy... chúng ta sẽ thấy... Tôi không nói rằng không... nhưng...

Có vẻ như ông rất căng thẳng và sự bồn chồn của ông làm cho ông Dudouis phải để ý.

Ganimard nói tiếp:

- ... nhưng, nhưng tôi thề với ông... xin ông nghe đây sếp ạ, tôi thề với ông...

- Ông thề gì với tôi ?

- Không có gì... chúng ta sẽ thấy điều đó, sếp ạ... chúng ta sẽ thấy...

Chỉ có mỗi một lần ở bên ngoài là Ganimard nói gãy gọn câu nói khi đập mạnh chân xuống đất với một giọng gay gắt và giận dữ:

- Nhưng tôi xin thề trước Chúa rằng, việc bắt giữ sẽ được thực hiện bằng chính các cách thức của tôi mà không dùng đến một sự chỉ dẫn nào của tên khốn nạn ấy. Ồ ! Không, thế thì...

Cầu nhàu với Lupin, giận dữ vì bị lôi kéo vào việc này, nhưng ông quyết định gỡ rối, đi dạo phố xá một cách vô tình. Đầu óc ông xao động; ông tìm cách sắp xếp lại thứ tự những ý nghĩ của ông và tìm ra một chi tiết ít khi gặp giữa những sự việc tản mát mà không bị Lupin nghi ngờ, có thể dẫn ông đến thành công.

Ông nhanh chóng ăn trưa ở một quầy bán rượu, rồi lại đi dạo, rồi bất thành linh ông dừng lại, kinh ngạc, bối rối. Ông đi dưới cổng của phố Surène, vào chính một ngôi nhà mà Lupin đã thu hút ông vào vài giờ trước đây. Một sức mạnh có hiệu lực nhất như ý chí của ông lại dẫn ông đến đây. Lời giải của bài toán là ở đây. Ở đây có tất cả những yếu tố của sự thật. Mặc dù ông có nói gì đi nữa thì những lời khẳng định của Lupin là hết sức chính xác, những tính toán của anh ta là rất đúng đến nỗi ông phải lúng túng đến tận đáy lòng

bởi một khả năng tiên đoán kỳ diệu đến thế; ông chỉ tiếp tục công việc đến mức mà kẻ thù của ông đã để lại.

Không còn gì trở ngại nữa, ông leo một mạch lên ba lầu gác. Căn hộ đã mở. Không có ai sờ mó đến những vật bằng chứng, ông đã thu, bỏ tất cả vào túi.

Ngay từ đấy, ông suy luận và ông hành động có thể nói là một cách máy móc dưới những thôi thúc của ông chủ mà ông không thể nghe theo.

Ông công nhận rằng đối tượng ở quanh gần cầu Pont - Neuf, cần phải tìm ra trên con đường từ cầu này đến phố Berne, hiệu bánh ngọt quan trọng mở cửa vào buổi tối mà ở đó người ta đã mua được những chiếc bánh ga - tô. Công việc tìm kiếm không đến nỗi lâu. Gần nhà ga Saint - Lazare một người bán bánh ngọt đưa ra cho ông những chiếc hộp nhỏ bằng bìa cứng giống hệt nhau cùng chất liệu và cùng hình dáng như chiếc hộp của Ganimard đang có. Mặt khác một bà bán hàng nhớ lại tối hôm trước đã phục vụ một người đàn ông rút cổ trong chiếc cổ áo da lông mà bà đã nhắc thấy ông ta có đeo chiếc kính một mắt.

- Thế là đã kiểm tra được dấu hiệu đầu tiên - viên thanh tra nghĩ - của người đàn ông đeo kính một mắt.

Sau đấy ông gom những mẫu của tờ báo Đua ngựa và đưa cho một người bán báo xem, người này dễ dàng nhận thấy đấy là số báo Le Turfillustré. Ngay tức khắc ông đến văn phòng của tờ Turf hỏi danh sách người đặt mua.

Ông chép lại tên và địa chỉ của tất cả những người ở vùng Pont - Neuf và chủ yếu là về phía tả ngạn của con sông, vì Lupin đã có nói với ông như thế.

Sau đấy, ông trở lại cơ quan An ninh tuyển chọn nửa tá nhân viên và phái họ đi với những chỉ dẫn cần thiết của ông.

Đến bảy giờ tối, người cuối cùng trong số đó về báo cho ông tin tức mới nhất: ông Pre'vailles đặt mua báo của Turf, đang ở một gác lửng trên bến cảng Augustins. Tối hôm trước ông ấy ra khỏi nhà, mặc một chiếc áo da lông nhận thư từ và báo Turfillustré từ tay của người gác cổng rồi ra đi, mãi đến nửa đêm.

Ông PreVailles ấy đeo kính một mắt. Đây là một người khách quen của trường đua ngựa và chính ông cũng có nhiều ngựa cưỡi và cho thuê.

Cuộc điều tra rất nhanh chóng, những kết quả đạt được y như dự đoán của Lupin đến nỗi Ganimard cảm thấy ngao ngán khi nghe nhân viên báo cáo lại. Hơn nữa, ít ra ông cũng đã đánh giá tầm lớn lao của những phương pháp mà Lupin đã xếp đặt. Suốt cuộc đời khá dài của ông, chưa bao giờ ông gặp được một sự sáng suốt đến thế, một đầu óc sắc sảo và mẫn tiệp như vậy.

Ông đi tìm ông Dudouis.

- Mọi việc đã sẵn sàng, thưa sếp. Sếp đã có lệnh chưa ?

- Thế nào ?

- Tôi nói là tất cả đã sẵn sàng cho vụ bắt giữ sếp ạ.

- Ông đã biết được kẻ nào ám sát Jenny Saphia chưa ?

- Rồi ạ.

- Nhưng thế nào ? ông nói đi xem.

Ganimard cảm thấy ngại ngùng, hơi đỏ mặt, nhưng ông đã trả lời:

- Một sự tình cờ thôi, sếp ạ. Tên giết người đã ném mọi thứ có thể có hại cho mình xuống dòng sông Seine.

Báo: Trường đua ngựa có tranh minh họa - ND

Một phần của cái gói những thứ ấy đã được vớt lên giao cho tôi.

- Do ai vớt ?

- Một người lái xuồng không muốn nói tên mình ra, sợ bị trả thù. Nhưng tôi đã có tất cả những dấu hiệu cần thiết. Công việc dễ thôi.

Rồi viên thanh tra kể lại làm thế nào mà ông đã tiến hành.

- Thế mà gọi là tình cờ, ông Dudouis kêu lên - và còn nói là công việc dễ dàng ! Nhưng đây là một trong những chiến dịch tốt nhất của ông đấy. Ông

cứ tự mình tiến hành cho tới cùng đi, ông bạn Ganimard thân mến ạ, và hãy thận trọng đấy.

Ganimard vội vàng kết thúc báo cáo của mình. Ông đến bến cảng Augustins cùng với các nhân viên của ông mà ông phân bố xung quanh ngôi nhà. Bà gác cổng được hỏi đã trả lời rằng người thuê nhà ăn ở ngoài nhưng ông thường về sau bữa cơm chiều.

Trên thực tế, gần chín giờ bà nhô người ra ngoài cửa sổ báo cho Ganimard biết, ngay lúc ấy ông thổi một tiếng còi. Một người đàn ông đội mũ chóp cao, bọc trong một chiếc áo da lông, đi trên vỉa hè dọc theo sông Seine. Ông vượt qua mặt đường và đi đến phía ngôi nhà.

Ganimard tiến lên

- Ông khoẻ chứ, ông Prévailles ?

- Vâng, nhưng chính ông là ?...

- Tôi được giao một nhiệm vụ...

Ông không đủ thì giờ để nói xong câu nói. Vừa nhìn thấy mấy người đàn ông từ trong bóng tối xuất hiện, Prévailles đã nhanh chóng lùi lại tới tận bức tường và hoàn toàn đứng ngay trước mặt với các địch thủ của mình. Y đứng dựa lưng vào cửa ra vào của một quán hàng, ở tầng trệt mà các cánh cửa đều đóng kín. Y nói: - Ông tránh ra, tôi không quen biết ông.

Bàn tay phải của y giơ ra một chiếc can dài trong khi bàn tay trái thì lẩn ở phía sau như thể đang tìm cách để mở cửa.

Ganimard có cảm giác là y có thể chạy trốn khỏi đây và bằng lối thoát nào đấy. Ông nói và áp sát đến gần:

- Nào, đừng lôi thôi, ông bị bắt... đầu hàng đi.

Nhưng trong khi ông nắm lấy chiếc can của Prévailles, Ganimard sức nhớ lời cảnh báo của Lupin là Prévailles thuận tay trái và đúng là khi ấy y đang dùng tay trái lẩn tìm súng ngắn.

Viên thanh tra lập tức cúi nhanh xuống, ông đã thấy cử chỉ tức thì của đối tượng. Hai tiếng nổ vang lên, không ai bị dính đạn cả.

Vài giây sau, Prévailles bị một cú đâm móc hàm, "nốc - ao" ngay lập tức. Đến chín giờ y bị tống vào nhà giam.

Ở thời kỳ này, Ganimard có được tiếng tăm lớn. Việc bắt bớ đó được tiến hành bất thành linh và bằng cách hết sức đơn giản đến mức cảnh sát vội vàng tiết lộ rằng ông đáng được nổi tiếng ngay, người ta quy cho Prévailles tất cả những tội lỗi chưa đến mức bị nghiêm trị, nhưng các báo chí thì tán dương những kỳ tích của Ganimard.

Lúc đầu, sự việc được dẫn độ một cách nhanh chóng. Trước tiên, người ta nhận thấy rằng Prévailles với tên thật là Thomas Derocq đã có bất đồng với cơ quan xét xử. Và lại việc khám xét đã tiến hành tại nhà của y nếu không có những bằng chứng gì mới thì cũng đã dẫn đến việc phát hiện được một cuộn dây nhỏ giống như dây để buộc gói hàng và việc tìm được con dao găm có thể gây nên thương tích tương tự như các vết thương ở nạn nhân.

Nhưng đến ngày thứ tám, tất cả đã thay đổi. Cho đến lúc bấy giờ, Prévailles đã từ chối không chịu trả lời; y có thầy cãi của mình tham dự đã dùng một thủ đoạn rất rõ ràng để chống lại: Tối hôm xảy ra vụ án, y còn ở Folies - Bergère.

Trên thực tế, người ta đã tìm được trong túi áo đuôi tôm của y một thẹo vải thừa của đệm ghế bành và một bản chương trình biểu diễn mà cả hai cái đó đều có ghi ngày tháng của tối hôm ấy.

- Thủ đoạn chuẩn bị sẵn - ông dự thẩm bác bỏ.

- Ông chứng minh đi - Prévailles đáp lại.

Sự đối chiếu đã được thực hiện. Cô gái ở hiệu bánh ngọt tin rằng mình đã nhận ra người đàn ông đeo kính một mắt, người gác cổng ở phố Berne thì khẳng định là người đàn ông đó đã đến thăm Jenny Saphia. Nhưng chẳng có ai là dám chắc cả ?

Như vậy là việc thẩm cứu chưa có gì là chính xác, không có một mảnh đất nào vững vàng để trên đó người ta có thể thiết lập được một bản cáo trạng nghiêm túc.

Ông dự thẩm mời Ganimard đến và kể cho ông này về sự lúng túng của mình.

- Tôi không thể nhấn mạnh hơn được nữa, chưa đủ điều kiện để buộc tội.
- Nhưng ông đã tin chắc rồi, thưa ông dự thẩm ! Prévailles sẽ không dễ gì để cho bị bắt mà không kháng cự lại nếu hãn không phải là thủ phạm.
- Hãn dám chắc rằng hãn đã tin có một cuộc tấn công. Cũng vậy, hãn khẳng định không bao giờ hãn gặp Jenny Saphia và sự thực chúng ta không thấy có ai làm cho hãn bối rối cả. Và không có gì hơn là khi cho rằng viên ngọc Saphia bị mất cắp, nhưng chúng ta không thể tìm thấy ở nhà hãn.

Ganimard nói:

- Ở nơi khác cũng không.
- Được, nhưng đây không phải là lời buộc tội đối với hãn. Ông có biết điều gì chúng ta làm ít lâu nữa không, ông Ganimard ? Còn mẫu kia của chiếc khăn choàng đó ?
- Mẫu kia à ?
- Đúng, bởi vì đó là điều dĩ nhiên, chính vì có những vết máu của dấu những ngón tay trên vải nên kẻ giết người đã mang đi.

Ganimard không trả lời. Dù sao từ nhiều ngày qua ông cũng cảm thấy toàn bộ cuộc phiêu lưu đã chẳng ra đến chỗ kết thúc. Không có một chứng cứ khác có thể có được. Với chiếc khăn choàng lụa và chỉ với cái đó, tội lỗi của Prévailles là rõ ràng, nhưng việc làm của Ganimard lại cần có tội lỗi này. Người chịu trách nhiệm của sự bắt giữ được minh họa và ca ngợi như đối thủ đáng gờm nhất của những kẻ gian ác; ông đã trở nên hoàn toàn kỳ cục nếu Prévailles được thả ra.

Chẳng may mà bằng chứng duy nhất và cần thiết lại ở trong túi của Lupin. Làm cách nào mà lấy lại được ?

Ganimard dò xét; ông kiệt sức về những cuộc tìm kiếm mới, điều tra lại, qua nhiều đêm trắng dò xét điều bí ẩn ở phố Berne, lập lại sự hiện diện của Prévailles, huy động mười người đàn ông để tìm ra viên đá sa - phía biệt tăm. Tất cả đều vô ích.

Ngày 27 tháng 12, ông dự thăm hỏi ông trong hành lang của toà nhà.

- Này, ông Ganimard, có gì mới không ?

- Không, ông dự thăm ạ.

- Trong trường hợp này, tôi phải buông vụ này mất.

- Ông chờ thêm cho một ngày nữa.

- Tại sao ? Chúng ta cần phải có đầu kia của chiếc khăn choàng: ông đã có rồi à ?

- Mai mới có được.

- Mai cơ à ?

- Vâng, nhưng ông hãy tin ở tôi là mảnh vải đã thuộc về ông.

- Điều đình việc gì thế ?

- Điều đình gì đâu. Tôi hứa với ông là khôi phục lại hoàn toàn chiếc khăn choàng.

- Đồng ý.

Ganimard bước vào phòng của ông dự thăm, ông bước ra với mảnh lụa.

- Mẹ kiếp thật; vâng - ông cầu nhàu - tôi sẽ đi tìm chứng cứ, và tôi sẽ có... tuy nhiên Lupin dám đến chỗ hẹn không ?

Thực ra, ông chắc rằng Lupin không có được cái táo bạo ấy và chính đấy là điều làm cho ông khó chịu. Tại sao Lupin lại muốn có nơi hẹn ấy ? Với mục đích gì mà anh ta đeo đẳng trong trường hợp này ?

Lo lắng, nhức nhối trong lòng, đầy hận thù, ông quyết định phải có những thận trọng cần thiết không chỉ để khỏi rơi vào một cuộc phục kích mà chính là để không mắc phải sai lầm, vì thời cơ đã đến, phải bắt kẻ thù của mình sa bẫy. Thế là ngày hôm sau, tức là ngày 28 tháng 12, ngày mà Lupin đã ấn định sau khi đã suốt đêm nghiên cứu toà nhà cổ ở phố Surène và tin rằng không có một lối thoát nào khác là cửa lớn, sau khi báo trước cho những người của ông là ông sẽ thực hành một cuộc viễn chinh nguy hiểm; ông sẽ cùng với họ ra chiến trường.

Ông bố trí họ trong một quán cà - phê. Quân lệnh là dứt khoát: nếu ông hiện ra ở một cửa sổ của lầu ba hoặc nếu sau một giờ ông không quay lại thì các nhân viên của ông phải chiếm ngôi nhà và bắt bất cứ người nào cố chạy ra ngoài.

Viên thanh tra chính ngạc nhiên tin rằng khẩu súng lục của ông vận hành tốt và ông có thể dễ dàng cứ để trong túi của ông mà bắn ra... Rồi ông leo lên.

Ông khá ngạc nhiên khi thấy lại mọi thứ vẫn như trước sau khi ông rời khỏi đấy, tức là cửa ra vào vẫn mở và các ổ khoá bị phá vẫn nguyên đấy. Khi nhận thấy các cửa sổ của phòng chính mở ra phía đường phố, ông xem xét ba gian phòng khác hợp thành căn hộ. Không có ai ở đấy cả.

Ông thì thầm: "Lupin sợ rồi, không phải là không có một sự vừa ý nào đó".

- Ông ngốc lắm - có một giọng nói sau lưng ông.

Khi quay lại, ông thấy một người thợ già đứng trên thềm cửa, mặc một chiếc áo lui dài của thợ sơn.

- Ông đừng tìm - người đàn ông nói - Chính tôi, Lupin đây mà. Sáng nay tôi làm việc ở nhà người thầu khoán sơn quét. Lúc này là giờ ăn nên tôi mới lên đây.

Anh quan sát Ganimard bằng một nụ cười vui vẻ, rồi anh kêu lên:

- Đúng rồi! Đấy là một phút tệ hại mà tôi phải có mặt ở đấy, ông bạn già ạ. Tôi đã không bán rẻ nó để đổi lấy mười năm cuộc sống của ông, nhưng tôi

rất thích ông ! Ông nghĩ gì, nhà nghệ sĩ ? Có gì phối hợp, dự kiến trước không ? Dự kiến từ A đến Z ? Tôi hiểu ông về vụ việc ấy chứ ? Tôi hiểu ông, về điều bí ẩn của chiếc khăn choàng chứ ? Tôi đã chẳng nói với ông rằng không có những cái lỗ hổng trong lý lẽ của tôi, những mắt xích thiếu ở sợi dây chuyền... Nhưng kiệt tác của sự thông minh tuyệt vời làm sao ! Ông Ganimard ạ, sự khôi phục thật tài tình ! Sự trực giác về những gì đã xảy ra và tất cả những gì sẽ xảy ra từ khi phát hiện ra vụ ám sát cho đến khi ông đến đây, đi tìm một bằng chứng. Khả năng đoán trước thực sự tuyệt vời ! Ông có chiếc khăn choàng đấy chứ ?

- Một nửa thôi, đúng. Anh có nửa kia phải không ?

- Nó đây. Chúng ta đối chiếu đi.

Họ trải hai mảnh lụa lên bàn, những chỗ khuyết do cắt kéo khớp với nhau chính xác. Mặt khác màu sắc của chúng giống hệt nhau.

Lupin nói:

- Nhưng tôi cho rằng ông đến đây không chỉ vì cái đó. Điều làm cho ông quan tâm chính là để nhìn thấy những vết máu. Ông đi theo tôi, Ganimard. Ánh sáng ở đây không đủ đâu.

Họ qua phòng bên cạnh gần với góc sân và quả là sáng hơn và Lupin áp mảnh vải của anh vào kính.

- Ông xem - anh nói và tránh chỗ cho Ganimard.

Viên thanh tra run lên vì vui sướng. Rõ ràng là thấy được dấu của năm ngón tay và cả dấu in của gan bàn tay. Bằng chứng không thể nào bác bỏ được. Từ bàn tay vấy máu của hắn, từ chính bàn tay đó, hắn đã đâm chém Jenny Saphia; tên giết người đã nắm mảnh vải và đã thắt vào quanh cổ nạn nhân.

- Và đấy là dấu in của bàn tay trái - Lupin nói... Từ đó, lời cảnh báo của tôi chẳng có gì là kỳ lạ cả, như ông thấy đấy. Bởi vì nếu tôi công nhận rằng ông coi tôi như một vị thần linh cao siêu, ông bạn tốt ạ trong khi tôi không muốn ông đối xử với tôi là phù thủy.

Ganimard đã nhanh chóng nhận lấy mảnh lụa. Lupin đồng ý.

- Đúng thế, nó thuộc về ông đấy, ông bạn thân mến ạ. Như vậy làm cho tôi vui thích vì tôi đã làm cho ông vui thích ! Và ông thấy đấy, chẳng có cạm bẫy gì trong toàn bộ cái ấy... chỉ có sự giúp đỡ ân cần thôi... một việc phục vụ của người bạn đối với người bạn, của chiến hữu đối với chiến hữu... Và cũng thế, tôi thú nhận với ông, hơi có chút hiếu kỳ... Vâng, tôi muốn xem xét mảnh lụa kia... Mảnh lụa của cảnh sát... Ông đừng sợ, tôi sẽ trả lại ông... chỉ một giây thôi.

Bằng một cử chỉ uể oải, và trong khi Ganimard bất đắc dĩ nghe theo, anh mân mê đùa với quả tua ở đầu nút của chiếc khăn choàng.

- Tài tình biết mấy, những tác phẩm tí tẹo này của phụ nữ ! ông có để ý đến chi tiết này của cuộc điều tra không ? Jenny Saphia rất khéo tay và đã tự mình làm ra những chiếc mũ và chiếc áo của mình. Dĩ nhiên là chiếc khăn choàng này cũng do cô ấy làm ra... và lại tôi đã nhận thấy như thế ngay từ ngày đầu tiên. Tò mò là bản tính của tôi, vì vậy tôi có hân hạnh là nói điều đó với ông, tôi đã nghiên cứu rất kỹ mảnh lụa mà ông vừa bỏ vào túi, và ngay bên trong quả tua, tôi đã phát hiện ra một ảnh tượng nhỏ của thánh mà cô gái đáng thương đã để ở đó như là một vật làm khước. Chi tiết cảm động, có phải không, Ganimard ? Một ảnh tượng thánh của Đức bà cứu thế.

Viên thanh tra không rời mắt khỏi chi tiết rất kích thích. Còn Lupin thì tiếp tục:

- Vậy là tôi tự nhủ: Thật bổ ích biết chừng nào khi khảo sát kỹ nửa kia của chiếc khăn choàng, nửa chiếc khăn mà cảnh sát sẽ tìm thấy trên cổ của nạn nhân ! Bởi vì nửa chiếc khăn này mà cuối cùng tôi giữ, ở đầu nút cũng kiểu như thế... Đến mức, tôi biết chính cái chỗ giấu và cái vật nằm trong ấy... nhưng ông hãy xem đây, ông bạn tốt của tôi, việc làm khéo léo thật ! Và hơi phức tạp ! Chỉ cần cầm một chùm sợi đỏ và tết quanh một quả ô liu rỗng bằng gỗ, hoàn toàn vừa lại một cái ổ nhỏ ở giữa đủ để đặt ảnh tượng thánh vào đấy hoặc một vật gì khác... một đồ nữ trang bé xíu chẳng hạn... một viên đá sa - pha...

Ngay cùng lúc ấy, anh đã tách những sợi lụa và chỗ lỗ hổng của quả ô liu, anh dùng ngón trỏ và ngón cái nhón một viên đá màu xanh biếc tuyệt đẹp rất trong, lấp lánh, được cắt gọt rất hoàn hảo.

- Hử, tôi nói gì ông bạn tốt của tôi ?

Anh ngừng đầu lên. Viên thanh tra, mặt tái mét, cặp mắt nhón nhác tựa như ngơ ngác, bị quyến rũ bởi viên đá lấp lánh ở trước mặt. Cuối cùng ông nhận ra tất cả mưu đồ...

- Đồ súc sinh - ông lầm bầm, nhận ra lời rủa của ông trong buổi tiếp xúc đầu tiên.

Hai người đàn ông đứng sát vào nhau, người này gần đụng vào người kia.

- Trả ta cái kia - viên thanh tra gằn giọng.

Lupin chìa mẫu vải ra.

- Viên đá sa - phía cơ ! Ganimard ra lệnh.

- Ông ngốc quá.

- Đưa nó đây, không thì...

- Không thì thế nào, người gì ngu thế ? - Lupin kêu lên - À ra thế ! Ông tưởng rằng đây là những quả mận mà tự dưng tôi trao cho ông à ?

- Trả ta ngay !

- Ông đừng dính dáng gì đến tôi ! Thế nào chứ ! Đã bốn tuần nay, tôi làm cho ông chạy như một con hươu sao, và ông muốn... Nào, Ganimard, một cố gắng nhỏ thôi, con người quyền thế của tôi... ông nên hiểu rằng từ bốn tuần lễ nay, ông chỉ là một con chó bông trung thành thôi... Ganimard, hãy mang... hãy mang cho quý ông... À ! Con cún tốt đối với bố của nó... Hãy giơ hai chân trước lên... ngoan nào !

Giận sôi lên, Ganimard chỉ nghĩ đến một điều là gọi nhân viên của mình đến. Nhưng vì gian phòng, nơi ông đang có mặt quay ra sân, với một cử

động từ từ quay ra sau, ông cố trở lại khung cửa xuyên thông và nhảy một cái đến sát cửa sổ đập vỡ một tấm kính.

- Không sao - Lupin nói tiếp - ông và những người khác đều là một lũ ngu đần ! Từ khi mà các ông cầm mảnh vải, không có một người nào có ý nghĩ sờ nắn nó ra sao, không có một ai tự hỏi lý do gì mà cô gái đáng thương bám chặt vào cái khăn choàng của mình. Không một ai cả ! Các ông hành động không chủ định, không suy nghĩ, không có dự kiến gì cả.

Viên thanh tra đã đạt tới cái đích của mình. Lợi dụng trong giây lát, khi Lupin rời khỏi ông, ông quay ngoắt lại ngay và cầm quả đấm cửa. Nhưng một lời rủa buốt ra khỏi miệng ông: quả đấm không xoay được.

Lupin cười ồ lên:

- Đâu phải thế ! Chính ông không tính trước điều ấy ! Ông đã chẳng ra cho tôi một cái bẫy, và ông thừa nhận rằng tôi đã có thể đoán trước được sự việc... Và ông đã để cho người ta dẫn ông vào căn phòng này mà không tự hỏi là có phải chính tôi đã cố ý để cho ông vào đây không, và ông không nhớ rằng các ổ khoá đều được trang bị máy móc đặc biệt đấy sao ! nào, ông hãy thành thực nói xem như thế nào là thế nào ?

- Ta nói về việc này à ?... - Ganimard phát khùng, thốt lên.

Ngay lập tức ông rút nhanh súng ra và ngắm thẳng vào giữa mặt kẻ thù:

- Giơ tay lên !

Lupin nhún vai, đứng ngay trước ông.

- Lại một điều tầm bậy nữa.

- Giơ tay lên ! Ta nhắc lại.

- Lại tầm bậy rồi. Cái dụng cụ nhà bếp ấy của ông không dùng được đâu.

- Sao ? Người đàn bà giúp việc cho ông, bà già Catherine đã phục vụ tôi đấy. Sáng nay, trong khi ông đang uống cà - phê sữa, bà ấy đã làm ướm thuốc đạn.

Ganimard điên tiết, cho vũ khí vào bao rồi lao vào Lupin.

- Sau đó thì sao ? - Anh nói và chặn viên thanh tra lại bằng một cái đạp vào cẳng chân.

Quần áo của hai người hầu như sát vào nhau. Ánh mắt của họ trừng trừng nhìn nhau như thách thức, giống như ánh mắt của hai địch thủ sắp biến thành hành động tay đấm chân đá.

Thế nhưng chẳng có cuộc đấu đá gì cả. Kỷ niệm của những cuộc vận lộn trước đây còn gợi lại cuộc đấu tranh vô tích sự. Rồi Ganimard nhớ lại tất cả những thất bại đã qua, những cuộc tấn công vô bổ, những đòn đánh trả choáng váng của Lupin, cho nên ông không hề nhúc nhích. Chẳng có gì để làm cả, ông cảm thấy thế. Lupin đã chuẩn bị sức lực của mình chống lại những cuộc tấn công ấy, toàn bộ sức mạnh cá nhân của anh đã tan biến. Vậy thì, có ích gì.

- Có phải thế không ? – bằng một giọng thân tình, Lupin nói - Tốt nhất là cứ dừng lại đây. Và lại, ông bạn tốt của tôi, ông hãy nghĩ kỹ về tất cả những gì mà cuộc phiêu lưu đã mang đến cho ông: vinh quang, sự tin tưởng được thăng quan tiến chức sắp tới và nhờ vào đấy viễn cảnh vinh hoa của tuổi già. Nhưng ông còn muốn thêm vào đấy sự tìm ra viên ngọc sa - phia và cái đầu của Lupin khốn khó này ! Điều ấy là không đúng. Không coi rằng tên Lupin này đã cứu sống ông. Có chứ, thưa ông ! Vậy ai đã báo cho ông tại đây Prévailles thuận tay trái ?... Và chính vì vậy mà ông cảm ơn tôi ? Không lịch sự, Ganimard ạ... Đúng thế, ông làm cho tôi buồn.

Hoàn toàn huyền thuyên, Lupin đã làm tròn chính cái mẹo mà Ganimard đến gần cửa ra vào.

Ganimard hiểu rằng kẻ thù sẽ thoát khỏi tay ông. Quên mất tất cả sự thận trọng, ông muốn chặn đường kẻ thù và nhận một cái húc đầu vào bụng rất mạnh và làm cho ông lảo đảo đến bức tường kia.

Bằng ba cử động, Lupin làm cho lò xo hoạt động dễ dàng, xoay quả dĩa, hé mở cánh cửa, rồi chuồn đi và cười lên ha hả.

Hai mươi phút sau khi Ganimard gặp những người đàn ông của mình, một người trong số đó nói với ông:

- Có một người thợ sơn đã ra khỏi nhà vì các bạn của ông ấy trở về ăn cơm, và ông ấy đã trao cho tôi một lá thư. Ông đã nói với tôi "Anh hãy trao cái này cho chủ của anh". Tôi đã trả lời: 'Cho ông chủ nào ? ông ấy đã ở xa đây". Tôi nghĩ thư này là của ông.

- Đưa đây.

Ganimard bóc thư. Lá thư viết vội bằng bút chì, có những lời sau đây:

Ông bạn thân mến của tôi ơi, thế này là để ông cảnh giác đề phòng với tính cả tin quá mức. Khi có một người nào đó nói với ông rằng những viên đạn súng lục của ông bị ướt thì ông chưa nên tin vội, nhất là người đó tự xưng là Arsène Lupin. Ông đừng để cho mình bị lừa. Trước tiên ông cứ bắn đi và nếu người ấy đánh trống lảng miết thì ông sẽ có bằng chứng: 1-Những viên đạn không hề ướt.

2-Bà già Catherine là người ngay thật nhất trong số những người đàn bà nội trợ.

Trong khi chờ đợi tôi có hân hạnh làm quen được bà. Ông bạn thân mến, xin ông hãy nhận những tình cảm chân thành của tôi.

ARSÈNE LUPIN

** Pont -Neuf: một trong những chiếc cầu cổ nhất ở Paris được xây dựng từ năm 1578 đến năm 1607. Nơi đây xưa kia rất nhộn nhịp của Thủ đô Paris, nhiều họa sĩ nổi tiếng đã đến vẽ nhiều bức họa nổi tiếng. Dọc những gò cầu, trên những vòm cầu có nhiều hình mặt nạ đắp nổi và trên nền đắp cao có bức tượng của vua Henri IV cưỡi ngựa - ND.

END.

Mời vào blog [Đào Tiểu Vũ's eBook](http://daotieuvu.blogspot.com) để tải nhiều truyện hơn!

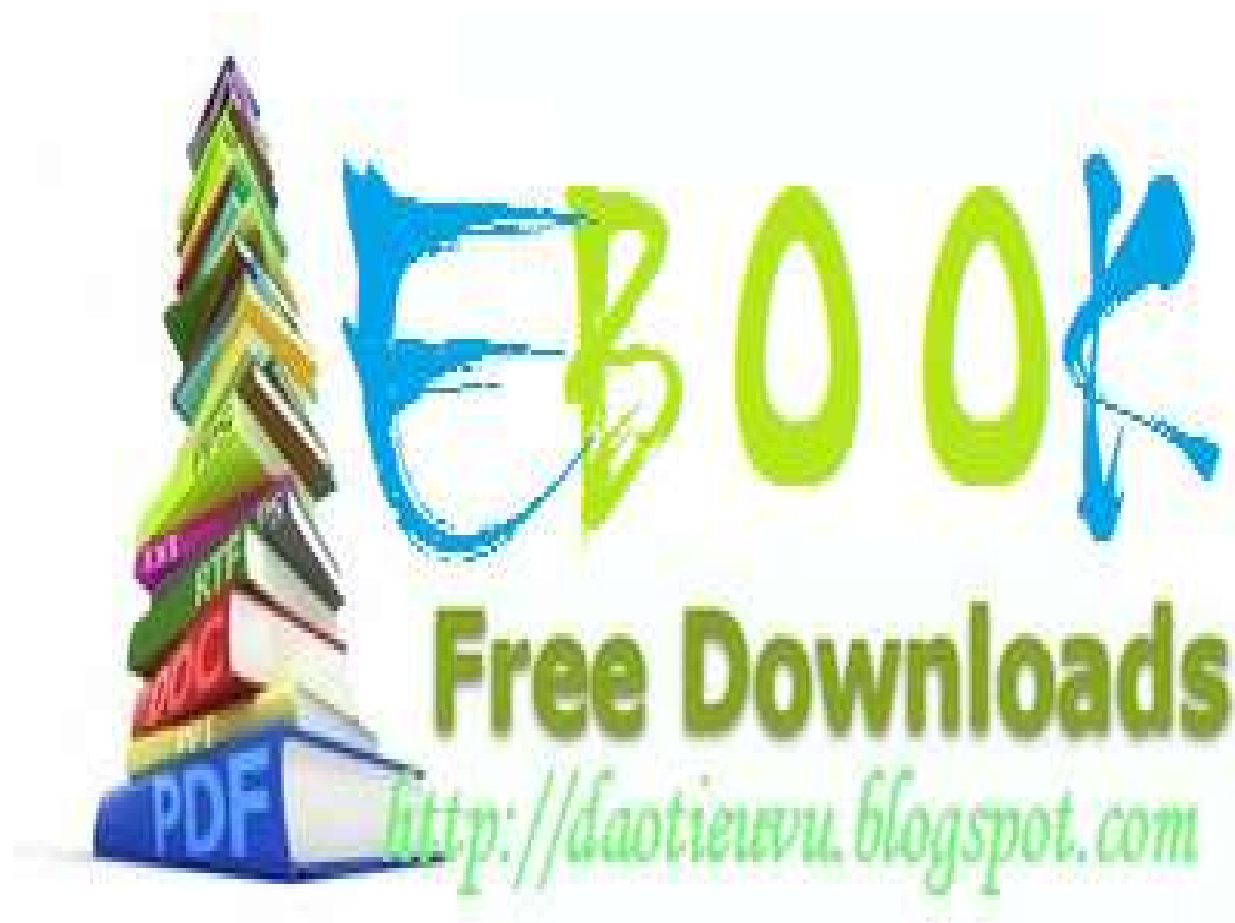


Table of Contents

Giới thiệu:

MỘT : ÁM HIỆU TRÊN TƯỜNG

HAI : Chiếc nhẫn cưới

BA : Bóng kim đồng hồ

BỐN : SA BẦY ĐỊA NGỤC

NĂM: Chiếc choàng lụa đỏ